

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM



MINH CHỨNG ĐỀ TÀI

HÀ NỘI – 2024

Mẫu 4: Các đề tài nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo, giảng viên, nhà khoa học liên quan đến ngành đào tạo dự kiến mở do cơ sở đào tạo thực hiện (kèm theo bản liệt kê có bản sao quyết định, bản sao biên bản nghiệm thu).

Số TT	Số quyết định, ngày phê duyệt đề tài, mã số	Đề tài cấp Bộ/đề tài cấp cơ sở	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Số quyết định, ngày thành lập HDKH nghiệm thu đề tài	Ngày nghiệm thu đề tài (theo biên bản nghiệm thu)	Kết quả nghiệm thu, ngày	Tên thành viên tham gia nghiên cứu đề tài (học phân/môn học được phân công)	Ghi chú
1.	QĐ số 657 /QĐ-BYT	Cấp Bộ Y tế	Nghiên cứu tác dụng ức chế một số đồng tế bào ung thư và theo dõi tích lũy alcaloid từ cây trồng loài <i>Stephania dielsiana</i> Y. C. Wu (Củ dỏm)	Nguyễn Quốc Huy		23/05/2015	Xuất sắc		
2.	QĐ số 398 /QĐ-TPHN	Cấp Thành phố Hà Nội	Nghiên cứu quy trình chiết xuất, bảo chế viên nang có tác dụng chống viêm, giảm đau từ cây Củ Dỏm (<i>Stephania dielsiana</i> Y.C.Wu) ở Ba Vì, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy		15/05/2015	Xuất sắc		
3.	QĐ số 749/QĐ-BYT, 03/3/2016	Bộ Y tế	Nghiên cứu xây dựng qui trình phát hiện và định lượng alcaloid của mã tiền, ô đầu, phụ tử trong dịch sinh vật thực nghiệm	Nguyễn Tiến Vững		2016	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi	
4.	QĐ số 16CN/KHC N 12/1/2016, CS.15.07	Trường	Nghiên cứu thành phần hóa học của rễ cây Đan sâm (<i>Salvia</i> sp.) trồng ở vùng Tây bắc	Vũ Đức Lợi		2016	Xuất sắc		
5.	QĐ số 09/2017, ĐHQGHN 02/11/2017, QG.14.58	Cấp ĐHQGHN	Nghiên cứu điều chế tiêu phân nano chứa bạc để ứng dụng trong được phẩm	Nguyễn Thị Thanh Bình		2017	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi	

6.	QĐ số 02CN/KHC N 20/12/2016 CS.16.12	Trường	Nghiên cứu phát triển công nghệ bảo chế viên hoàn giọt và ứng dụng phát triển sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng có nguồn gốc tự nhiên	Vũ Đức Lợi	2016	Xuất sắc	
7.	QĐ số 14131/KQN C, 18/8/2017 KHCN- TB.05C/13- 18	Cấp nhà nước	Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và bảo chế một số chế phẩm từ dược liệu ô đầu, ý dĩ, tam thất, đan sâm vùng Tây Bắc	Nguyễn Thanh Hải	2017	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi
8.	QĐ số 05/2017, 23/10/2017 QG.16.25	Cấp ĐHQGH N	Nghiên cứu bảo chế thực phẩm chức năng curcumin dạng phytosome và PEG hóa.	Bùi Thanh Tùng	2017	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi
9.	QĐ số 05/2018, 12/3/2018 QG.16.24	Cấp ĐHQGH N	Sàng lọc <i>in silico</i> , thiết kế phân tử và tổng hợp các hợp chất hóa học có tác dụng ức chế enzyme histone deacetylase (HDAC).	Lê Thị Thu Hường	2018	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi
10	QĐ số 03/2018, 29/8/2018 QG.16.86	Cấp ĐHQGH N (trung ương cấp Bộ)	Phát triển sản phẩm thực phẩm chức năng và mỹ phẩm làm sáng da, chống nám từ nguyên liệu thiên nhiên Việt Nam	Vũ Đức Lợi	2018	Xuất sắc	
11	QĐ số 08/2018, 16/10/2018 QG.17.28	Cấp ĐHQGH N	Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu chuẩn và nguyên liệu làm thuốc nhỏ mắt từ cây thuốc thuộc chi <i>Dicliptera</i>	Nguyễn Hữu Tùng	2018	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi
12	QĐ số 15683/KQN C, 12/2/2019	Quý Nafosted	Nghiên cứu dược liệu Đan sâm (<i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở Việt Nam: thành phần hóa học và tác dụng chống ung thư máu	Nguyễn Hữu Tùng	2021	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi

	106-YS.05-2015.05																					
13	QĐ số 10/2019, 28/10/2019 QG.18.20	Cấp ĐHQGH N	Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu để bào chế sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm dạ dày từ cây Khôi đốm (<i>Sanchezia nobilis</i> Hook.f.)	Bùi Thị Xuân	2020	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi															
14	QĐ 2020	Bộ Y tế	Xây dựng phương pháp phân tích đồng thời một số ma túy tổng hợp nhóm kích thích thần kinh dạng amphetamin trong tóc bằng sắc ký khối phổ.	Nguyễn Tiến Vững	2020	Xuất sắc	Vũ Đức Lợi															
15	QĐ NVQG-2018/02	Cấp Nhà nước	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Dây thường xuân (<i>Hedera nepalensis</i> K. Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc	Đình Đoàn Long	2023	Đạt	Vũ Đức Lợi															
16	QĐ/2020. QG.20.81	cấp ĐHQGH N	“Nghiên cứu phát triển sản phẩm theo hướng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường tụy 2 từ nguồn cây thuốc ở Việt Nam”	Vũ Đức Lợi	2023	tốt																
17	QĐ/2021, QG.21.53	cấp ĐHQGH N	Nghiên cứu gia tăng tác dụng của bài thuốc có phương Sài hồ sơ can thang gia giảm theo hướng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày	Nguyễn Thức Thu Hương	2023	tốt	Vũ Đức Lợi															
18	QĐ/2021, Đ.T.03-2021	Tỉnh	Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu và tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm (<i>Millettia speciosa</i> Champ.) trồng tại tỉnh Tuyên Quang	Bàn Thị Liên	2023	khá	Vũ Đức Lợi															
19	QĐ 1555/2020 Đ.TĐL.CN-27/21	Cấp Nhà nước	Nghiên cứu phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm, loét dạ dày từ một số cây thuốc thuộc chi <i>Murdannia</i> sp ở Việt Nam	Vũ Đức Lợi	Chuẩn bị nghiệm thu																	
20	QĐ BKHCN	Cấp Nhà nước KC 10 07	Đánh giá và nghiên cứu, đề xuất giải pháp đồng bộ để phát triển bền vững nguồn tài nguyên dược liệu Việt Nam	Nguyễn Duy Thuận	Nghiệm thu 8/2005																	
21	QĐ BYT	Cấp Bộ (Y tế)	Nghiên cứu Thuốc an thần, chống stress từ loài si to (<i>Valeriana jatamansi</i>)	Nguyễn Duy Thuận	Nghiệm thu 3/2009																	

22	QĐ NFT	Quy nghiên cứu cơ bản NAFOST ED	Nghiên cứu sàng lọc các cây thuốc Việt Nam có tác dụng chống oxy hóa để phân lập các hoạt chất có tác dụng phòng và điều trị các bệnh tim mạch	Nguyễn Duy Thuần		Đã nghiệm thu 2014			
23	QĐ BYT	Bộ Y tế	Nghiên cứu tác dụng chống viêm và chống xơ gan của quả dứa dại (<i>Pandanus odoratissimus</i> L.f.)	Nguyễn Duy Thuần		Nghiệm thu 6/2015			Nguyễn Duy Thuần
24	QĐ BYT	Cấp bộ	Nghiên cứu sàng lọc một số cây thuốc của Việt Nam có tác dụng hạ đường huyết			Nghiệm thu 8/2004			Nguyễn Duy Thuần
25	QĐ BKHCN	KC10/16-20	Nghiên cứu bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến để bào chế bài thuốc nam điều trị rối loạn lipid máu	Đậu Xuân Cảnh	149/QĐ-BKHCN ngày 28/01/2021	03/02/2021	Đã nghiệm thu Đạt		Nguyễn Duy Thuần
26	QĐ phê duyệt 2538/QĐ-BYT ngày 16/6/2017	Bộ Y tế	Nghiên cứu tác dụng bảo chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc "Hạ Mỡ NK"	Phạm Quốc Bình	5579/QĐ-BYT ngày 31/12/2020	22/01/2021	Đã nghiệm thu Đạt		Nguyễn Duy Thuần
27	QĐ HILKXVN	Cấp Liên hiệp các Hội Khoa học & Kỹ thuật Việt Nam	Nghiên cứu trồng cây thuốc HV Đan sâm (<i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) theo tiêu chí GACP - WHO tại Lào Cai và phát triển sản phẩm "Đưỡng tâm VIMPHAR".			Nghiệm thu 8/2020			Nguyễn Duy Thuần
28	QĐ BKHCN	Cấp Nhà nước (Bộ Khoa học & Công nghệ)	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí chẩn đoán theo Y học cổ truyền và bào chế viên nang cứng điều trị thiếu năng tinh hoàn	Phạm Quốc Bình		Được phê duyệt 5/2021 (Đang tiến hành)			

29	QĐ BKHCN	Cấp Nhà nước (Nhiệm vụ Nghị định thư Việt Nam - Hàn Quốc) (<i>Bộ Khoa học & Công nghệ</i>)	Ứng dụng kỹ thuật và công nghệ hiện đại để phát triển sản phẩm phòng và điều trị cúm gây bởi virus cúm mùa và Sars-CoV-2 từ bài thuốc cổ truyền "Tang cúc ẩm". (Application of modern technology to develop products for prevention and treatment of flu caused by influenza virus and Sars-CoV-2 from the traditional remedy "Tang cúc ẩm").							
30	QĐ BYT	Nhiệm vụ cấp Bộ Y tế	Tập hợp, số hoá nguồn nhân lực trong hệ thống Y học cổ truyền Việt Nam	Phạm Quốc Bình		2023	Tốt	Vũ Đức Lợi		
31	QĐ DHN	Cấp trường ĐH Dược HN	Nghiên cứu về thực vật và thành phần hóa học cây củ dền (<i>Stephania dielsiana</i> Y. C. Wu.) thu hái ở Ba Vì, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy		06/04/2011	Khá			
32	QĐ DHN	Cấp trường ĐH Dược HN	Nghiên cứu động thái tích lũy Rotundin của loài củ dền (<i>Stephania dielsiana</i> Y. C. Wu.) ở Ba Vì, Hà Nội	Nguyễn Quốc Huy		13/03/2012	Xuất sắc			
33	QĐ DHN	Cấp trường ĐH Dược HN	Xây dựng bộ tiêu bản và lý lịch của 200 cây thuốc phục vụ trong giảng dạy và nghiên cứu Thực vật Dược	Nguyễn Quốc Huy		09/01/2015	Xuất sắc			
34	QĐ DHN	Cấp trường ĐH		Nguyễn Quốc Huy		17/03/2015	Xuất sắc			

			Dược HN	Ứng dụng Polymerase chain reaction (PCR) để phân loại một số loài trong chi <i>Stephania</i> Lour. ở Việt Nam								
35	QĐ BKHCN	Cấp nhà nước	Khai thác phát triển nguồn gen 1 số loài Bình vôi (<i>Stephania sp</i>) tạo nguyên liệu làm thuốc									Nguyễn Quốc Huy
36	QĐ BYT	Bộ Y tế	Đánh giá khả năng phát triển và bước đầu kiểm tra chất lượng của giống SDCT.250313 nhập nội tại Việt Nam (Sắn dây củ tròn)				Nguyễn Quốc Huy				QĐ phê duyệt KQ số 11/QĐ-BQL ngày 16/11/2015 của CT Cục KHCN và ĐT	
37	QĐ BYT	Bộ Y tế	Đánh giá khả năng phát triển và bước đầu kiểm tra chất lượng của giống MC.170513 nhập nội tại Việt Nam (Maca)				Nguyễn Quốc Huy				QĐ phê duyệt KQ số 12/QĐ-BQL ngày 16/11/2015 của CT Cục KHCN và ĐT	
38	QĐ BYT	Bộ Y tế	Đánh giá khả năng phát triển và bước đầu kiểm tra chất lượng của giống CVO.310813 nhập nội tại Việt Nam (Cỏ vỏ ốc)				Nguyễn Quốc Huy				QĐ phê duyệt kết quả số 13/QĐ-BQL ngày 16/11/2015 của CT Cục KHCN và ĐT	
39	QĐ BYT	Bộ Y tế	Đánh giá khả năng phát triển và bước đầu kiểm tra chất lượng của giống CAM.300513 nhập nội tại Việt Nam (Hỷ thụ)				Nguyễn Quốc Huy				QĐ phê duyệt kết quả số 14/QĐ-BQL ngày	

40	QĐ giao nhiệm vụ số 86/QĐ-BYT ngày 19/08/2015	Bộ Y tế	Nghiên cứu sản xuất viên nang và đánh giá tác dụng tăng cường hoạt tính estrogen trên thực nghiệm giống SDCT.250313 nhập nội	Nguyễn Quốc Huy					16/11/2015 của CT Cục KHCN và ĐT		
41	Hợp đồng số 06/HĐ-BQL ngày 02/5/2018	Bộ Y tế	Sơ chế và đóng gói dược liệu sắn dây củ tròn (<i>Pueraria candollei</i> var. <i>mirifica</i> (Airy Shaw & Suvat.) Niyomdham) được trồng tại Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Nguyễn Quốc Huy							
42		Bộ Y tế	Nghiên cứu thực trạng đào tạo và sử dụng nhân lực y tế theo chế độ cử tuyển và theo địa chỉ tại Việt Nam				Trường ĐH YTCC				Nguyễn Quốc Huy
43	YD.15.ĐH KTYT.18-19	Tỉnh Hải Dương	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng có tác dụng hạ huyết áp của phân đoạn từ các loại hoa (<i>Flos stympholobii japonici</i>) được chế biến theo y học cổ truyền	Đinh Thị Diệu Hằng	134/QĐ-SKHCN ngày 15/6/2020	24/6/2020		Đã nghiệm thu Đạt			Nguyễn Quốc Huy
44	QĐ giao nhiệm vụ số 2721/QĐ-BYT ngày 28/6/2019	Bộ Y tế	Nghiên cứu bào chế, đánh giá tác dụng kháng ung thư và độc tính của viên nang cứng từ cao định chuẩn giàu oxostephanin của thân lá cây củ Dòm (<i>Stephania dielsiana</i> Y. C. Wu).	Nguyễn Quốc Huy	4601/QĐ-BYT ngày 21/12/2023	2019-2023		Đã nghiệm thu Đạt			
45	QĐ giao 1205/QĐ-HVYDCT ngày 15/5/2023	Cấp trường HV YDHCT VN	Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm <i>in vitro</i> của loài Thạch căn thảo (<i>Pilea sp.L.</i>) thu hái tại Cao Bằng	Trần Thị Thu Hiền	2489/QĐ-HVYDCT ngày 12/9/2023	15/9/2023		Đã nghiệm thu Đạt			Nguyễn Quốc Huy
46	QĐ HVYDCT	Cấp trường HV	Xây dựng bộ tiêu bản vi học và mẫu ngâm được liệu phục vụ học tập và nghiên cứu tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	Trần Thị Thu Hiền		1/2016-12/2016		Đã nghiệm thu			

		YDHCT VN				Trần Thị Thu Hiền							
47	QĐ giao 618/QĐ- HVYDHCT VN ngày 30/6/2020	Cấp trường HV YDHCT VN	Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ dòm (<i>Stephania dielsiana</i> Y.C.Wu)			Trần Thị Thu Hiền	1228/QĐ- HVYDHCT VN ngày 12/11/2020	16/11/2020	Đã nghiệm thu Đạt				
48	QĐ giao 488/QĐ- HVYDHCT VN ngày 04/6/2021	Cấp trường HV YDHCT VN	Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào <i>in vitro</i> của một số alkaloid từ thân lá cây củ dòm (<i>Stephania dielsiana</i> Y.C.Wu)			Trần Thị Thu Hiền	1189/QĐ- HVYDHCT VN ngày 07/12/2021	16/12/2021	Đã nghiệm thu Đạt				
49	QĐ giao 487/QĐ- HVYDHCT VN ngày 04/6/2021	Cấp trường HV YDHCT VN	Nghiên cứu định lượng flavonoid và saponin toàn phần trong loài dung lá táo (<i>Symplocos paniculata</i> (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu - Quảng Ninh bằng phương pháp UV-Vis			Trần Thị Thu Hiền	1191/QĐ- HVYDHCT VN ngày 07/12/2021	12/12/2021	Đã nghiệm thu Đạt				
50	QĐ giao 847/QĐ- HVYDHCT VN ngày 27/9/2021	Cấp trường HV YDHCT VN	Khảo sát ý kiến của Nhà tuyển dụng, Tổ chức xã hội và Chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Dược học trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021			Trần Thị Thu Hiền	1200/QĐ- HVYDHCT VN ngày 08/12/2021	7-12/2021	Đã nghiệm thu Đạt				
51	QĐ giao 1645/QĐ- HVYDCT ngày 07/7/2022	Cấp trường HV YDHCT VN	Nghiên cứu định lượng đồng thời oleonic acid và ursolic acid trong táo mèo (<i>Dacynia indica</i> (Wall.) Deene) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC			Trần Thị Thu Hiền	3721/QĐ- HVYDCT ngày 07/12/2022	14/12/2022	Đã nghiệm thu Đạt				
52	QĐ giao 1205/QĐ- HVYDCT ngày 15/5/2023	Cấp trường HV YDHCT VN	Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm <i>in vitro</i> của loài Thạch cân thảo (<i>Pilea sp.</i>) thu hái tại Cao Bằng			Trần Thị Thu Hiền	2489/QĐ- HVYDCT ngày 12/9/2023	15/9/2023	Đã nghiệm thu Đạt				
53	QĐ BHYT	Bộ Y tế	Nghiên cứu sản xuất thuốc Lipidan điều trị rối loạn lipid máu			Phạm Vũ Khánh		2008-2011	Đã nghiệm thu			Trần Thị Thu Hiền	

54	QĐ BHYT	Bộ Y tế	Nghiên cứu thành phần hóa học và một số tác dụng sinh học của rễ cây Ba bét lùn (<i>Mallotus nanus</i> Airy Shaw) theo hướng làm thuốc điều trị một số bệnh da liễu	Phan Thị Hoa		2013-2017	Đã nghiệm thu	Trần Thị Thu Hiền	
55	QĐ BHYT	Bộ Y tế	Đánh giá chi phí - hiệu quả hoạt động phòng lây nhiễm HPV trên phụ nữ tại Việt Nam	Trần Thị Vân		2014-2017	Đã nghiệm thu	Trần Thị Thu Hiền	
56	QĐ BKHCN	KC10/16-20	Nghiên cứu bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến để bào chế bài thuốc nam điều trị rối loạn lipid máu	Đậu Xuân Cảnh	149/QĐ-BKHCN ngày 28/01/2021	03/02/2021	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền	
57	QĐ phê duyệt 2538/QĐ-BYT ngày 16/6/2017	Bộ Y tế	Nghiên cứu tác dụng bảo chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc "Hạ Mỡ NK"	Phạm Quốc Bình	5579/QĐ-BYT ngày 31/12/2020	22/01/2021	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền	
58	QĐ BHYT	Bộ Y tế	Đánh giá khả năng thích nghi và phát triển của mẫu TDNCH.28091	Đậu Xuân Cảnh		2017-2018	Đã nghiệm thu	Trần Thị Thu Hiền	
59	YD.15.DH KTYT.18-19	Tỉnh Hải Dương	Nghiên cứu bào chế viên nang cứng có tác dụng hạ huyết áp của phân đoạn từ các loại hòe hoa (<i>Flos styphnolobii japonici</i>) được chế biến theo y học cổ truyền	Đinh Thị Diệu Hằng	134/QĐ-SKHCN ngày 15/6/2020	24/6/2020	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền	
60	QĐ giao nhiệm vụ số 2721/QĐ-BYT ngày 28/6/2019	Bộ Y tế	Nghiên cứu bào chế, đánh giá tác dụng kháng ung thư và độc tính của viên nang cứng từ cao định chuẩn giàu oxostephanin của thân lá cây cù Dòm (<i>Stephania dielsiana</i> Y. C. Wu)	Nguyễn Quốc Huy	4601/QĐ-BYT ngày 21/12/2023	2019-2023	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền	
61	QĐ HVYDCT	Cấp trường HV YDHCT VN	Khảo sát sự hiệu biết, thái độ và nhu cầu thông tin thuốc của cán bộ y tế bệnh viện Tuệ Tĩnh năm 2019	Đỗ Thị Hồng Sâm		04-11/2019	Đã nghiệm thu	Trần Thị Thu Hiền	
62	QĐ giao 640/QĐ-HVYDHCT	Cấp trường HV	Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (<i>Garcinia mangostana</i> L.)	Nguyễn Thị Huyền Trang	911/QĐ-HVYDHCT	11/10/2021	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền	

	VN ngày 12/7/2021	YDHCT VN				VN ngày 01/10/2021						
63	QĐ giao 267/QĐ-HVYDHCT VN ngày 31/5/2021	Cấp trường HV YDHCT VN	Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và thành phần hoá học của loài dung lá táo (<i>Symplocos paniculata</i> (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu - Quảng Ninh	Lê Thị Thu Hà	1190/QĐ-HVYDHCT VN ngày 07/12/2021	16/12/2021	Đã nghiệm thu Đạt	Trần Thị Thu Hiền				
64	QĐ BHYT	Bộ Y tế	Xác định tính vị, tác dụng theo y học cổ truyền của một số vị thuốc nam và bài thuốc nam thường dùng.	Phạm Vũ Khánh		2021 – 2023	Đã nghiệm thu cấp Học viện	Trần Thị Thu Hiền				
65	QĐ 1277/QĐ-HVYDHC TVN (20/11/2020)	Cấp cơ sở	Tác dụng xua muỗi của dịch chiết Húng quế <i>Ocimum basilicum</i> L. Lamiaceae trên thực nghiệm	Nguyễn Thị Minh Thu		2020	Đạt					
66	QĐ 1123/QĐ-HVYDHC TVN (22/11/2021)	Cấp cơ sở	Nghiên cứu tác dụng xua muỗi của tinh dầu Húng quế <i>Ocimum basilicum</i> L. Lamiaceae trên thực nghiệm	Nguyễn Thị Minh Thu		2021	Đạt					
67	QĐ 3405/QĐ-HVYDCT (22/11/2023)	Cấp cơ sở	Nghiên cứu tính kích ứng da, ảnh hưởng đến một số chức năng sống và tác dụng giảm đau của Xịt Cốt thông Tuệ Tĩnh trên thực nghiệm	Nguyễn Thị Minh Thu		2023	Đạt					
68	QĐ 19/QĐ-	Cấp cơ sở	Đánh giá độc tính cấp, bán trường diễn và tác dụng bảo vệ dạ dày của Viên Khôi tím trên thực nghiệm	Nguyễn Thị Minh Thu		2023	Đạt					

	VNC (06/6/2023)												
69	QĐ 858/QĐ- HVYDCT VN	Cấp Cơ sở	Nghiên cứu đổi mới cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	Nguyễn Văn Quân	QĐ 1246/QĐ- HVYDCT VN	Nghiệm thu 14/12/202 1	Đạt	Nguyễn Văn Quân					
70	QĐ 857/QĐ- HVYDCT VN	Cấp Cơ sở	Xây dựng mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021	Nguyễn Văn Quân	QĐ 1247/QĐ- HVYDCT VN	Nghiệm thu 14/12/2021	Đạt	Nguyễn Văn Quân					
71	QĐ 348/QĐ- VKNQG, 10/9/2014	Cơ sở	Xác định đồng thời một số độc tố vi nấm trong thực phẩm	Trần Cao Sơn	QĐ 520/QĐ- VKNQG, 10/12/2014	19/12/201 4	Xuất sắc	Trần Cao Sơn					
72	106- YS.05- 2016.01	Nafosted KHTN- 2016	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm cải thiện sinh khả dụng và tác dụng dược lý cho thuốc từ dược liệu áp dụng với silymarin và l- tetrahydropalmitin	Nguyễn Thạch Tùng	QĐ 234/QĐ- HĐQL- NAFOSTE D, 28/12/2017	11/4/2019	Đạt	Trần Cao Sơn					
73	QĐ 394/QĐ- VKNQG, 10/6/2018	Cơ sở	Nghiên cứu sàng lọc một số chất dị nguyên trong thực phẩm bằng sắc ký lỏng khối phổ hai lần	Trần Cao Sơn	QĐ 1131/QĐ- VKNQG, 26/11/2018	13/12/201 8	Xuất sắc	Trần Cao Sơn					
74	QĐ 349/QĐ- VKNQG, 22/6/2020	Cơ sở	Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế phosphoesterase type 5 (PDE- 5i) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS)	Trần Cao Sơn	QĐ 1050/QĐ- VKNQG, 21/12/2020	28/12/202 0	Xuất sắc	Trần Cao Sơn					

75	105.05- 2019.300	Nafosted KHTN- 2019	Nghiên cứu xu hướng kết tinh và hiện tượng quá bão hòa của một số dược chất kém tan ứng dụng trong bào chế nano tinh thể và hệ phân tán rắn vô định hình nhằm làm tăng sinh khả dụng thuốc	Nguyễn Thạch Tùng	QĐ 77/QĐ- HQQL- NAFOSTE D, 29/12/2012 2	29/3/2023	Đạt	Trần Cao Sơn	
76	QĐ HVYDCT	Cấp cơ sở	Nghiên cứu điều chế cao lỏng Desugan dùng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường	TS. Trần Văn Thanh	Đã nghiệm thu QĐCNKQ NT số 142/QĐ- HVYDCT ngày 16/01/2024	2023	Đạt	TS. Trần Văn Thanh	
77	QĐ HVYDCT	Cấp cơ sở	Nghiên cứu bào chế dung dịch nước rửa chén "Tuệ Tĩnh"	TS. Trần Văn Thanh	Đã nghiệm thu QĐCNKQ NT số 3955/QĐ- HVYDCT ngày 22/12/2023	2023	Đạt	TS. Trần Văn Thanh	

Số: 770/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 37/2010/TT-BYT ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về quản lý đề tài nghiên cứu khoa học và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3293/QĐ-BYT ngày 12/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công nhận các tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài khoa học công nghệ độc lập tuyển chọn cấp Bộ năm 2011 - Lĩnh vực Dược;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Đào tạo Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài khoa học công nghệ độc lập tuyển chọn cấp Bộ năm 2011 - Lĩnh vực Dược:

- Tên đề tài: Nghiên cứu xây dựng qui trình phát hiện và định lượng alcaloid của mã tiền, ô đầu, phụ tử trong dịch sinh vật thực nghiệm;
- Đơn vị chủ trì: Viện Pháp y Quốc gia;
- Chủ nhiệm đề tài: TS. Nguyễn Tiến Dũng;
- Thời gian thực hiện: 36 tháng;
- Kinh phí hỗ trợ: 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng chẵn), từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học Bộ Y tế.

Điều 2. Thủ trưởng đơn vị chủ trì đề tài có trách nhiệm chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát chủ nhiệm đề tài triển khai các nội dung nghiên cứu theo thuyết minh đề tài đã được Hội đồng Khoa học công nghệ cấp Bộ thông qua và bàn giao sản phẩm nghiên cứu theo đúng hợp đồng ký kết với Bộ Y tế.

Thủ trưởng đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và chi tiêu tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

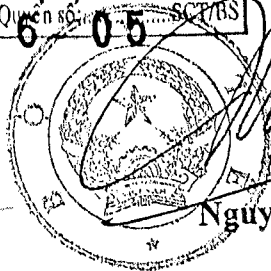
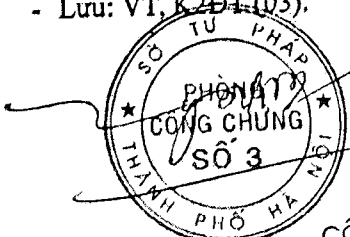
Điều 4. Các Ông, Bà Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì đề tài, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Ngày: 21-05-2012

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, K2ĐT (03).



Nguyễn Thị Kim Tiên

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

577/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

BẢN SAO

Căn cứ Nghị định 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 37/2010/TT-BYT ngày 16/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý đề tài nghiên cứu khoa học và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ Y tế; Trên cơ sở vận dụng Thông tư 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành về việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét biên bản họp của Hội đồng khoa học công nghệ nghiệm thu chính thức kết quả đề tài cấp Bộ được thành lập theo Quyết định số 4385/QĐ-BYT ngày 22/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ:

- Tên đề tài: Nghiên cứu xây dựng quy trình phát hiện và định lượng alcaloid của mã tiền, ô đầu, phụ tử trong dịch sinh vật thực nghiệm.

- Đơn vị chủ trì: Viện Pháp y Quốc gia.

- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

- Kết quả nghiên cứu thử nghiệm loại XUẤT SẮC

Điều 2. Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ được thực hiện việc quyết toán sau khi các sản phẩm của đề tài và tài sản đã mua sắm bằng kinh phí thực hiện (nếu có) đã được kiểm kê và bàn giao theo các quy định hiện hành. Việc công bố và sử dụng kết quả đề tài được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm đề tài, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Cục TT KH&CNQG (Bộ KH&CN);
- Lưu: VT, K2ĐT (2b).

0018 01
 CÔNG CHỨNG VIỆN
 TRAN QUANG MINH
 HÀ NỘI

**KI. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

CÔNG CHỨNG VIỆN

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Lê Quang Cường

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở năm 2015

CHỦ NHIỆM KHOA Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1507/QĐ-TCCB ngày 20/05/2010 của Giám đốc ĐHQGHN về việc thành lập Khoa Y Dược trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ ở ĐHQGHN được ban hành theo Quyết định số 1895/QĐ-KHCN ngày 24/06/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN);

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định đề cương đề tài họp ngày 17/06/2015;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ – Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2015, mã số CS.15.07 “Nghiên cứu thành phần hóa học của rễ cây Đan sâm (*Salvia spp.*) trồng ở vùng Tây Bắc”. Giao TS. Vũ Đức Lợi, Bộ môn Dược liệu – Dược học cổ truyền, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

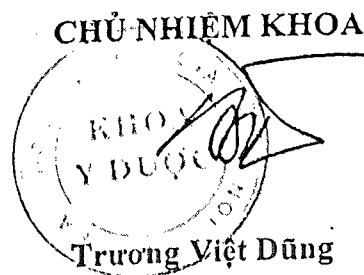
Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài CS.15.07 là 12 tháng kể từ ngày ký quyết định. Kinh phí thực hiện đề tài là 30.000.000 (Ba mươi triệu đồng chẵn) do chủ nhiệm đề tài tự phí.

Điều 3. Trưởng phòng Khoa học Công nghệ – Hợp tác quốc tế, phụ trách Kế toán và TS. Vũ Đức Lợi có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, KHCN, KT, T5



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

KHOA Y DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

KHOA Y DƯỢC – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CHỨNG NHẬN

TS. Vũ Đức Lợi

Bộ môn Dược liệu-Dược học cổ truyền

ĐÃ HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KHCN CẤP CƠ SỞ:

“Nghiên cứu thành phần hóa học của rễ cây Đan sâm (*Salvia miltiorrhiza* Bunge.) trồng ở vùng Tây Bắc”

Mã số: CS.15.07

Được nghiệm thu ngày: 12 tháng 01 năm 2016

Đạt loại: XUẤT SẮC

Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2016

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU



PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

Vào sổ số :/.....CN/KHCN

CHỦ NHIỆM KHOA

GS.TS. Trương Việt Dũng



Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở năm 2016

CHỦ NHIỆM KHOA Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1507/QĐ-TCCB ngày 20/05/2010 của Giám đốc ĐHQGHN về việc thành lập Khoa Y Dược trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-KHCN ngày 16/01/2015 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc Ban hành Quy định quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ ở ĐHQGHN);

Căn cứ Quy trình xét chọn, triển khai, nghiệm thu và quản lý đề tài KH&CN cấp cơ sở khoa Y Dược;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2016;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học Công nghệ – Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2016, mã số CS.16.12 “Nghiên cứu phát triển công nghệ bào chế viên hoàn giọt và ứng dụng phát triển sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng có nguồn gốc tự nhiên” giao TS. Vũ Đức Lợi, Bộ môn Dược liệu-Dược học cổ truyền, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài CS.16.12 là 6 tháng kể từ ngày ký quyết định. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 30.000.000 VNĐ (Ba mươi triệu đồng chẵn) Kinh phí do chủ nhiệm đề tài tự chi.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, trưởng phòng Khoa học Công nghệ – Hợp tác quốc tế, phụ trách Kế toán có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

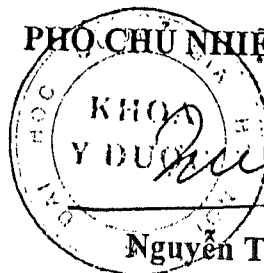
Nơi nhận:

- Như điều 3;

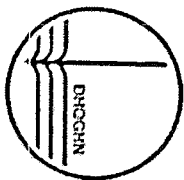
- Lưu: VT, KHCN, KT, TS

KT.CHỦ NHIỆM KHOA

PHÓ CHỦ NHIỆM PHỤ TRÁCH



Nguyễn Thanh Hải



GIẤY CHỨNG NHẬN



KHOA Y DƯỢC - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CHỨNG NHẬN

TS. Vũ Đức Lợi

Bộ môn Dược liệu-Dược học cổ truyền

ĐÀ HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KHCN CẤP CƠ CỞ NĂM 2016

Tên đề tài: Nghiên cứu phát triển công nghệ bào chế viên hoàn giọt và ứng dụng phát triển sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng có nguồn gốc tự nhiên

Mã số: CS.16.12

Được nghiệm thu ngày: 20/12/2016

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU

PGS.TS. Nguyễn Tiến Vững

Vào số số : 02 CN/KHCN

Đạt loại: Xuất sắc

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2016

KT. CHỦ NHIỆM KHOA

PHÓ CHỦ NHIỆM PHỤ TRÁCH

PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải

Số: 3374/QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia mã số KHCN-TB.05C/13-18 thuộc Chương trình Tây Bắc

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg, ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Hợp đồng Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ số 16/2014/HĐ-KHCN-TB.05C/13-18, ngày 24/10/2014;

Xét đề nghị của Hội đồng khoa học tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia được thành lập kèm theo Quyết định số 2344/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25 tháng 07 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và bảo chế một số chế phẩm từ dược liệu Ô đầu, Ý dĩ, Tam thất, Đan sâm ở vùng Tây Bắc”, mã số: KHCN-TB.05C/13-18

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS Nguyễn Thanh Hải

Tổ chức chủ trì: Khoa Y dược, ĐHQGHN

Xếp loại: Xuất sắc

Điều 2. Nhiệm vụ được thực hiện việc quyết toán và thanh lý hợp đồng sau khi các sản phẩm của nhiệm vụ và tài sản đã mua sắm bằng kinh phí thực hiện đã được

kiểm kê và bàn giao theo các quy định hiện hành. Việc công bố và sử dụng kết quả của nhiệm vụ được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc, Chánh Văn phòng, Chương trình Tây Bắc, Chủ nhiệm nhiệm vụ, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH
BẢN BAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

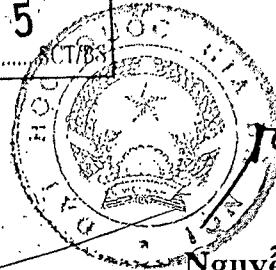
Ngày: 21-05-2019

GIÁM ĐỐC

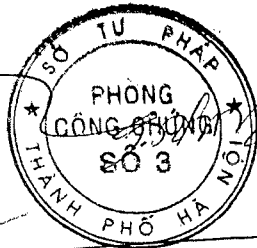
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BCN CT Tây Bắc (để t/h);
- VPCT Tây Bắc;
- Lưu: VT, KHCN, D12.

26568 05



Nguyễn Kim Sơn



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Số đăng ký: 2017-53-941/KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và bào chế một số chế phẩm từ dược liệu Ô đầu, Ý dĩ, Tam thất, Đan sâm ở vùng Tây Bắc

Mã số nhiệm vụ: KH-CN-TB.05C/13-18. Thuộc: "Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc")

Cấp nhiệm vụ: Cấp quốc gia

Tổ chức chủ trì của nhiệm vụ: Khoa Y dược

Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì: Đại học Quốc gia Hà Nội

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. NGUYỄN THANH HẢI

Cá nhân tham gia: ThS. Vũ Đức Lợi; TS. Nguyễn Thị Thanh Bình;
TS. Lê Thị Thu Hương; TS. Đỗ Thị Hà; TS. Bùi Hồng Cường;
ThS. Trần Nhật Lệnh; ThS. Bùi Thị Thu Hà;
ThS. Hà Thị Thanh Hương; TS. Bùi Thanh Tùng

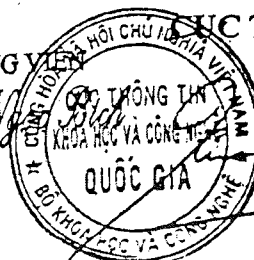
Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số 2344/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, họp ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại Hà Nội, đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. /

PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 TP. HÀ NỘI
CÁC THỰC BÀN SÁCH ĐĂNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày Hà Nội, lập ngày
Số công chứng: 4.990.000C/BS

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2017

CÔNG CHỨNG VIÊN
CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc



Lê Xuân Định

110

Hồ sơ lưu tại:
Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
Địa chỉ: 24-26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
Số hồ sơ lưu: 14131/KQNC

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

TS. Vũ Đức Lợi

Cơ quan công tác: Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN mã số QG.16.86 "Phát triển sản phẩm thực phẩm chức năng và mỹ phẩm làm sáng da, chống nám từ nguồn nguyên liệu thiên nhiên Việt Nam" theo quyết định số 4251/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Giám đốc ĐHQGHN thời gian từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 12 năm 2018

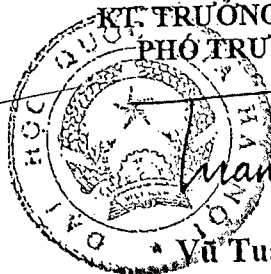
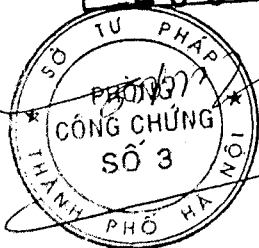
Và đã nghiệm thu ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định số 2784/QĐ-ĐHQGHN ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Giám đốc ĐHQGHN.

Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu (Xuất sắc, Tốt, Đạt, Không đạt): Xuất sắc

Ngày: 21-05-2019

Vào sổ số: 03/2018

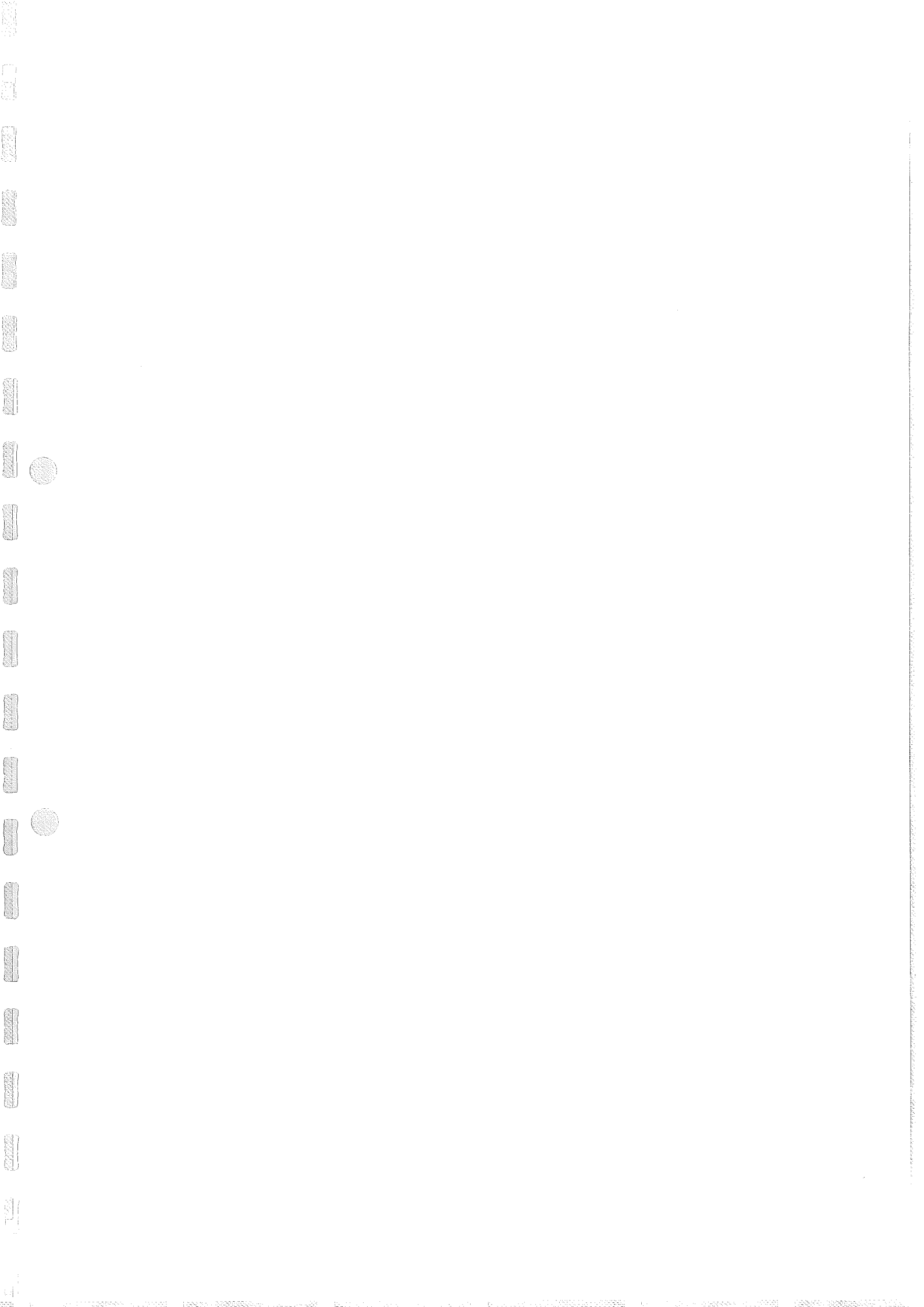
Số: 26587 Quyển số: 05 HSCVBS ngày 01 tháng 10 năm 2018



TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN KH&CN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Tran Anh
Vũ Tuấn Anh

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ



BẢN SAO COPY

Số 452/QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp ĐHQGHN năm 2017, mã số QG.17.28

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên được ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được ban hành theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp ĐHQGHN năm 2017, mã số QG.17.28 “Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu chuẩn và nguyên liệu làm thuốc nhỏ mắt từ cây thuốc thuộc chi *Dicliptera*” (thuyết minh đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN kèm theo). Bổ nhiệm TS. Nguyễn Hữu Tùng, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

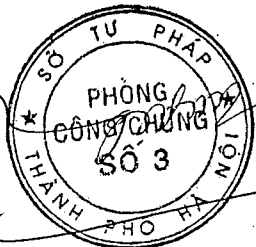
Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài QG.17.28 là 24 tháng kể từ ngày ký. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 450 triệu đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: kinh phí cấp năm 2017 là 225 triệu đồng, kinh phí cấp năm 2018 là 225 triệu đồng lấy từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ của ĐHQGHN. 21-05-2019

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Khoa Y Dược và TS. Nguyễn Hữu Tùng có trách nhiệm. 21-05-2019

CHUNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
21-05-2019
KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN, P10.



CÔNG CHỨNG VIÊN Nguyễn Hữu Đức
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2018

**GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

- Họ và tên: TS. Nguyễn Hữu Tùng
- Cơ quan công tác: Khoa Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN mã số QG.17.28 “Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu chuẩn và nguyên liệu làm thuốc nhỏ mắt từ cây thuốc thuộc chi Dieliptera”.
- Vai trò trong đề tài: Chủ nhiệm đề tài.
- Quyết định phê duyệt đề tài: số 452/QĐ-ĐHQGHN ngày 16/02/2017 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Thời gian thực hiện đề tài: tháng 02/2017 đến tháng 02/2019.
- Đề tài đã được nghiệm thu ngày 04/10/2018 theo Quyết định số 3174/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/9/2018 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Kết quả đánh giá đề tài của Hội đồng nghiệm thu đề tài: Tốt.

Ngày: 21-05-2019

Vào sổ số: 08-Th/2018

Số: 26585 Quyền: 05 SCT/BS



TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Tuấn Anh

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

TS. Vũ Đức Lợi

Cơ quan công tác: Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội

Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN mã số QG.16.86 “*Phát triển sản phẩm thực phẩm chức năng và mỹ phẩm làm sáng da, chống nám từ nguồn nguyên liệu thiên nhiên Việt Nam*” theo quyết định số 4251/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Giám đốc ĐHQGHN thời gian từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 12 năm 2018

Và đã nghiệm thu ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định số 2784/QĐ-ĐHQGHN ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Giám đốc ĐHQGHN.

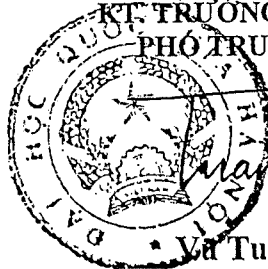
Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu (*Xuất sắc, Tốt, Đạt, Không đạt*): Xuất sắc

Vào sổ số: 03/2018

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2018

TL. GIÁM ĐỐC

KT. TRƯỞNG BAN KHCN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Tuấn Anh

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2016

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục kinh phí (đợt 1) đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ năm 2015

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03/4/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 129/2007/TTLT/BTC-BKHHCN ngày 2/11/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BKHHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 30/12/2015 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc phê duyệt Danh mục (đợt 1) đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí (đợt 1) cho 194 đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ năm 2015 với tổng kinh phí là 151.770.000.000 đồng (Một trăm năm mươi một tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu đồng chẵn). Danh mục 194 đề tài và kinh phí tài trợ kèm theo Quyết định này.

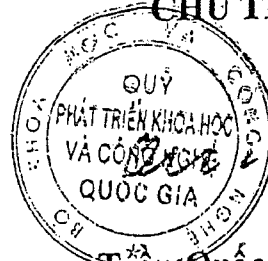
Điều 2. Giao Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ký hợp đồng nghiên cứu khoa học với chủ nhiệm đề tài và tổ chức chủ trì đề tài được tài trợ theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH



Trần Quốc Khánh

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 002.008 Quyển số 1... SCT/BS

Ngày: 19-06-2019



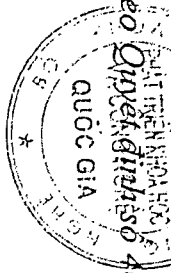
CÔNG CHỨNG VIÊN

Dinh Thị Mai Hương

QT01B_BM06 (Danh mục tổng hợp)

TRÍCH LỤC DANH MỤC KINH PHÍ (ĐỢT I) ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN TRONG KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ KỸ THUẬT ĐO ĐUY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA XÉT TÀI TRỢ NĂM 2015

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 12 tháng 04 năm 2016 của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)



STT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí (triệu đồng)
1	106-YS.05-2015.05	Nghiên cứu dược liệu Đan sâm (<i>Salvia miltiorrhiza</i> Bunge) trồng ở Việt Nam: thành phần hóa học và tác dụng trên các dòng tế bào ung thư máu	TS Nguyễn Hữu Tùng	Khoa Y Dược - Đại học Quốc gia Hà Nội	30	963

KT

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2019

**GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

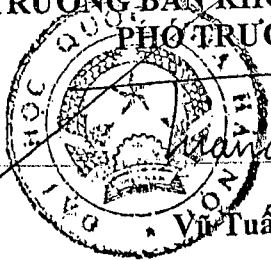
- Họ và tên: ThS. Bùi Thị Xuân
- Cơ quan công tác: Khoa Y Dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN mã số QG.18.20: “Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu để bào chế sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm dạ dày từ cây Khôi đốm (Sanchezia spp.)”.
- Vai trò trong đề tài: Chủ nhiệm đề tài.
- Quyết định phê duyệt đề tài: số 453/QĐ-ĐHQGHN ngày 16/02/2017 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Thời gian thực hiện đề tài: tháng 01/2018 đến tháng 01/2020.
- Đề tài đã được nghiệm thu ngày 24/9/2019 theo Quyết định số 10/QĐ-ĐHQGHN ngày 10/3/2019 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Kết quả đánh giá đề tài của Hội đồng nghiệm thu đề tài: Xuất sắc.

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Ngày: 12 -06- 2020

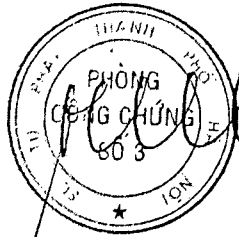
Vào sổ số: 10-TH/2019

35655 06

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Vũ Tuấn Anh



CÔNG CHỨNG VIÊN
HUỲNH PHƯƠNG LIÊN

**GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

(Tên, học vị, chức danh): TS. Nguyễn Thị Thanh Bình

Cơ quan công tác: Khoa Y Dược, ĐHQGHN

Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN (mã số, tên đề tài): QG.14.58 “Nghiên cứu điều chế tiêu phân nano chứa bạc để ứng dụng trong dược phẩm”

theo quyết định số 1379/QĐ-ĐHQGHN ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Giám đốc ĐHQGHN thời gian từ tháng 4/2014 đến tháng 4/2016.

Và đã nghiệm thu ngày 07 tháng 6 năm 2016 theo Quyết định số 1433/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc ĐHQGHN.

Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu (Xuất sắc, Tốt, Đạt, Không đạt): Xuất sắc

Vào sổ số: ...09/2017

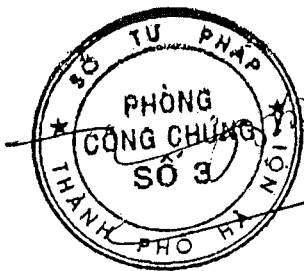
Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2017

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 07-05-2019
Số: 2332 Quyển số: 05 SCT/BS



Vũ Văn Bích



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

9 - Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ nhiệm đề tài)

	Họ và tên, học hàm học vị	Tổ chức công tác	Tư cách tham gia (chủ nhiệm đề tài/Ủy viên)	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	TS. Nguyễn Thị Thanh Bình	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Chủ nhiệm đề tài	- Viết thuyết minh đề cương - Quản lý đề tài - Chuẩn bị và báo cáo tổng kết đề tài	24
2	ThS. Vũ Đức Lợi	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thư kí đề tài	- Thư kí đề tài - Viết báo - Phối hợp tham gia thực hiện nghiên cứu	24
3	PGS. TS. Nguyễn Thanh Hải	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thành viên	Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm	24
4	PGS. TS. Vũ Mạnh Hùng	Học Viện Quân Y	Thành viên	Đánh giá tính kháng khuẩn của sản phẩm	24
5	TS. Trần Thị Tôn Hoài	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thành viên	Đánh giá tính kháng khuẩn của sản phẩm	24
6	TS. Vũ Thị Thom	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thành viên	Đánh giá tính kháng khuẩn của sản phẩm	24
7	Hoàng Thị Mỹ Nhung	Khoa sinh, ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	Thành viên	Đánh giá tính kháng khuẩn của sản phẩm	24
8	ThS. Nguyễn Thị Hoàng Anh	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thành viên	Đánh giá độ ổn định của sản phẩm	24
9	ThS. Chử Thị Thu Huyền	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Thành viên	Xây dựng quy trình tổng hợp tiểu phân nano chứa bạc	24

²Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 8 tiếng

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức, cá nhân trúng tuyển chủ trì đề tài thực hiện năm 2014 thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc"

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg, ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-BKH-CN ngày 28/6/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình KH&CN trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc";

Căn cứ Quyết định số 4850/QĐ-ĐHQGHN, ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc" được tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2014 đợt 1;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BKH-CN ngày 02 tháng 4 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước;

Căn cứ kết quả họp của Hội đồng Khoa học công nghệ tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình Tây Bắc trong kế hoạch năm 2014;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc và Trưởng Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức, cá nhân trúng tuyển chủ trì đề tài thực hiện năm 2014 thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước giai đoạn 2013-2018 "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc".

Tên đề tài: Nghiên cứu phát triển (theo hướng GACP) và bảo chế một số ct phẩm từ dược liệu ở đầu, ý dĩ, tam thất, đan sâm ở vùng Tây Bắc

Mã số: KHCN-TB.05C/13-18

Tổ chức chủ trì đề tài: Khoa Y Dược, ĐHQGHN

Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS Nguyễn Thanh Hải

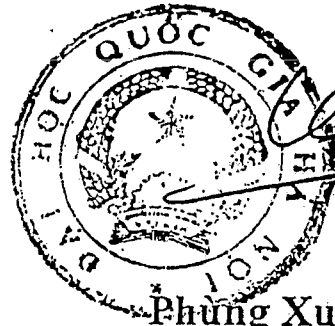
Điều 2. Giao cho Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ và Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc phối hợp với đơn vị, cá nhân được giao chủ trì đề tài tổ chức thực hiện theo các qui định hiện hành.

Điều 3. Chủ nhiệm Chương trình Tây Bắc, Trưởng ban Khoa học Công nghệ Chánh Văn phòng Chương trình Tây Bắc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng CT Tây Bắc;
- Lưu: VT, VPCTTB, Đ15.

GIÁM ĐỐC



Phùng Xuân Nhạ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

SAO Y BẢN CHÍNH

Số:.....0.1.....Quyển..1...../SY

Hà Nội ngày:.....05-01-2015.....

TL. GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Trần Quốc Bình

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp ĐHQGHN năm 2016,
mã số QG.16.25

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên được ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được ban hành theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trường Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp ĐHQGHN năm 2016, mã số QG.16.25 “Nghiên cứu bào chế curcumin dạng phytosome và dạng PEG hóa” (thuyết minh đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN kèm theo). Bổ nhiệm TS. Bùi Thanh Tùng, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài QG.16.25 là 24 tháng kể từ ngày 04/01/2016. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 450 triệu đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: kinh phí cấp năm 2016 là 225 triệu đồng, kinh phí cấp năm 2017 là 225 triệu đồng lấy từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ của ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trường Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Khoa Y Dược và TS. Bùi Thanh Tùng thực hiện thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN, Đ08.

CHỨNG TỬ
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 07-05-2019
Số: 23332/05 Quyển số: SCT/BS

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Signature)

Nguyễn Hữu Đức



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TỬ

GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

(Tên, học vị, chức danh): TS. Bùi Thanh Tùng

Cơ quan công tác: Khoa Y Dược, ĐHQGHN

Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN (mã số, tên đề tài): QG.16.25 "Nghiên cứu bào chế curcumin dạng phytosome và dạng PEG hóa"

theo quyết định số 5285/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc ĐHQGHN thời gian từ tháng 12/2015 đến tháng 1/2018.

Và đã nghiệm thu ngày 20 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định số 3787/QĐ-ĐHQGHN ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN.

Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu (Xuất sắc, Tốt, Đạt, Không đạt): Xuất sắc

Vào sổ số: 05/2017

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2017

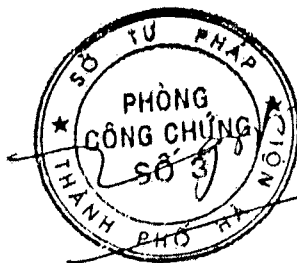
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 07-05-2019

Số 23.327.05 SCT/BS

Vũ Văn Bích



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

Tên tổ chức đang công tác: Bộ môn Dược liệu và Dược học cổ truyền, Khoa Y Dược,
ĐHQGHN.
Địa chỉ tổ chức: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
6-Đơn vị chủ trì đề tài

Tên đơn vị chủ trì: Khoa Y Dược, ĐHQGHN.

Điện thoại: 04. 85876452

Fax: 84-4-37450146

E-mail: smp@vnu.edu.vn

Website: <http://smp.vnu.edu.vn>

Địa chỉ: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

7- Xuất xứ của đề tài (xét chọn, tuyển chọn, hợp tác ...)

Tuyển chọn

8- Các đơn vị phối hợp chính thực hiện đề tài (nếu có)

Đơn vị 1 (bắt buộc đối với đề tài KH&CN hợp tác song phương)

Tên đơn vị chủ quản:

Điện thoại:

Fax:

Địa chỉ:

9- Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ trì đề tài)

	Họ và tên, học hàm, học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	TS. Bùi Thanh Tùng	Khoa Y Dược- ĐHQGHN	Chủ nhiệm đề tài Viết thuyết minh, báo, tham gia nghiên cứu các nội dung	2,3
2	TS. Vũ Đức Lợi	Khoa Y Dược- ĐHQGHN	Thư ký đề tài Tham gia viết thuyết minh, báo,	1,5

²Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 08 tiếng

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp ĐHQGHN năm 2016,
mã số QG.16.24

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên được ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được ban hành theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp ĐHQGHN năm 2016, mã số QG.16.24 "Sàng lọc in silico, thiết kế phân tử và tổng hợp các hợp chất hóa học có tác dụng ức chế enzyme histone deacetylase (HDAC)" (thuyết minh đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN kèm theo). Bổ nhiệm TS. Lê Thị Thu Hương, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài QG.16.24 là 24 tháng kể từ ngày 04/01/2016. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 450 triệu đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: kinh phí cấp năm 2016 là 225 triệu đồng, kinh phí cấp năm 2017 là 225 triệu đồng lấy từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ của ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Khoa Y Dược và TS. Lê Thị Thu Hương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

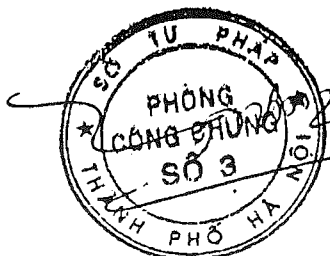
Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN, Đ08.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 07-05-2019
Số: 23330
Quyết số: 05
SCT/BS

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Đức

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ



BẢN SAO
COPY

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2018

**GIẤY CHỨNG NHẬN
HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

Đại học Quốc gia Hà Nội chứng nhận:

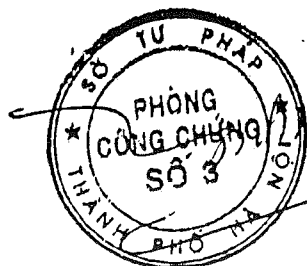
- Họ và tên: TS. Lê Thị Thu Hương
- Cơ quan công tác: Khoa Y dược, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đã thực hiện đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN mã số QG.16.24: "Sàng lọc in silico, thiết kế phân tử và tổng hợp các hợp chất hóa học có tác dụng ức chế enzyme histone deacetylase (HDAC)".
- Vai trò trong đề tài: Chủ nhiệm đề tài.
- Đề tài được phê duyệt theo quyết định số 5284/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Thời gian thực hiện đề tài từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 01 năm 2018.
- Đề tài đã được nghiệm thu ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định số 5035/QĐ-ĐHQGHN ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN.
- Đánh giá của Hội đồng nghiệm thu: Xuất sắc.

Vào sổ số: 05-Th/2018

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CHỨNG THỰC PHÓ TRƯỞNG BAN
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 07-05-2019

Số: 23331 Quyển số: 05 SCT/BS Vũ Tuấn Anh



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

Địa chỉ: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

7- Xuất xứ của đề tài (xét chọn, tuyển chọn, hợp tác ...)

Tuyển chọn

8- Các đơn vị phối hợp chính thực hiện đề tài (nếu có)

Đơn vị 1

Tên đơn vị chủ quản: Trung tâm hóa tin, Khoa Hóa học, ĐHKHTN

Điện thoại: 84 4 39331898

Fax:

Địa chỉ: 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Đơn vị 2

Tên đơn vị chủ quản: Bộ môn Dược lực, Đại học Dược Hà Nội

Điện thoại: 84 4 39331898

Fax:

Địa chỉ: 15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Đơn vị 3

Tên đơn vị chủ quản: Bộ môn Hóa Dược, Trường Đại học Dược Hà Nội

Điện thoại: 84 4 39330531

Fax:

Địa chỉ: 15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

9- Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ trì đề tài)

	Họ và tên, học hàm, học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	TS. Lê Thị Thu Hương	Khoa Y Dược ĐHQGHN	Chủ nhiệm đề tài, Thiết kế nghiên cứu, quản lý chất lượng và viết thuyết minh, báo cáo tổng kết, báo	3
2	TS. Vũ Đức Lợi	Khoa Y Dược ĐHQGHN	Thư ký đề tài, Hỗ trợ thiết kế nghiên cứu và quản lý chất lượng, tổng hợp, tham gia viết thuyết minh, báo cáo	1,5
3	TS. Phạm Thế Hải	Trường ĐH Dược HN	Thực hiện các nghiên cứu tính toán	1,4

²Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 08 tiếng

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp ĐHQGHN năm 2017,
mã số QG.17.28

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên được ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được ban hành theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

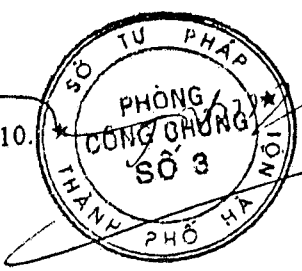
Điều 1. Phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ cấp ĐHQGHN năm 2017, mã số QG.17.28 "Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu chuẩn và nguyên liệu làm thuốc nhỏ mắt từ cây thuốc thuộc chi *Dicliptera*" (thuyết minh đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN kèm theo). Bổ nhiệm TS. Nguyễn Hữu Tùng, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài QG.17.28 là 24 tháng kể từ ngày ký. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 450 triệu đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: kinh phí cấp năm 2017 là 225 triệu đồng, kinh phí cấp năm 2018 là 225 triệu đồng lấy từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ của ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Khoa Y Dược và TS. Nguyễn Hữu Tùng có trách nhiệm thực hiện đề tài này.

tháng 02 năm 2017
CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
BẢN SAO ĐỀ TÀI VÀ CHỮ KÝ
CẤP NĂM 2018 LÀ 225 TRIỆU
ĐỒNG. 21-05-2019
Số: 26586/ĐHQGHN/CT/BS

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN, P10.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Signature)
Nguyễn Hữu Đức

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ

Điện thoại: 04. 85876452

E-mail: smp@vnu.edu.vn

Website: http://smp.vnu.edu.vn

Địa chỉ: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

7 - Xuất xứ của đề tài (xét chọn, tuyển chọn, hợp tác ...)

Tuyển chọn

8 - Các đơn vị phối hợp chính thực hiện đề tài (nếu có)

Đơn vị 1 : Công ty TNHH Nam Dược

Điện thoại: 0350.3671674

Fax: 0350.8483061

Địa chỉ: Lô M13 KCN Hòa Xá, tp. Nam Định, tỉnh Nam Định

Đơn vị 2: Bộ môn Dược liệu, Trường ĐH Dược Hà Nội

Tên đơn vị chủ quản: Trường ĐH Dược Hà Nội

Điện thoại: 84 4 39330531

Fax:

Địa chỉ: 13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

9 - Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ trì đề tài)

	Họ và tên, học hàm, học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	TS. Nguyễn Hữu Tùng	Khoa Y Dược ĐHQGHN	Chủ nhiệm đề tài, viết thuyết minh, tham gia nghiên cứu, báo cáo tổng kết	1,8
2	TS. Vũ Đức Lợi	Khoa Y Dược ĐHQGHN	Thư ký đề tài, Tham gia nghiên cứu, viết thuyết minh, báo cáo đề tài	1,8
3	TS. Lê Thị Thu Hương	Khoa Y Dược, ĐHQGHN	Nghiên cứu hóa thực vật và dược lý	1,4
4	TS. Bùi Thanh Tùng	Khoa Y Dược	Nghiên cứu hóa thực vật và dược lý	1,4

² Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 08 tiếng

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Số đăng ký: 2019-53-0123/KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu dược liệu Đan sâm (*Salvia miltiorrhiza* Bunge)
trồng ở Việt Nam: thành phần hóa học và tác dụng
trên các dòng tế bào ung thư máu
(Mã số nhiệm vụ: 106-YS.05-2015.05)

Cấp nhiệm vụ: Quốc gia

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Khoa Y dược

Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì: Đại học Quốc gia Hà Nội

Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. NGUYỄN HỮU TÙNG

Cá nhân tham gia: TS. Bùi Thanh Tùng; TS. Vũ Đức Lợi;
PGS.TS. Nguyễn Thanh Hải; PGS.TS. Đinh Đoàn Long;
TS. Dương Thị Ly Hương; TS. Nguyễn Thị Thanh Bình

Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
được thành lập theo Quyết định số 243/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, họp ngày 26
tháng 01 năm 2019 tại Hà Nội
đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

HUNG THỰC BẢN SAO ĐUNG VỚI BAN CHÍN

Hà Nội, ngày 12. tháng 02 năm 2019

chứng thực..... Quyền số..... SCT/E.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Ngày: 19-06-2019



Hồ sơ lưu tại:
Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia
Địa chỉ: 24-26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
Số hồ sơ lưu: 15683/KQNC CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Anh Tuấn 152

Đinh Chi Mai Hương

Số: 10 /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài và chủ nhiệm đề tài cấp ĐHQGHN năm 2018,
mã số QG.18.20

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên được ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) được ban hành theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Trường Ban Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài KH&CN cấp ĐHQGHN năm 2018, mã số QG.18.20 “Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu để bào chế sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm dạ dày từ cây Khôi đóm (Sanchezia spp.)” (thuyết minh đề tài kèm theo). Bổ nhiệm ThS. Bùi Thị Xuân, Khoa Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm đề tài.

Điều 2. Thời gian thực hiện đề tài QG.18.20 là 24 tháng kể từ ngày ký quyết định. Tổng kinh phí thực hiện đề tài là 450 triệu đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: kinh phí cấp năm 2018 là 225 triệu đồng, kinh phí cấp năm 2019 là 225 triệu đồng lấy từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ của ĐHQGHN.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trường Ban Khoa học Công nghệ, Chủ nhiệm Khoa Y Dược và ThS. Bùi Thị Xuân có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

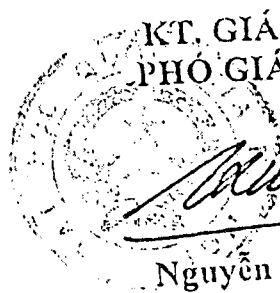
SAO Y BẢN CHÍNH

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN, Hà Nội ngày 22-03-2019



KT. GIÁM ĐỐC
KHOA VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Vĩnh Bảo Ngọc



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Signature)

Nguyễn Hữu Đức

Điện thoại: 04. 85876452

E-mail: smp@vnu.edu.vn

Website: http://smp.vnu.edu.vn

Địa chỉ: 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

7- Xuất xứ của đề tài (xét chọn, tuyển chọn, hợp tác ...)

Tuyển chọn

8- Các đơn vị phối hợp chính thực hiện đề tài (nếu có)

Đơn vị 1:

9- Các cán bộ thực hiện đề tài

(Ghi những người có đóng góp khoa học và thực hiện những nội dung chính thuộc đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp tham gia thực hiện đề tài, không quá 10 người kể cả chủ trì đề tài)

	Họ và tên, học hàm, học vị	Tổ chức công tác	Nội dung công việc tham gia	Thời gian làm việc cho đề tài (Số tháng quy đổi ²)
1	ThS. Bùi Thị Xuân	Khoa Dược ĐHQGHN Y	Chủ nhiệm đề tài, viết thuyết minh, tham gia nghiên cứu, báo cáo tổng kết	2,7
2	TS. Vũ Đức Lợi	Khoa Dược ĐHQGHN Y	Thư ký đề tài, Tham gia nghiên cứu, viết thuyết minh, báo cáo đề tài	1,0
3	TS. Lê Thị Thu Hương	Khoa Dược ĐHQGHN Y	Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, chế biến dược liệu	1,0
4	ThS Nguyễn Xuân Bách	Khoa Dược ĐHQGHN Y	Nghiên cứu hóa thực vật và dược lý	1,0
5	ThS. Nguyễn Thị Hoàng Anh	Khoa Dược, ĐHQGHN Y	Nghiên cứu chiết xuất, phân lập xác định cấu trúc hợp chất	1,4
6	ThS. Nguyễn Thúc Thu Hương	Khoa Dược ĐHQGHN Y	Nghiên cứu chế biến và tiêu chuẩn hóa dược liệu, cao dược liệu	1,0

² Một (01) tháng quy đổi là tháng làm việc gồm 22 ngày, mỗi ngày làm việc gồm 08 tiếng

Số: 3/195/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ KH&CN Quỹ gen cấp quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1960/QĐ-BKHHCN ngày 25/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ KH&CN Quỹ gen cấp quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2583/QĐ-BKHHCN ngày 25/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tuyển chọn và Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ Quỹ gen cấp Quốc gia thực hiện trong kế hoạch năm 2018;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng và Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 bắt đầu thực hiện từ năm 2018: "Nghiên cứu khai thác và phát

triển nguồn gen Dây thường xuân (*Hedera nepalensis* K.Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc”;

- Mã số: NVQG-2018/02;
- Tổ chức chủ trì: Khoa Y Dược – Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Chủ nhiệm: PGS.TS. Đinh Đoàn Long;
- Tổng kinh phí thực hiện: 3.750 triệu đồng (Bằng chữ: Ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng), trong đó:

+ Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 3.750 triệu đồng
(Bằng chữ: Ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)

+ Kinh phí từ các nguồn khác: 0 triệu đồng

- Phương thức khoán chi: Khoán chi từng phần, trong đó:

+ Kinh phí khoán: 2.360 triệu đồng
(Bằng chữ: Hai tỷ ba trăm sáu mươi triệu đồng)

+ Kinh phí không khoán: 1.390 triệu đồng

(Bằng chữ: Một tỷ ba trăm chín mươi triệu đồng)

- Thời gian thực hiện: 48 tháng (kể từ ngày ký kết hợp đồng).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính cùng Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước hướng dẫn Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục để ký kết hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Chủ nhiệm và Thủ trưởng Tổ chức chủ trì nhiệm vụ, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước, Vụ trưởng các Vụ: Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật, Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Quốc gia về Công nghệ và Sáng tạo đổi mới công nghệ này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT, Vụ KHT

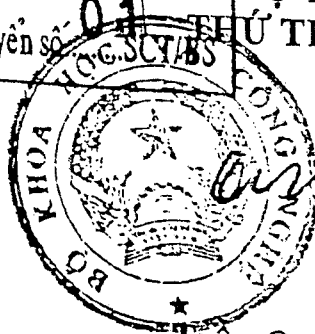
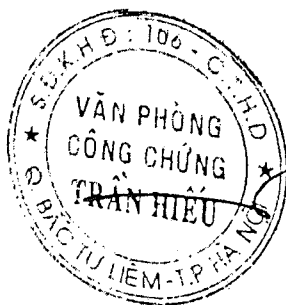
Ngày: 10-01-2019

Số chứng thư: 00846

Quyển số: 01

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Trần Quốc Khánh

CÔNG CHỨNG VIÊN

Chu Bích Hợp

BỘ Y TẾ

Số: 1313/QĐ-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN SAO
COPY**

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20/06/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng Khoa học tư vấn xét giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ được thành lập theo Quyết định số 1236/QĐ-BYT ngày 30/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Biên bản họp ngày 07/4/2017 và Kết quả thẩm định việc hoàn thiện thuyết minh đề cương của Tổ thẩm định theo Quyết định số 6972/QĐ-BYT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế:

- Tên đề tài: Xây dựng phương pháp phân tích đồng thời một số ma túy tổng hợp nhóm kích thích thần kinh dạng Amphetamin trong tóc bằng sắc ký khối phổ;

- Đơn vị giao chủ trì: Viện Pháp y Quốc gia;

- Cá nhân đăng ký chủ nhiệm: PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng;

- Thời gian thực hiện: 24 tháng (tính từ ngày ký hợp đồng thực hiện đề tài);

- Kinh phí: 1.600.000.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm triệu đồng chẵn), từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học Bộ Y tế.

Điều 2. Thủ trưởng đơn vị chủ trì đề tài có trách nhiệm chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát chủ nhiệm đề tài triển khai các nội dung nghiên cứu theo thuyết minh đề tài đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp Bộ thông qua và bàn giao sản phẩm nghiên cứu theo đúng hợp đồng ký kết với Bộ Y tế và theo các quy định hiện hành;

Thủ trưởng đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và chi tiêu tài chính.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

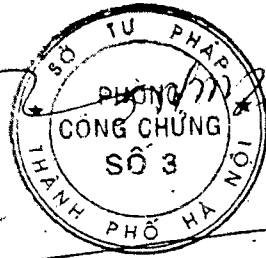
- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT (7b)

Ngày: 21-05-2019

Số: 26567-05/CT/BS
Quyển số:

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Lê Quang Cường



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THỊ NGỌC TỬ

		góp cho nhiệm vụ	
A Phía Việt Nam			
1	Viện Pháp y Quốc gia	41 Nguyễn Đình Chiểu, HN	Xây dựng thuyết minh, triển khai nghiên cứu ĐT
2	Khoa Y-Dược ĐHQGHN	144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, HN	Tham gia nghiên cứu xây dựng, thẩm định phương pháp. Nhận thuê khoán
...	...		
B Phía đối tác nước ngoài			
1	Viện Pháp y Quốc gia Hàn Quốc	10, Ipchun-ro, Wonju-si, Gangwon-do, South Korea	Trao đổi thông tin, biện luận kết quả
25 Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ (Ghi tắt cả các những người có đóng góp chính thuộc tất cả các tổ chức chủ trì tham gia đề tài)			
T	Họ và tên	Cơ quan công tác, tel, fax, email	Số tháng làm việc cho nhiệm vụ
1	PGS.TS. Nguyễn Tiến Vững	Viện Pháp y Quốc gia, 41 Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, HN	3 (Chủ nhiệm đề tài)
2	ThS. Phạm Quốc Chinh	Viện Pháp y Quốc gia, 41 Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, HN	2,7 (Thư ký đề tài)
3	TS. Vũ Đức Lợi	Khoa Y- Dược ĐHQGHN, số 144 Xuân Thủy Cầu Giấy, HN	1,8
4	KS. Nguyễn Xuân Hoàn	Viện Pháp y Quốc gia, 41 Nguyễn Đình Chiểu, Hai Bà Trưng, HN	1,8
5	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Minh	Viện Pháp y Quốc gia, 41	2,7

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

Số: 1995 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu và tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm (*Millettia speciosa* Champ) trồng tại tỉnh Tuyên Quang”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/9/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 874/QĐUBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2021;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 65/TTr-SKH-CN ngày 07/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu và tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm (*Millettia speciosa* Champ) trồng tại tỉnh Tuyên Quang”, với những nội dung sau:

1. Tên Đề tài: Nghiên cứu phát triển nguồn dược liệu và tạo sản phẩm hỗ

trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm (*Millettia speciosa* Champ) trồng tại tỉnh Tuyên Quang.

2. Tổ chức chủ trì thực hiện Đề tài: Công ty TNHH Thảo dược Tuệ Tâm (*xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang*).

3. Chủ nhiệm Đề tài: Dược sỹ Đỗ Thị Thùy Hương, thành viên Công ty TNHH Thảo dược Tuệ Tâm.

4. Thời gian thực hiện: 24 tháng (từ tháng 01/2022 - 12/2023).

5. Mục tiêu

5.1. Mục tiêu chung

Nghiên cứu, đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của cây Cát sâm trồng tại huyện Yên Sơn và thành phố Tuyên Quang; bào chế 02 sản phẩm thực phẩm chức năng có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm, tiến tới tạo sản phẩm OCOP cho thành phố Tuyên Quang.

5.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mô hình trồng cây Cát sâm, quy mô 02 ha tại huyện Yên Sơn và thành phố Tuyên Quang.

- Bào chế được 02 sản phẩm thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm (*được Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế cấp phép*), tiến tới tạo sản phẩm OCOP cho thành phố Tuyên Quang.

6. Nội dung, quy mô

- Khảo sát, đánh giá về cây Cát sâm ở tỉnh Tuyên Quang.

- Xây dựng mô hình trồng cây Cát sâm quy mô 02 ha tại huyện Yên Sơn và thành phố Tuyên Quang:

+ Trồng 02 ha mô hình cây Cát sâm với mật độ trồng là 10.000 cây/ha và 12.000 cây/ha (*mỗi loại mật độ/01ha*).

+ Đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển, năng suất và chất lượng của cây Cát sâm trồng trong mô hình.

+ Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế cây Cát sâm tại Tuyên Quang.

+ Tập huấn hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế cây Cát sâm cho 50 hộ dân trên địa bàn huyện Yên Sơn và Thành phố Tuyên Quang.

- Xác định thành phần hóa học chính và đánh giá tác dụng chống viêm đường hô hấp, giảm ho, long đờm của cây Cát sâm.

- Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật bào chế 02 sản phẩm thực phẩm chức năng dạng siro và viên nang có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh viêm đường hô hấp từ cây Cát sâm:

+ Xây dựng 01 hướng dẫn kỹ thuật bào chế sản phẩm dạng siro từ cây Cát sâm.

+ Xây dựng 01 hướng dẫn kỹ thuật bào chế sản phẩm dạng viên nang từ cây Cát sâm.

+ Tiến hành bào chế 100 lọ siro và 100 lọ viên nang (mỗi lọ 60 viên) từ cây Cát sâm (*sản phẩm thực phẩm chức năng được Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế cấp phép*), tiến tới tạo sản phẩm OCOP cho thành phố Tuyên Quang.

- Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho 2 sản phẩm bào chế dạng siro và viên nang.

- Liên kết với các hộ dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để nhân rộng mô hình trồng cây Cát sâm (05 ha).

7. Sản phẩm chính

- Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.

- 02 ha mô hình trồng cây cát sâm tại huyện Yên Sơn và thành phố Tuyên Quang (*1 ha trồng mật độ 10.000 cây/ha và 1 ha trồng mật độ 12.000 cây/ha*).

- Báo cáo kết quả phân tích thành phần hóa học chính của Cát sâm và kết quả đánh giá tác dụng chống viêm đường hô hấp, giảm ho, long đờm của cây Cát sâm.

- 01 hướng dẫn kỹ thuật bào chế sản phẩm dạng siro; 01 hướng dẫn kỹ thuật bào chế sản phẩm dạng viên nang.

- 01 bộ tiêu chuẩn cơ sở của sản phẩm dạng bào chế siro; 01 bộ tiêu chuẩn cơ sở của sản phẩm dạng bào chế viên nang.

- 01 hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế cây Cát sâm Tuyên Quang.

- 100 lọ siro và 100 lọ viên nang (mỗi lọ 60 viên) bào chế từ cây Cát sâm (*sản phẩm thực phẩm chức năng được Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế cấp phép*), tiến tới tạo sản phẩm OCOP cho thành phố Tuyên Quang.

8. Kinh phí thực hiện Đề tài

Tổng kinh phí dự toán cho thực hiện Đề tài là **2.990.974.000** đồng (*Hai tỷ chín trăm chín mươi triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn đồng chẵn*), trong đó:

- Từ nguồn sự nghiệp khoa học của tỉnh hàng năm là **690.974.000** đồng (Sáu trăm chín mươi triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn đồng chẵn), cụ thể:

+ Năm 2022: 438.850.400 đồng.

+ Năm 2023: 252.123.600 đồng.

- Từ nguồn tự có của đơn vị là **2.300.000.000** đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng chẵn).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Thảo dược Tuệ Tâm:

- Thực hiện Đề tài theo nội dung được phê duyệt tại điều 1 Quyết định này, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý, tổ chức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

- Quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí được duyệt tại điều 1 Quyết định này theo đúng nội dung, mục đích, đúng nguyên tắc, chế độ tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về sử dụng, quyết toán kinh phí đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đề tài theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ hằng quý báo cáo tiến độ thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh

3. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; cấp phát kinh phí thực hiện Đề tài theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và tiến độ thực hiện Đề tài.

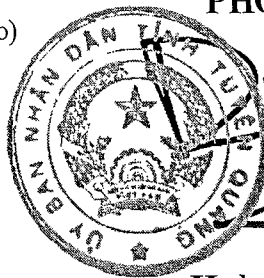
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước Tuyên Quang; đơn vị chủ trì thực hiện Đề tài, Chủ nhiệm Đề tài nêu tại điều 1 và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Hoàng Việt Phương;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Thanh;
- Lưu: VT, KT (Cường).

(báo cáo)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2588 /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng khoa học đánh giá, nghiệm thu
đề tài cấp ĐHQGHN, mã số QG.20.81**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ĐHQGHN;

Căn cứ Công văn số 1442/ĐHYD-QLKH&HTPT ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Trường Đại học Y Dược về việc đề nghị nghiệm thu đề tài cấp ĐHQGHN mã số QG.20.81;

Theo đề nghị của Trường Ban Khoa học - Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đề tài cấp ĐHQGHN mã số QG.20.81 “Nghiên cứu phát triển sản phẩm theo hướng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường tụy 2 từ nguồn cây thuốc ở Việt Nam” do PGS.TS. Vũ Đức Lợi, Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm. Hội đồng gồm các thành viên có trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá, kết luận đề nghiệm thu kết quả nghiên cứu của đề tài nêu trên và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trường Ban Khoa học - Công nghệ, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược và các thành viên trong Hội đồng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để b/c);
- Chủ nhiệm đề tài;
- Lưu: VT, KHCN, Th15.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Bảo Sơn



Danh sách Thành viên Hội đồng

Tên đề tài:

Nghiên cứu phát triển sản phẩm theo hướng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường typ 2 từ nguồn cây thuốc ở Việt Nam

TT	Họ tên	Đơn vị	Chức vụ HĐ
1	GS.TS. Nguyễn Thanh Hải	Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN Hội đồng Khoa học Sức khỏe	Chủ tịch
2	PGS.TS. Vũ Bình Dương	Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng sản xuất thuốc, Học viện Quân y	Phản biện 1
3	PGS.TS. Đỗ Thị Hà	Viện Dược liệu	Phản biện 2
4	TS. Nguyễn Trọng Điệp	Viện Đào tạo dược, Học viện Quân Y	Ủy viên Thư ký
5	PGS.TS. Nguyễn Minh Khôi	Viện Dược liệu Trung ương Hội đồng Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
6	PGS.TS. Vũ Thị Thơm	Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN	Ủy viên
7	TS. Vũ Tuấn Anh	Ban Khoa học - Công nghệ, ĐHQGHN	Ủy viên

(Danh sách gồm có 07 người)

Thư ký hành chính: ThS. Phạm Thu Thủy, Ban Khoa học - Công nghệ, ĐHQGHN





Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU CẤP ĐHQGHN
ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

1. Tên đề tài, mã số: Nghiên cứu phát triển sản phẩm theo hướng hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường tuyp 2 từ nguồn cây thuốc ở Việt Nam”. Mã số: QG.20.81
2. Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Vũ Đức Lợi
3. Đơn vị chủ trì đề tài: Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN
4. Quyết định thành lập hội đồng: số 2588/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25 tháng 07 năm 2023 của Giám đốc ĐHQGHN.
5. Ngày họp: ..03/08/2023..
6. Địa điểm: P305, Nhà Y1, Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN
7. Thành viên của hội đồng: Tổng số: 07 có mặt: 06 vắng mặt: 01
8. Khách mời dự:

..... Đại diện phòng KH&CN

..... Đại diện thành viên tham gia đề tài

..... Đại diện cơ quan chủ trì

9. Tổng số điểm : 527
10. Tổng số đầu điểm: 06
11. Điểm trung bình ban đầu: 87,8
12. Tổng số đầu điểm: 06 trong đó: - hợp lệ: 06 - không hợp lệ: 0
13. Tổng số điểm hợp lệ: 527
14. Điểm trung bình cuối cùng: 87,8
15. Kết luận và kiến nghị của hội đồng:

- Số lượng và chất lượng sản phẩm đăng ký (đạt/ không đạt):

..... Đạt yêu cầu số sản phẩm đăng ký và có 03/04 sản phẩm (đạt 01/03)

- Các giá trị khoa học và ứng dụng:

+ Giá trị khoa học:

..... Đề tài có ý nghĩa khoa học và thực tiễn trong nghiên cứu

..... sáng tạo một số cây thuốc có tác dụng theo hướng hỗ trợ

..... điều trị đái tháo đường type 2; là sáng tạo lựa chọn thực

... 01 được liên tục nhất để từ hình phân lập các hợp chất (cơ
hợp chất) từ đó đã nghiên cứu xây dựng được quy luật biến
chức cao thấp, & sản phẩm theo hướng đó từ đây từ kết
đầu theo đường type kết quả NC đã có đóng góp kiến
học cho chuyên ngành và đã được đăng 2 bài

+ Giá trị ứng dụng:

Kết quả nghiên cứu cho thấy sản phẩm của đề tài đã được
chứng minh là khả năng được ứng dụng để giải quyết vấn đề
có tác dụng hạ đường huyết trên thực nghiệm. Sản phẩm
đã được các chuyên gia thực phẩm cấp phép, có thể sử
dụng về độ an toàn thực phẩm cơ sở, thủ tục tế và tác
dụng trên đây với các SX phù hợp có thể nâng cấp
chuyên gia. Do đó, đề tài có ý nghĩa ứng dụng

- Hiệu quả nghiên cứu:

+ Về đào tạo:

+ Đã đào tạo được 01 Thạc sỹ ứng dụng thực tiễn đề tài
+ Hỗ trợ đào tạo 04 NCS đang thực hiện luận án: viết
sơ vấn đề ứng dụng thực tiễn

+ Về kinh tế - xã hội:

Kết quả của đề tài góp phần phát triển được kinh
văn các sản phẩm từ đó được liên tục hướng tới
hệ thống từ đầu theo đường type 2

- Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:

Về hồ sơ cần bổ sung đầy đủ để đảm bảo tính pháp lý.
Chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ về các viết các quy trình báo cáo, tùy chuẩn cơ sở, đánh giá tác dụng chỉnh sửa, bổ sung các lời trình bày, đầy đủ theo ý kiến góp ý của Hội đồng

- Kiến nghị về khả năng áp dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu, địa chỉ ứng dụng:

Đã đủ có khả năng áp dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu

- Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:

Đề tài có tiềm năng phát triển sâu rộng và ứng dụng vào thực tiễn

16. Xếp loại: Loại Tốt

Chủ tịch hội đồng



GS.TS Nguyễn Thanh Hải

Thư ký



TS. Nguyễn Trọng Điệp

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TL. GIÁM ĐỐC
ỦY TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ



1. P.T.S. T.S. Vũ Bình Dương:

- Bổ sung thông số cụ thể của quy trình như: chiết xuất ở điều kiện như thế nào; quy mô bao nhiêu và từ được liên đến thành phẩm.

- Xem lại thiết lập logic của quy trình sản xuất, công suất thiết bị; Kiểm soát hàng quá trình sản xuất phải bổ sung tập đủ các giai đoạn và tiêu chí đánh giá.

- Các bản TCCS: TCCS của được liên không đưa lên để vào.

- Bổ sung các minh chứng để tạo ra sản phẩm.

2. P.T.S. T.S. Đỗ Thị Hà

- Bổ sung đầy đủ các văn bản pháp lý liên quan từ đầu đến cuối.

- Bổ sung tiêu chuẩn, số liên để được giá trị IC50.

- C.D.E.3.1 xem lại cấu trúc của chất này.

- Bổ sung báo cáo xây dựng quy trình công thức và 2 sản phẩm;

- báo cáo kết quả kiểm nghiệm để đưa ra TCCS.

- chỉnh sửa, bổ sung các lỗi về trình bày, đánh máy.

3. P.T.S. T.S. Vũ Thị Thơm

- Sản phẩm nghiên cứu cần ghi thông tin nhất từ sản phẩm.

4. T.S. Nguyễn Trọng Đệp

- OT BC của 2 sản phẩm cần bổ sung đầy đủ

thông số quy trình

- Sửa lại liên thư báo dùng tên đầy đủ

- TCCS vẫn đang: sửa các chuẩn bị mẫu để

lương.

5. G.S. T.S. Nguyễn Thanh Hà

- CNAT cần chỉnh sửa, bổ sung đầy đủ theo các ý

kiến góp ý của Hội đồng

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3217 /QĐ-ĐHQGHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng khoa học đánh giá, nghiệm thu
đề tài cấp ĐHQGHN, mã số QG.21.53**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) ban hành Quy định về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp ĐHQGHN;

Căn cứ Công văn số 1661/ĐHYD-QLKH&HTPT ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Trường Đại học Y Dược về việc đề nghị nghiệm thu đề tài cấp ĐHQGHN mã số QG.21.53;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng khoa học đánh giá nghiệm thu đề tài cấp ĐHQGHN mã số QG.21.53 “Nghiên cứu gia tăng tác dụng của bài thuốc cổ phương Sài hồ sơ can thang gia giảm theo hướng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày” do ThS. Nguyễn Thúc Thu Hương, Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN làm chủ nhiệm. Hội đồng gồm các thành viên có trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá, kết luận đề nghiệm thu kết quả nghiên cứu của đề tài nêu trên và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

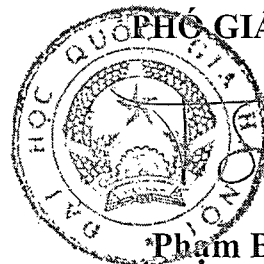
Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Khoa học - Công nghệ, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược và các thành viên trong Hội đồng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để b/c);
- Chủ nhiệm đề tài;
- Lưu: VT, KHCCN, Th15.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Bảo Sơn

Danh sách Thành viên Hội đồng

Tên đề tài: Nghiên cứu gia tăng tác dụng của bài thuốc cổ phương Sài hồ sơ can
thang gia giảm theo hướng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày

TT	Họ tên	Đơn vị	Chức vụ HĐ
1	GS.TS. Nguyễn Thanh Hải	Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN Hội đồng Khoa học Sức khỏe	Chủ tịch
2	PGS.TS. Vũ Bình Dương	Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng sản xuất thuốc, Học viện Quân y	Phản biện 1
3	PGS.TS. Đỗ Thị Hà	Viện Dược liệu	Phản biện 2
4	PGS.TS. Chử Văn Mến	Học viện Quân y	Ủy viên Thư ký
5	PGS.TS. Nguyễn Minh Khởi	Viện Dược liệu Trung ương Hội đồng Khoa học Sức khỏe	Ủy viên
6	PGS.TS. Vũ Thị Thơm	Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN	Ủy viên
7	TS. Vũ Tuấn Anh	Ban Khoa học - Công nghệ, ĐHQGHN	Ủy viên

(Danh sách gồm có 07 người)

Thư ký hành chính: ThS. Phạm Thu Thủy, Ban Khoa học - Công nghệ, ĐHQGHN

MẪU 18/KIICN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3839/QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU CẤP ĐHQGHN
ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐHQGHN**

1. Tên đề tài, mã số: Nghiên cứu gia tăng tác dụng của bài thuốc cổ phương Sài hồ sơ can thang gia giảm theo hướng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày, mã số QG.21.53.
2. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Nguyễn Thúc Thu Hương.
3. Đơn vị chủ trì đề tài: Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN.
4. Quyết định thành lập hội đồng: Quyết định số 3217/QĐ-ĐHQGHN ngày 30/8/2023.
5. Ngày họp: 15/9/2023.
6. Địa điểm: Phòng 305, Nhà Y1, Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN.
7. Thành viên của hội đồng: Tổng số: ... 7 ... có mặt: ... 6 ... vắng mặt: ... 01 ...
8. Khách mời dự: ThS. Phạm Thu Thủy, Ban Khoa học - Công nghệ ĐHQGHN
9. Tổng số điểm: ... 500 ...
10. Tổng số đầu điểm: ... 6 ...
11. Điểm trung bình ban đầu: ... 83,3 ...
12. Tổng số đầu điểm: 500 trong đó: - hợp lệ: 6 - không hợp lệ: 0
13. Tổng số điểm hợp lệ: ... 500 ...
14. Điểm trung bình cuối cùng: ... 83,3 ...
15. Kết luận và kiến nghị của hội đồng:
 - Số lượng và chất lượng sản phẩm đăng ký (đạt/ không đạt):
 - Các giá trị khoa học và ứng dụng:
 - + Giá trị khoa học: Hữu ích, hiệu dụng, cải thiện của thuốc y học cổ truyền, gia giảm thêm yếu tố Nấm, củ hành, phân hoa, hoa và đá quý, giá trị an toàn, tác dụng cao, lành, bài thuốc, liên quan

+ Giá trị ứng dụng: Bảo vệ môi trường sống cá thể duy nhất ở Việt Nam

- Hiệu quả nghiên cứu: Nguồn tài nguyên học hỏi, kinh nghiệm am hiểu và tác dụng công bố ở hội thảo, bài báo, tạp chí nước ngoài và các phương tiện khác

+ Về đào tạo: Đào tạo ở Cao học, Đại học

+ Về kinh tế - xã hội: Góp phần bảo vệ sản phẩm, đảm bảo sức khỏe của

- Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh: Cần sửa chữa, bổ sung các chi tiết, quy trình, các vấn đề liên quan đến bản luận văn các bảng kết quả, vì phần

- Kiến nghị về khả năng áp dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu, địa chỉ ứng dụng:

- Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:

16. Xếp loại: tốt

Chủ tịch hội đồng

(ký, họ tên)

Nguyễn Thanh Hải

Thư ký

(ký, họ tên)

Chị Văn Mến

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

PGS. D'ny:

a) Bao' iad tam' tat' : B' ky' phan' ma' ta' ay' the'
thi' die' cao' kho', duh' vao' muc' ba' ch' n' so' bay' ly'
cao' kho' de' state' gia' ta' du' va' doc' die' ay' ulu' kat' chet'
'phan' ay' the' s' thap' uoi'

- B' nd' d'at' gra' ta' ven' lof' d.d. uoi' chet' la' ch' y'
bae' yeu'

- B' smy' cac' muc' kho' vao' bang' 4' ko' ma' uoi' k'

- N' b' smy' va' thach' phoan' CT' uoi'

b) Bao' cao' to' ket'

- Bao' cao' to' ket' can' sa' sai' thien' 'cac' muc' ch' y'
thuc' nghiem' n' can' b' smy'

- Cac' chuyen' de' bao' cao' ket' qua' at' ban' ta' qua'
ngem' gen' , kho' co' to' quan' , kho' co' n' so' bay' ly'
ay' ket' ma' n'

- Bao' cao' va' ket' qua' xay'

P.GS. Hà

- Nhất trí với P.GS. Dũng

liên chuẩn theo P.xét

P.GS. Thơm

- làm rõ sự phù hợp tại qua tđ Đ.T.G. H.N. 8

B.V.E, có quan phù hợp liên thầy

Nên có Mui duy nhất tự thi nghiệm, học chất vật lý

trọng thuyết mui, phần thầy nhất và hợp lý

Có thể xin giấy xác nhận phù hợp (nếu cần thiết)

Bác Q.T. là Q.4. kiểm tra lại

T.S. Xuân Anh

- Nhất trí với 2 thầy phân biên

- Đề nghị nhận N.C. chất số 1 cho hoàn thiện

P.GS. Mui

- Nhất trí với các thầy cơ đng hội đng

- Hoàn thiện chất số bác cáo

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Số đăng ký: 2019-64-453/KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu một số giải pháp nhằm cải thiện sinh khả dụng
và tác dụng dược lý cho thuốc từ dược liệu áp dụng
với silymarin và l-tetrahydropalmitin
(Mã số nhiệm vụ: 106-YS.05-2016.01)

Cấp nhiệm vụ: Quốc gia

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Dược Hà Nội

Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì: Bộ y tế

Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. NGUYỄN THẠCH TÙNG

Cá nhân tham gia: GS.TS. Phạm Thị Minh Huệ; PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh;
GS.TS. Sang Cheol Chi; TS. Nguyễn Trần Linh; TS. Trần Cao Sơn;
ThS. Phạm Đức Vịnh; PGS.TS. Nguyễn Thùy Dương

Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
được thành lập theo Quyết định số 243/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, họp ngày 11
tháng 4 năm 2019 tại Hà Nội

đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2019

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Hồ sơ lưu tại:

Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

**DĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Số đăng ký: 2023-64-0591/NS-KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu xu hướng kết tinh và hiện tượng quá bão hòa của một số dược chất kém tan ứng dụng trong bào chế nano tinh thể và hệ phân tán rắn vô định hình nhằm làm tăng sinh khả dụng thuốc

(Mã số nhiệm vụ: 108.05-2019.300)

Cấp nhiệm vụ: Quốc gia

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Dược Hà Nội

Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì: Bộ Y tế

Chủ nhiệm nhiệm vụ: **PGS.TS. NGUYỄN THẠCH TÙNG**

Cá nhân tham gia: *GS.TS. Phạm Thị Minh Huệ, PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh,
GS.TS. Sang Cheol Chi, TS. Nguyễn Trần Linh,
TS. Trần Cao Sơn, TS. Nguyễn Thùy Dương, DS. Bùi Quang Đông*

Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, họp ngày 29 tháng 3 năm 2023

đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Hồ sơ lưu tại:

Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia.

Địa chỉ: 24-26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Số hồ sơ lưu: 22241/NS-KQNC

Vũ Anh Tuấn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /QĐ-HĐQL-NAFOSTED

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 19/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 12 tháng 4 năm 2016, Quyết định số 30/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 17 tháng 3 năm 2017, Quyết định số 198/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 09 tháng 10 năm 2017, Quyết định số 114/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 04 tháng 7 năm 2018, Quyết định số 192/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 09 tháng 11 năm 2018, Quyết định số 38/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 18 tháng 3 năm 2019, Quyết định số 147/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 05 tháng 8 năm 2019, Quyết định số 45/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 06 tháng 3 năm 2020, Quyết định số 133/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc phê duyệt Danh mục kinh phí cho các đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện năm 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020;

Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ về việc thành lập các Hội đồng khoa học ngành trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật nhiệm kỳ 2022-2024;

Căn cứ hợp đồng khoa học thực hiện đề tài nghiên cứu cơ bản giữa Quỹ với tổ chức chủ trì đề tài và chủ nhiệm đề tài;

Trên cơ sở kết quả tư vấn của các Hội đồng Khoa học ngành đánh giá kết thúc đề tài nghiên cứu cơ bản trong KHTN&KT do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá nghiệm thu đối với 122 đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ (Chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo).

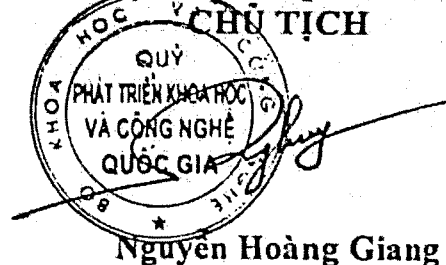
Điều 2. Giao Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tiến hành các thủ tục thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng đối với các đề tài nghiệm thu kết quả "Đạt" theo quy định hiện hành; đề xuất phương án xử lý tài chính, trình Hội đồng Quản lý Quỹ phê duyệt đối với các đề tài nghiệm thu kết quả "Không đạt".

Điều 3. Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Thủ trưởng tổ chức chủ trì đề tài, Chủ nhiệm đề tài, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

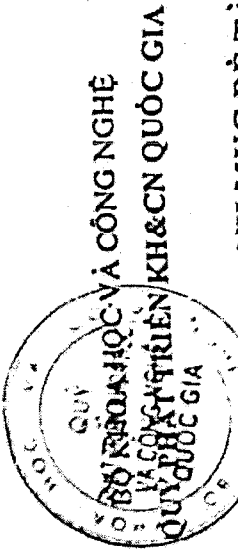
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKHC ngành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giang



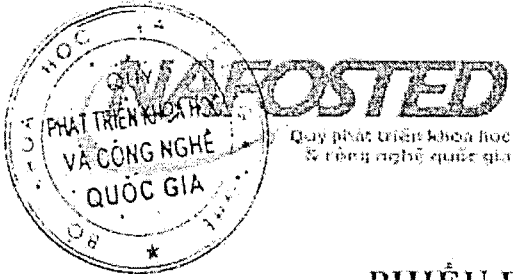
Phụ lục 1

**TRÍCH LỤC DANH MỤC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ NGHIÊN CỨU CƠ BẢN
TRONG KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ KỸ THUẬT NGHIÊM THU XẾP LOẠI "ĐẠT"**

(Kèm theo Quyết định số 13/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng Quản lý
Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Cơ quan chủ trì	Kết quả đánh giá
01	108.05- 2019.300	Nghiên cứu xu hướng kết tinh và hiện tượng quá bão hòa của một số dược chất kém tan ứng dụng trong bào chế nano tinh thể và hệ phân tán rắn vô định hình nhằm làm tăng sinh khả dụng thuốc	PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng	Trường Đại học Dược Hà Nội - Bộ Y tế	Đạt

MLC



QT01E_BM11_PDGHĐ
Mẫu M11

Mã số hồ sơ	108.05-2019.300
-------------	-----------------

(Do Cơ quan điều hành Quỹ ghi)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN TRONG KHTN

(Dành cho Hội đồng khoa học)

Hội đồng khoa học ngành: Y sinh - Dược học

Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia về việc thành lập các Hội đồng khoa học trong lĩnh vực Khoa học tự nhiên và kỹ thuật nhiệm kỳ 2022-2024.

Ngày họp: 29/3/2023

Địa điểm họp: 39- Trás Húp Đạo.

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đề tài: Nghiên cứu xu hướng kết tinh và hiện tượng quá bão hòa của một số dược chất kém tan ứng dụng trong bào chế nano tinh thể và hệ phân tán rắn vô định hình nhằm làm tăng sinh khả dụng thuốc.

2. Mã số: 108.05-2019.300

3. Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS Nguyễn Thạch Tùng

4. Tổ chức chủ trì thực hiện đề tài: Trường Đại học Dược Hà Nội

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ (so với thuyết minh đề cương)

1. Kết quả nghiên cứu:

- Đánh giá kết quả nghiên cứu so với mục tiêu đề ra, tính xác thực của kết quả nghiên cứu; Tính mới, ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn của kết quả nghiên cứu.

Đạt

Không đạt

Nhận xét:

Đã học hỏi được kỹ thuật nội dung; đạt được

lấy đủ kết quả, các phần... Có minh chứng kết theo.

2. Sản phẩm khoa học - bài đăng tạp chí quốc tế trong danh mục ISI

Số TT	Công trình công bố ISI <i>Tên bài báo, tạp chí</i>	Hợp lệ	Không hợp lệ
1	Tung, N.T., et al., Effect of surfactant on the in vitro dissolution and the oral bioavailability of a weakly basic drug from an amorphous solid dispersion. Eur J Pharm Sci, 2021: p. 105836. (ISI, IF 4,384).	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Tung, N.-T., et al., Integration of lornoxicam nanocrystals into hydroxypropyl methylcellulose-based sustained release matrix to form a novel biphasic release system. International Journal of Biological Macromolecules, 2022. 209: p. 441-451. (ISI, IF 6,937).	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Synergistic effect of miscible cellulose-based microparticles and pH modulators on the bioavailability of a weakly basic drug and its metabolites	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Kết quả công bố (hoặc được chấp nhận đăng) ISI so với đăng ký, Đánh giá sự phù hợp giữa nội dung của bài báo công bố với hướng nghiên cứu đề tài; vai trò của thành viên đề tài nghiên cứu trong bài báo; Ghi nhận tài trợ của Quỹ

Đạt

Không đạt

Nhận xét:

Đạt đủ 01 ISI uy tín và 01 bài Quốc tế uy tín theo yêu cầu; viết 01 bài ISI

3. Sản phẩm khoa học khác

Dánh giá về kết quả đạt được so với đăng ký về số lượng và chất lượng đối với các sản phẩm khoa học khác (Bài báo quốc tế không thuộc danh mục ISI; Bài báo đăng tạp chí trong nước; Báo cáo bài đăng kỷ yếu hội nghị quốc tế, quốc gia; Sách chuyên khảo; Bằng sáng chế, giải thưởng khoa học)

Số TT	Công trình khoa học	Hợp lệ	Không hợp lệ
1	Công trình công bố quốc tế trên tạp chí không thuộc ISI		
2	Công trình công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước		
2.1	Nam, N.N. and N.T. Tùng, Nghiên cứu bào chế hệ phân tán rắn chứa itraconazol. Tạp chí Y Dược học, 2021. 22(6): p. 68-73.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.2	Khuyến, N.V. and N.T. Tùng, Nghiên cứu sàng lọc tá dược bào chế cốt dính trên da chứa lornoxicam. Tạp chí Y Dược học, 2021. 19(4): p. 41-47.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Báo cáo khoa học đăng kỷ yếu hội nghị quốc tế		
4	Báo cáo khoa học đăng kỷ yếu hội nghị quốc gia		
5	Sách chuyên khảo		
6	Bằng sáng chế		
7	Kết quả công bố khác (nếu có)		

QUY
RIÊN KHO
CÔNG N
QUỐC G

Nhận xét:

Viết ở bài so với Hợp lệ

4. Kết quả đào tạo

Đánh giá mức độ đóng góp của đề tài trong đào tạo Nghiên cứu sinh, Thạc sỹ
(Hợp lệ: Có đủ minh chứng và được nhận xét phù hợp với nội dung thuyết minh đề tài)
(Không hợp lệ: Không có minh chứng đào tạo kèm theo hoặc nội dung đào tạo không liên quan đến thuyết minh đề tài) trong trường hợp nội dung phù hợp nhưng không có minh chứng cần ghi chú rõ trong nhận xét.

Số TT	Tên nghiên cứu sinh, thạc sỹ Tên bài báo, tạp chí	Hợp lệ	Không hợp lệ
Nghiên cứu sinh			
Học viên cao học			
1	Nguyễn Văn Khuyến	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nhận xét:

Đạt yêu cầu.

5. Tổ chức thực hiện và sử dụng kinh phí

Đánh giá về tổ chức, tiến độ thực hiện đề tài, hợp lý trong sử dụng kinh phí

Hợp lý.

6. Kết luận của Hội đồng

6.1. Đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện đề tài

Đạt

Không đạt

6.2. Nhận xét bổ sung về kết luận nêu trên, đề xuất khen thưởng (nếu có)

(Giải thích chi tiết nếu đánh giá Mục 2 khác với đánh giá kết quả nghiên cứu ở mục 6.1)

.....

.....

.....

6.3. Đối với đề tài xếp loại không đạt (nêu rõ nguyên nhân và hướng xử lý)

.....

.....

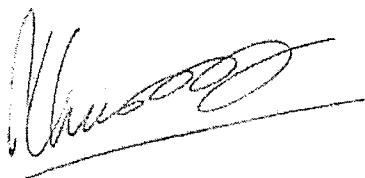
.....

- Kinh phí sử dụng hợp lý đề nghị quyết toán:

- Kinh phí đề nghị thu hồi:

Ngày 29 tháng 3 năm 2023

Thư ký khoa học của Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)



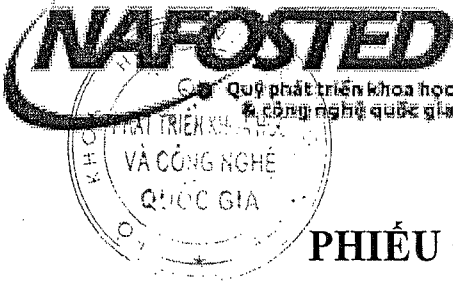
PGS.TS Phương Thiện Thương

Chủ tịch Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)



GS.TS Đặng Đức Anh





Mã số hồ sơ	106-YS.05-2016.01
-------------	-------------------

(Do Cơ quan điều hành Quỹ ghi)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CƠ BẢN TRONG KHTN***(Dành cho Hội đồng khoa học)*

Hội đồng khoa học ngành: Y sinh Dược học

Quyết định số 243/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia về việc thành lập các Hội đồng khoa học ngành trong Khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

Ngày họp: 11/1/2019

Địa điểm họp: Nhà khách Bộ Quốc phòng, 33 Phạm Ngũ Lão, Hà Nội

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đề tài: Nghiên cứu một số giải pháp nhằm cải thiện sinh khả dụng và tác dụng dược lý cho thuốc từ dược liệu áp dụng với silymarin và l-tetrahydropalmitin
- Mã số: 106-YS.05-2016.01
- Chủ nhiệm đề tài: TS Nguyễn Thạch Tùng
- Tổ chức chủ trì thực hiện đề tài: Trường Đại học Dược Hà Nội

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ (so với thuyết minh đề cương)**1. Kết quả nghiên cứu:**

- Đánh giá kết quả nghiên cứu so với mục tiêu đề ra, tính xác thực của kết quả nghiên cứu; Tính mới, ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn của kết quả nghiên cứu.

 Đạt Không đạt

Nhận xét:

Kết quả có ý nghĩa khoa học & phục vụ
 là mục tiêu & đã được áp dụng

2. Sản phẩm khoa học - bài đăng tạp chí quốc tế trong danh mục ISI

Số TT	Công trình công bố ISI <i>Tên bài báo, tạp chí</i>	Hợp lệ	Không hợp lệ
1	Development of solidified self-microemulsifying drug delivery systems containing l-tetrahydro-palmatine: Design of experiment approach and bioavailability comparison. International Journal of Pharmaceutics Volume 537, Issues 1-2, 15 February 2018, Pages 9-21 Nguyen-ThachTung, Cao-Son Tran, Thi-Minh-HuePham, Hoang-Anh Nguyen, Tran-Linh Nguyen, Sang-Cheol Chi, Dinh-Duc Nguyen, Thi-Bich-Huong Bui	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Formulation and biopharmaceutical evaluation of supersaturatable selfnanoemulsifying drug delivery systems containing silymarin International Journal of Pharmaceutics Volume 555, 30 January 2019, Pages 63-76 Nguyen-ThachTung, Cao-Son Tran, Hoang-Anh Nguyen, Thuy-Duong Nguyen, Sang-Cheol Chi, Duc-Vinh Pham, Quang-Dong Bui, Xuan-Hoang Ho	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Kết quả công bố (hoặc được chấp nhận đăng) ISI so với đăng ký, Đánh giá sự phù hợp giữa nội dung của bài báo công bố với hướng nghiên cứu đề tài; vai trò của thành viên đề tài nghiên cứu trong bài báo; Ghi nhận tài trợ của Quỹ

Đạt

Không đạt

Nhận xét:

Một ý về chất lượng
Đạt ý về số lượng

3. Sản phẩm khoa học khác

Đánh giá về kết quả đạt được so với đăng ký về số lượng và chất lượng đối với các sản phẩm khoa học khác (Bài báo quốc tế không thuộc danh mục ISI; Bài báo đăng tạp chí trong nước; Báo cáo/ bài đăng kỷ yếu hội nghị quốc tế, quốc gia; Sách chuyên khảo; Bằng sáng chế, giải thưởng khoa học)

Số TT	Công trình khoa học	Hợp lệ	Không hợp lệ
1	<i>Công trình công bố quốc tế trên tạp chí không thuộc ISI</i>		
2	<i>Công trình công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước</i>		
2.1	Xây dựng phương pháp định lượng silybin và isosilybin trong huyết tương thử ứng dụng để đánh giá sinh khả dụng chế phẩm chứa silymarin Tạp chí Dược học T. 58, S: 12 (2018) Bùi Quang Đông, Nguyễn Thị Ngọc Thơ, Phạm Đức Tân, Hoàng Thị Trang, Nguyễn Thạch Tùng, Trần Cao Sơn	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	<i>Báo cáo khoa học đăng kỷ yếu hội nghị quốc tế</i>		
4	<i>Báo cáo khoa học đăng kỷ yếu hội nghị quốc gia</i>		
5	<i>Sách chuyên khảo</i>		
6	<i>Bằng sáng chế</i>		
7	<i>Kết quả công bố khác (nếu có)</i>		

Nhận xét:

Đạt yêu cầu

4. Kết quả đào tạo

Đánh giá mức độ đóng góp của đề tài trong đào tạo Nghiên cứu sinh, Thạc sĩ
 (Hợp lệ: Có đủ minh chứng và được nhận xét phù hợp với nội dung thuyết minh đề tài)
 (Không hợp lệ: Không có minh chứng đào tạo kèm theo hoặc nội dung đào tạo không liên quan đến thuyết minh đề tài) trong trường hợp nội dung phù hợp nhưng không có minh chứng cần ghi chú rõ trong nhận xét.

Số TT	Tên nghiên cứu sinh, thạc sĩ Tên bài báo, tạp chí	Hợp lệ	Không hợp lệ
Nghiên cứu sinh			
Học viên cao học			
1	Phạm Đức Vinh	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nhận xét:

..... Đạt yêu cầu

5. Tổ chức thực hiện và sử dụng kinh phí

Đánh giá về tổ chức, tiến độ thực hiện đề tài, hợp lý trong sử dụng kinh phí

..... Phù hợp

6. Kết luận của Hội đồng

6.1. Đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện đề tài

Đạt Không đạt

6.2. Nhận xét bổ sung về kết luận nêu trên, đề xuất khen thưởng (nếu có)

(Giải thích chi tiết nếu đánh giá Mục 2 khác với đánh giá kết quả nghiên cứu ở mục 6.1)

..... Đề xuất khen thưởng và tạp chí công bố có chất lượng tốt

6.3. Đối với đề tài xếp loại không đạt (nêu rõ nguyên nhân và hướng xử lý)

.....
.....
.....
.....

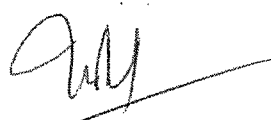
- Kinh phí sử dụng hợp lý đề nghị quyết toán:

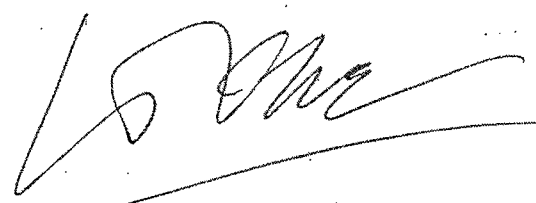
- Kinh phí đề nghị thu hồi:

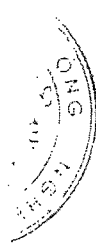
Ngày 11 tháng 4 năm 2019

Thư ký khoa học của Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Văn Anh


Nguyễn Văn Tuấn



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐUỐC HÀ NỘI

Số: 859
Ngày: 23/7/2019
Chuyên: P. QL và
B. Tug

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Căn cứ Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03/4/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 129/2007/TTLT/BTC-BKHCN ngày 02/11/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Quy định về việc tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-KHCN ngày 24/12/2008 của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-HĐQLQ ngày 25/11/2012, Quyết định số 21/QĐ-HĐQLQ ngày 05/06/2013, Quyết định số 06/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 27/01/2014, Quyết định số 08/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 20/01/2015, Quyết định số 57/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 21/4/2015, Quyết định số 40/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 12/4/2016, Quyết định số 114/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 01/8/2016 và Quyết định số 30/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 17/03/2017 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc phê duyệt kinh phí cho các đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên được Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ thực hiện năm 2012, 2013, 2014, 2015 và 2016;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 10/9/2015 và Quyết định số 243/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 28/12/2017 của Hội đồng quản lý Quỹ về việc thành lập các Hội đồng khoa học ngành trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật nhiệm kỳ 2015-2017 và 2017-2019;

Căn cứ hợp đồng khoa học thực hiện đề tài nghiên cứu cơ bản giữa Quỹ với tổ chức chủ trì đề tài và chủ nhiệm đề tài;

Theo kết quả tư vấn của các Hội đồng khoa học ngành khoa học tự nhiên đánh giá kết thúc đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá “Đạt” đối với 25 đề tài nghiên cứu cơ bản trong khoa học tự nhiên và kỹ thuật do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

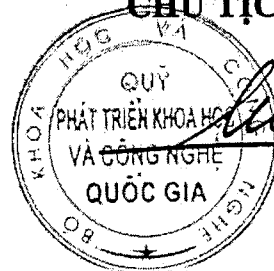
Điều 2. Giao Cơ quan điều hành Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tiến hành các thủ tục thanh quyết toán và thanh lý hợp đồng đối với các đề tài trên theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Thủ trưởng tổ chức chủ trì đề tài, Chủ nhiệm đề tài, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKHC ngành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Tạc

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
QUỸ PHÁT TRIỂN KHU VỰC QUỐC GIA



LỊCH LỰC ĐỀ TÀI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ NCCB TRONG KHOA HỌC TỰ NHIÊN
(Kèm theo Quyết định số 87/QĐ-HDQL-NAFOSTED ngày 27 tháng 05 năm 2019 của Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

TT	Mã số	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Cơ quan chủ trì	Thời gian t	
					Theo hợp đồng	S gia
1	106-YS.05-2016.01	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm cải thiện sinh khả dụng và tác dụng dược lý cho thuốc từ dược liệu áp dụng với silymarin và l-tetrahyd-ropalmatin	TS Nguyễn Thạch Tùng	Trường Đại học Dược Hà Nội	24	

Handwritten signature or mark

VIỆN KIỂM NGHIỆM
ATVSTP QUỐC GIA
HỘI ĐỒNG KHOA HỌC
XÉT DUYỆT ĐỀ CƯƠNG
ĐỀ TÀI NCKH&CN
CẤP CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
(Xét duyệt đề cương đề tài NCKH&CN cấp cơ sở năm 2018)

A. Những thông tin chung

1. Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp sàng lọc chất dị nguyên trong thực phẩm bằng sắc ký lỏng khối phổ 2 lần (LC-MS/MS)
2. Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn; ThS. Nguyễn Thị Hà Bình
3. Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia
4. Thành viên Hội đồng: (theo Quyết định thành lập Hội đồng số 327/QĐ-VKNQG ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 5/5 Vắng mặt: 0

5. Ngày họp Hội đồng: 8 h 30 ngày 8 tháng 6 năm 2018

6. Địa điểm: Phòng họp Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

B. Nội dung làm việc của Hội đồng

7. Nội dung họp:

7.1. Nhóm thực hiện đề tài báo cáo tóm tắt thuyết minh đề cương

7.2. Các thành viên Hội đồng nhận xét, phân tích, đánh giá thuyết minh đề tài

Hội đồng đã trao đổi, thảo luận kỹ theo từng tiêu chí đã được quy định, nhận xét, đánh giá mặt mạnh, mặt yếu, phương pháp nghiên cứu của đề tài, thực hiện các chỉnh sửa bổ sung theo đề nghị của Hội đồng

7.3. Tổ thư ký thực hiện kiểm phiếu với các thành viên:

Bà Vũ Thị Thu Hương, Phòng KHĐT&CDT

Bà Nguyễn Thị Đạo, Phòng KHĐT&CDT

7.4. Ý kiến của các thành viên trong hội đồng

a) PGS.TS. Trần Chương Huyền

I. Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài

1. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết.

- Tổng quan tình hình nghiên cứu ngoài nước có đầy đủ thông tin liên quan. Trong nước chưa thấy công bố nào được đưa ra. Ở ngoài nước họ đã làm khá hệ thống cho nên chọn LC-MS/MS là phương pháp chuẩn

2. Mức độ rõ ràng, tính khoa học, cụ thể của việc luận giải về tính cấp thiết của đề tài.

- Mục tiêu nghiên cứu là rõ ràng, việc nghiên cứu là cấp thiết để biết thông tin về thực phẩm đem sử dụng

II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

3. Tính đầy đủ, phù hợp và logic của nội dung nghiên cứu. Mức độ làm rõ nội dung quan trọng, chủ yếu của đề tài

- Đây là một đề tài khó vì đối tượng cần xác không rõ nét lại rất đa dạng. Nhóm tác giả đã cố gắng thu hẹp phạm vi nghiên cứu cho phù hợp với thời gian và kinh phí

4. Tính đầy đủ, phù hợp, khoa học và logic của phương pháp nghiên cứu tương ứng để đạt mục tiêu của đề tài.

- Cách thực hiện đề tài cho thấy các kết quả sẽ đạt các mục tiêu đã đề ra

III. Kết quả nghiên cứu dự kiến

5. Tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu

- Các kết quả dự kiến phù hợp với mục tiêu của đề tài

6. Tính khả thi của ứng dụng kết quả nghiên cứu trong điều kiện Việt Nam

- Có ứng dụng rộng rãi ở Việt Nam, vì đã đến lúc phải công bố những thành phần bất lợi trong thực phẩm

IV. Khả năng ứng dụng, hiệu quả, khả thi của đề tài và năng lực của chủ nhiệm đề tài

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội, tính khả thi của các phương án chuyển giao, nhân rộng kết quả nghiên cứu.

- Các kết quả có thể dễ dàng chuyển giao cho các doanh nghiệp thực phẩm lớn cũng như các Trung tâm kiểm tra an toàn thực phẩm

8. Năng lực chuyên môn và thời gian thực tế có thể dành cho nghiên cứu của các cán bộ thực hiện đề tài.

- Đội ngũ cán bộ có đủ trình độ để hoàn thành đề tài

9. Năng lực tổ chức thực hiện (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch, các mốc phải đạt, khả năng hoàn thành...)

- Kế hoạch thực hiện rõ ràng, hợp lý, khả năng hoàn thành đúng hạn

10. Cơ sở vật chất, tính khả thi của việc huy động kinh phí phục vụ triển khai đề tài.

- Cơ sở vật chất của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia đầy đủ

V. Những điểm cần sửa chữa, bổ sung vào đề cương:

- Hiệu chỉnh lại phần tài liệu tham khảo và tổng quan cho phù hợp với nhau

b) PGS.TS. Nguyễn Thị Ánh Hương

I. Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài

1. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết.

- Đầy đủ, rõ ràng, bổ sung tổng quan phương pháp phân tích và rõ hơn về chất và đối tượng phân tích

2. Mức độ rõ ràng, tính khoa học, cụ thể của việc luận giải về tính cấp thiết của đề tài.

- Rõ ràng, khoa học

II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

3. Tính đầy đủ, phù hợp và logic của nội dung nghiên cứu.

Mức độ làm rõ nội dung quan trọng, chủ yếu của đề tài.

- Rõ ràng và cụ thể

4. Tính đầy đủ, phù hợp, khoa học và logic của phương pháp nghiên cứu tương ứng để đạt mục tiêu của đề tài.

- Đầy đủ và logic

III. Kết quả nghiên cứu dự kiến

5. Tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu.

- Đầy đủ và hợp lý

6. Tính khả thi của ứng dụng kết quả nghiên cứu trong điều kiện Việt Nam

- Khả thi với các phòng thí nghiệm có LC-MS/MS

IV. Khả năng ứng dụng, hiệu quả, khả thi của đề tài và năng lực của chủ nhiệm đề tài

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội, tính khả thi của các phương án chuyển giao, nhân rộng kết quả nghiên cứu.

- Có hiệu quả và khả thi

8. Năng lực chuyên môn và thời gian thực tế có thể dành cho nghiên cứu của các cán bộ thực hiện đề tài.

- Đủ năng lực chuyên môn và thời gian

9. Năng lực tổ chức thực hiện (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch, các mốc phải đạt, khả năng hoàn thành...)

- Hợp lý và khoa học

10. Cơ sở vật chất, tính khả thi của việc huy động kinh phí phục vụ triển khai đề tài.

- Đáp ứng về cơ sở vật chất và khả thi

11. Mức độ xác thực của dự toán kinh phí, tính hợp lý của việc phân bổ kinh phí cho các nội dung nghiên cứu

- Hợp lý, chưa thấy kinh phí cho mua chất chuẩn

V. Những điểm cần sửa chữa, bổ sung vào đề cương:

- Tên và mục tiêu còn chung chung, nên mở ngoặc sàng lọc đối với các (1 số) chất dị nguyên, cụ thể trong mục tiêu, nội dung. Tương tự đối tượng mẫu cũng nên khu trú tốt hơn, ví dụ các sản phẩm có thành phần sữa hoặc tiêm năng có chứa chất dị nguyên
- Nên bổ sung thêm các tổng quan về phương pháp phân tích các chất dị nguyên cho phong phú, tăng cường các phương pháp phân tích gắn với nghiên cứu
- Chính sửa một số lỗi chính tả (trang 16)
- Kinh phí: không thấy chi cho mua chuẩn
- Xem lại lấy mẫu theo thông tư 14

c) ThS. Vũ Thị Trang

I. Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài

1. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết.

- Đã nêu được một số tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước

2. Mức độ rõ ràng, tính khoa học, cụ thể của việc luận giải về tính cấp thiết của đề tài.

Mức độ rõ ràng của mục tiêu nghiên cứu.

- Đề tài mang tính cấp thiết, mục tiêu nghiên cứu rõ ràng

II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

3. Tính đầy đủ, phù hợp và logic của nội dung nghiên cứu.

Mức độ làm rõ nội dung quan trọng, chủ yếu của đề tài.

- Nội dung nghiên cứu chưa rõ ràng, cần bổ sung

4. Tính đầy đủ, phù hợp, khoa học và logic của phương pháp nghiên cứu tương ứng để đạt mục tiêu của đề tài.

- Giải thích rõ hơn về việc lựa chọn phương pháp nghiên cứu, sàng lọc hay định lượng, chuẩn như thế nào đối với các marker ?

III. Kết quả nghiên cứu dự kiến

5. Tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu

- Kết quả phù hợp với mục tiêu nghiên cứu

6. Tính khả thi của ứng dụng kết quả nghiên cứu trong điều kiện Việt Nam

- Có tính ứng dụng tại các phòng thí nghiệm có thiết bị LC/MS/MS

IV. Khả năng ứng dụng, hiệu quả, khả thi của đề tài và năng lực của chủ nhiệm đề tài

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội, tính khả thi của các phương án chuyển giao, nhân rộng kết quả nghiên cứu.

- Có khả năng triển khai chuyển giao cho các đơn vị khác có máy LCMS/MS có nhu cầu

8. Năng lực chuyên môn và thời gian thực tế có thể dành cho nghiên cứu của các cán bộ thực hiện đề tài.

- Năng lực chuyên môn phù hợp cho nghiên cứu, xem xét lại trình độ và nội dung cho phù hợp

9. Năng lực tổ chức thực hiện (thành khoa học và hợp lý trong kế hoạch, các mốc phải đạt, thời gian hoàn thành...)

- Đủ năng lực tổ chức thực hiện và tình khả thi cao trong kết quả

10. Cơ sở vật chất, tình khả thi của việc huy động kinh phí phục vụ triển khai đề tài

- Cơ sở vật chất của Viện đủ, khả thi cho việc thực hiện

11. Mức độ xác thực của dự toán kinh phí, tính hợp lý của việc phân bổ kinh phí cho các nội dung nghiên cứu

- Căn bổ sung bảng kinh phí chi tiết

V. Những điểm cần sửa chữa, bổ sung vào đề cương:

- Cần luận giải rõ ràng hơn việc phân tích sàng lọc, sử dụng các marker, chuẩn là gì, cách thức sàng lọc bằng LCMS/MS, có thẩm định các thông số như định lượng

- Xem xét lại kế hoạch thực hiện cho phù hợp

- Bổ sung bảng kinh phí chi tiết

d) ThS. Cao Công Khánh

I. Tổng quan sơ lược hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài

1. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết.

- Cần cụ thể hóa các chất nghiên cứu

2. Mức độ rõ ràng, tinh khoa học, cụ thể của việc luận giải về tính cấp thiết của đề tài

- Đề tài có tính cấp thiết nhưng cần nêu rõ mục tiêu nghiên cứu

II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

3. Tính đầy đủ, phù hợp và logic của nội dung nghiên cứu.

- Cần nêu rõ các nội dung nghiên cứu

4. Tính đầy đủ, phù hợp, khoa học và logic của phương pháp nghiên cứu trong ứng dụng đạt mục tiêu của đề tài.

- Phương pháp nghiên cứu phù hợp

III. Kết quả nghiên cứu dự kiến

5. Tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu

- Kết quả nghiên cứu đầy đủ hợp lý

6. Tính khả thi của ứng dụng kết quả nghiên cứu trong điều kiện Việt Nam

- Kết quả nghiên cứu của đề tài có tính khả thi

IV. Khả năng ứng dụng, hiệu quả, khả thi của đề tài và năng lực của chủ nhiệm đề tài

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội, tính khả thi của các phương án chuyển giao, nhân rộng kết quả nghiên cứu.

- Chuyển giao kỹ thuật có thể gặp khó khăn tại các đơn vị ứng dụng

8. Năng lực chuyên môn và thời gian thực tế có thể dành cho nghiên cứu của các cán bộ thực hiện đề tài.

- Nhóm nghiên cứu đủ năng lực thực hiện

- Thời gian thực hiện phù hợp

9. Năng lực tổ chức thực hiện (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch, các mức phải đạt, khả năng hoàn thành...)

- Khả năng thực hiện phù hợp

10. Cơ sở vật chất, tính khả thi của việc huy động kinh phí phục vụ triển khai đề tài.

- Phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam

e) ThS. Đinh Viết Chiến

I. Tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài

1. Mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước. Đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết.

- Nghiên cứu tổng quan cần làm rõ hơn đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu (6 nhóm chất, vật liệu nghiên cứu)

2. Mức độ rõ ràng, tính khoa học, cụ thể của việc luận giải về tính cấp thiết của đề tài

- Đề tài có tính cấp thiết, rõ ràng, khoa học

II. Nội dung và phương pháp nghiên cứu

3. Tính đầy đủ, phù hợp và logic của nội dung nghiên cứu

Mức độ làm rõ nội dung quan trọng, chủ yếu của đề tài

- Nội dung nghiên cứu đầy đủ

4. Tính đầy đủ, phù hợp, khoa học và logic của phương pháp nghiên cứu tương ứng để đạt mục tiêu của đề tài.

- Làm rõ phương pháp nghiên cứu, xem lại phần xây dựng quy trình phân tích

III. Kết quả nghiên cứu dự kiến

5. Tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu

- Làm rõ kết quả nghiên cứu

6. Tính khả thi của ứng dụng kết quả nghiên cứu trong điều kiện Việt Nam

- Có tính khả thi cao với các phòng thí nghiệm trang bị đầy đủ thiết bị

IV. Khả năng ứng dụng, hiệu quả, khả thi của đề tài và năng lực của chủ nhiệm đề tài

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội, tính khả thi của các phương án chuyển giao, nhân rộng kết quả nghiên cứu.

- Có hiệu quả kinh tế - xã hội và khả năng chuyển giao kỹ thuật cho các phòng thí nghiệm khác

8. Năng lực chuyên môn và thời gian thực tế có thể dành cho nghiên cứu của các cán bộ thực hiện đề tài.

- Xem lại thời gian làm việc thực tế cho đề tài

9. Năng lực tổ chức thực hiện (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch, các mốc phải đạt, khả năng hoàn thành...)

- Năng lực đáp ứng yêu cầu

10. Cơ sở vật chất, tính khả thi của việc huy động kinh phí phục vụ triển khai đề tài.

- Đáp ứng yêu cầu

11. Mức độ xác thực của dự toán kinh phí, tính hợp lý của việc phân bổ kinh phí cho các nội dung nghiên cứu

- Xem lại dự toán chi công lao động

V. Những điểm cần sửa chữa, bổ sung vào đề cương:

- Xem lại, làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu

- Làm rõ các bước xây dựng quy trình phân tích

- Xem lại chú thích tài liệu tham khảo

- Xem lại dự toán chi công lao động

Kết luận của Hội đồng: Thuyết minh đề cương được thông qua có chỉnh sửa bổ sung theo góp ý của Hội đồng.


Kinh phí đề xuất: 70.000.000 đồng

Bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng chẵn.

Buổi họp đánh giá kết thúc vào ... 11/10 ... cùng ngày. Các thành viên Hội đồng cùng thông qua và thống nhất với nội dung trên.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng


Nguyễn Thị Đào



Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện

đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2018

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 2456/QĐ-BYT ngày 9/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng khoa học công nghệ nghiệm thu kết quả đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở năm 2018 được thành lập theo Quyết định số 1131/QĐ-VKNQG ngày 26/11/2018 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học - Đào tạo và Chỉ đạo tuyến,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2018:

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp sàng lọc một số chất dị nguyên trong thực phẩm bằng sắc ký lỏng khối phổ hai lần (LC-MS/MS)

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn; ThS. Nguyễn Thị Hà Bình

- Danh sách thành viên tham gia đề tài (chi tiết tại phụ lục kèm theo)

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

- Kết quả nghiệm thu xếp loại: Xuất sắc

Điều 2. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ trên được thực hiện việc quyết toán theo các quy định. Việc công bố và sử dụng kết quả nghiên cứu được thực hiện theo quy định hiện hành.

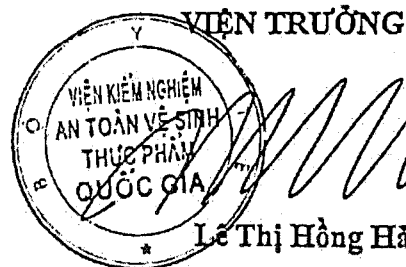
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà: Trường phòng Khoa học Đào tạo và Chỉ đạo tuyến, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- PVT. Trần Văn Sơn (để biết);

- Lưu: VT, KHĐT.



Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC
NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KH&CN NĂM 2018**

I. Những thông tin chung

1. Thông tin về đề tài

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp sàng lọc một số chất dị nguyên trong thực phẩm bằng sắc ký lỏng khối phổ hai lần

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn; ThS. Nguyễn Thị Hà Bình

- Tổ chức chủ trì đề tài: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

2. Quyết định thành lập Hội đồng KH&CN

Số 1131/QĐ-VKNQG ngày 26/11/2018 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng

- Thời gian: Bắt đầu: 8 h 00 ngày 13/12/2018. Kết thúc: 10 h 30 ngày 13/12/2018.

- Địa điểm: Phòng họp, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 5/5 người

Vắng mặt: 0 người

II. Nội dung làm việc của Hội đồng

Sau khi ThS. Vũ Thị Thu Hương, thư kí khoa học công bố quyết định thành lập hội đồng đánh giá, nghiệm thu, danh sách các thành viên hội đồng và giới thiệu các đại biểu tham dự phiên họp,

1. Chủ tịch Hội đồng điều khiển phiên họp hội đồng:

- Thông qua chương trình làm việc của hội đồng;

2. Hội đồng đã nghe Chủ nhiệm đề tài trình bày báo cáo tóm tắt quá trình tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện đề tài.

3. Hội đồng đã trao đổi nêu câu hỏi đối với chủ nhiệm đề tài;

4. Chủ nhiệm đề tài trả lời các câu hỏi của các thành viên Hội đồng; cung cấp thông tin, giải trình và báo vệ kết quả nghiên cứu đề tài.

5. Hội đồng họp riêng:

5.1. Hội đồng đã nghe:

- Phiếu nhận xét của uỷ viên phản biện;



- Phiếu nhận xét của thành viên Hội đồng

5.2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận:

- Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với các uỷ viên phản biện và thành viên tổ chuyên gia về từng chỉ tiêu đánh giá đã được quy định.

- Trên cơ sở đã xem xét, nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đánh giá và các tài liệu, văn bản liên quan, các Phiếu nhận xét đánh giá của các uỷ viên phản biện; trao đổi thảo luận, nhận định về các kết quả của đề tài theo từng nội dung theo quy định; Hội đồng đã thực hiện đánh giá kết quả của đề tài theo mẫu.

5.3. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá. Kết quả kiểm phiếu đánh giá được trình bày trong biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

6. Kết luận của Hội đồng về các nội dung đánh giá:

6.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng, chủng loại sản phẩm theo thuyết minh đề tài:

a) Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng:

Đúng và đủ 02 loại sản phẩm so với thuyết minh:

- Quy trình phân tích sàng lọc một số chất gây dị ứng trong thực phẩm

- Bài báo khoa học

b) Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng: đủ số lượng

6.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện nhiệm vụ: đạt, phương pháp phân tích có thể hoàn thiện để phát triển thành SOP.

6.3. Kết quả đánh giá xếp loại chung của nhiệm vụ:

a) Kết quả đánh giá, xếp loại của Hội đồng ở mức sau (đánh ✓ vào ô tương ứng):

Xuất sắc

Đạt

Không đạt

b) Phần luận giải của hội đồng khoa học về kết quả đánh giá, xếp loại (chọn ✓ vào ô tương ứng và luận giải):

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại "xuất sắc" bởi những lý do cụ thể dưới đây:

- 100% tiêu chí về sản phẩm đều đạt xuất sắc,
- Báo cáo tổng hợp logic, rõ ràng, chất lượng tốt
- 3/5 phiếu đánh giá xuất sắc.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại "đạt" bởi những lý do cụ thể dưới đây:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại "không đạt" bởi những lý do cụ thể dưới đây:

6.4. Kiến nghị của Hội đồng:

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu ở những vấn đề sau:

- Trang 7 nên bổ sung đầy đủ tên của các phương pháp phân tích và chú dẫn các tên viết tắt trong ngoặc

- Trang 14,16: nên giải thích kỹ hơn về việc dùng nguyên liệu chiết xuất làm chất chuẩn

- Các phần tham khảo tài liệu thì nên trích dẫn luôn tài liệu tham khảo


- Cần làm rõ quy trình chiết béo, quy trình phân tích protein đảm bảo giới hạn phát hiện của phương pháp Kendal

- Sửa chữa một số lỗi chính tả (trang 8,9,16-18...)


b) Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia nghiệm thu các sản phẩm của đề tài và áp dụng vào thực tế tại labo của Viện.

Biên bản họp hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng dự họp vào ngày 13 tháng 12 năm 2018.

THỦ KỶ KHOA HỌC HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)


Vũ Thị Phương Kiều

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)


Trần Chương Huyền

Hà nội, ngày 19 tháng 12 năm 2014.

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ**

Căn cứ quyết định của Viện trưởng Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia số 520/QĐ-VKNQG ngày 17/12/2014 về việc thành lập Hội đồng đánh nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở:

“Xác định đồng thời một số độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

Thời gian họp: ... 9...giờ ... 30... phút, ngày... 19... tháng... 12... năm 2014....

Địa điểm họp: Phòng họp Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG

Đơn vị trụ trì: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Cao Sơn

**HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ THEO
PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU ĐỀ TÀI**

1. Nhóm kiểm phiếu gồm:

- CN. Hồ Tấn Thanh.....

- K.S. Vũ Thị Thủy.....

2. Kết quả kiểm phiếu:

- Số phiếu phát ra : 07 phiếu

- Số phiếu thu vào : 07 phiếu

- Số phiếu hợp lệ: : 07 phiếu

- Số phiếu đánh giá đạt xuất sắc : 05 phiếu

- Số phiếu đánh giá đạt khá : 02 phiếu


- Số phiếu đánh giá đạt trung bình : phiếu

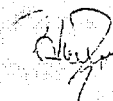
- Số phiếu đánh giá không đạt : phiếu

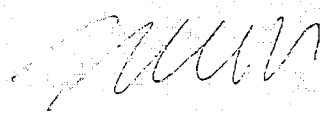
Kết luận của Hội đồng: ... Nghiệm thu cho thông qua... những cần của chưa, bổ sung.

NHÓM KIỂM PHIẾU

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


Hồ Tấn Thanh


Vũ Thị Thủy



Số: *Hy* /QĐ-VKNQG

Hà Nội, ngày *27* tháng *6* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương đề tài KH&CN cấp Cơ sở năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 23/03/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-VKNQG ngày 15/01/2020 về tổ chức triển khai các hoạt động năm 2020 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-VKNQG ngày 21/5/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia về việc thành lập Hội đồng Khoa học xét duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020;

Căn cứ Biên bản họp ngày 03/6/2020 của Hội đồng xét duyệt đề cương đề tài NCKH&CN cấp Cơ sở năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học - Đào tạo và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020 theo những nội dung sau:

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE5) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).

- Mã hiệu đề tài: NIFC.DTCS.20.06

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn

- Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

- Kinh phí thực hiện đề tài: 110.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm mười triệu đồng chẵn).

- Nguồn kinh phí: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2020.

Điều 2. Các ông/bà chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm:

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo đề cương đã được Hội đồng phê duyệt và thực hiện đúng các quy định hiện hành về hoạt động Khoa học công nghệ.

- Báo cáo kết quả triển khai đề tài về Phòng Khoa học đào tạo & Hợp tác quốc tế và tiến hành tổ chức nghiệm thu đúng tiến độ được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông/bà Trưởng phòng KHĐT&HTQT, Trưởng phòng TC-KT, Chủ nhiệm đề tài và Trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Phó Viện trưởng (p/h chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHĐT, NTG.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Hào

7. Nội dung hợp:

7.1. Chủ nhiệm đề tài trình bày tóm tắt, sơ bộ báo cáo kết quả đề tài.

7.2. Ý kiến của các thành viên trong hội đồng.

7.2.1. PGS. TS. Trần Chương Huyền

- Nội dung nghiên cứu và mục tiêu đáp ứng yêu cầu của thuyết minh đề cương, được thực hiện đầy đủ.

- Phương pháp hiện đại, HR-LC-MS/MS là phương pháp dùng để phân tích những chất chưa biết. Trình bày rõ ràng, chi tiết, có trật tự, theo form biểu.

- Sử dụng phương pháp: cả 2 phương pháp nên trong thường quy có 02 nhóm làm 6 chất phổ biến dễ làm và có thể ứng dụng cho tất cả các phòng thí nghiệm hiện nay. Nhóm 2 dành cho thiết bị đắt, độ phân giải cao nên phù hợp với các phòng thí nghiệm đầu tư...

- Các kết quả đạt được phù hợp với mục tiêu nghiên cứu. Sản phẩm đề tài: đạt mức xuất sắc, Quy trình nên đưa vào mức bắt buộc

- Giá trị ứng dụng: có thể áp dụng toàn diện ở các cơ sở nghiên cứu có thiết bị ... để phân tích PDE5 và các cơ sở phân tích thực phẩm có thiết bị tương tự.

- Triển vọng nghiên cứu tiếp theo: có triển vọng

- Nên đưa thư viện phổ vào mục bắt buộc của báo cáo

- Đánh giá toàn diện đúng hạn và đạt loại xuất sắc.

7.2.2. PGS.TS. Nguyễn Thị Ánh Hương

- Đánh giá cao kết quả nghiên cứu của đề tài. Kết quả đã có bản thảo của dự thảo bài báo quốc tế. Các sản phẩm đầy đủ.

- Ý tưởng và nội dung và kết quả nghiên cứu thực hiện tốt.

- Góp ý sửa đổi bổ sung trong báo cáo:

+ Sử dụng từ thuộc "PDE5" nên bỏ mà thay bằng "sản phẩm chứa hoạt chất"

+ Một số kỹ thuật cơ bản => đổi thành một số kỹ thuật sắc kí

+ Mục 2.2. Phương tiện nghiên cứu -> nên đổi thành " hóa chất, dụng cụ, thiết bị..."

+ Trang 11: mục 1.2.2.1 "một số kỹ thuật cơ bản" đa số về sắc ký hoặc sử dụng detector MS hoặc các detector phân giải cao nên đổi tên phù hợp hơn.

- Thiếu nội dung nghiên cứu
- Chương 3: viết ngắn quá, số lượng mẫu đưa ra kết quả không rõ số mẫu làm người đọc khó theo dõi, bổ sung biểu diễn kết quả.
- Đánh giá chung kết quả của đề tài đạt mức xuất sắc.

7.2.3. TS. Vũ Thị Trang

- Đồng ý với các ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng.
- Đề tài có tính ứng dụng cao và đóng góp thiết thực vào cuộc sống góp phần kiểm soát chất lượng và an toàn thực phẩm bảo vệ sức khỏe đã được áp dụng tại viện kiểm nghiệm ATVSTPQG.
- Bảng kết quả phân tích mẫu thực rõ ràng, thể hiện được ưu thế của thiết bị HRMS mới đáp ứng.
- Xem lại một số lỗi chính tả, cách viết thiết kế thí nghiệm... Trang 9; Viện KN thuộc TW
- Kết luận: bị nhầm lẫn chỗ biểu diễn hàm lượng
- Đánh giá chung đề tài đạt mức xuất sắc.

7.2.4. ThS. Cao Công Khánh

- Phần Mở đầu: nên thay định nghĩa TPBVSK theo Thông tư 43/2014/TT-BYT bằng Nghị định 15/2018/NĐ-CP cho có tính cập nhật hơn.
- Đề tài nên phân tích chi tiết thêm về tính cấp thiết:
 - + Một sản phẩm có thể trộn nhiều chất khác nhau với các hàm lượng nhỏ để tăng tác dụng, tăng hiệu quả sử dụng.
 - + Các sản phẩm TPBVSK thường không được kiểm soát chất lượng về độ đồng nhất của chất trộn trái phép, do vậy dễ bị quả liệu so với thuốc.
 - + Thiếu các khuyến cáo về đối tượng sử dụng (lứa tuổi, tình trạng cơ thể,...)
 - + Các chất tương tự PDI-5i tổng hợp có thể chứa nhiều tạp chất đi kèm, dễ gây các phản ứng dị ứng, quá mẫn hoặc độc tích lũy.
 - + Một nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn cho người sử dụng là hình thức mua bán trên Web, internet các sản phẩm TPBVSK.
- Phần tổng quan về tình hình trộn trái phép các chất nhóm PDI-5i, nên nhấn mạnh thêm thực trạng hiện nay có ảnh hưởng đến hiệu quả phân tích: Chất trộn trái phép có thể là các dẫn xuất tổng hợp có cùng cấu trúc hoặc là các chất tổng hợp có cấu

Đoạn này nằm trong các định mục tiêu
của Đảng và Nhà nước ta.

Đoạn này là một phần rất quan trọng của văn kiện, nó thể hiện rõ ràng vai trò của Đảng và Nhà nước ta trong các thành
đạo của xã hội và sự phát triển của đất nước. Nó có góp phần tạo cơ sở để hiểu truy
cứu các vấn đề của Đảng và Nhà nước ta.

Đoạn này là một phần rất quan trọng của văn kiện, nó thể hiện rõ ràng vai trò của Đảng và Nhà nước ta trong các thành
đạo của xã hội và sự phát triển của đất nước. Nó có góp phần tạo cơ sở để hiểu truy
cứu các vấn đề của Đảng và Nhà nước ta.

Đoạn này là một phần rất quan trọng của văn kiện, nó thể hiện rõ ràng vai trò của Đảng và Nhà nước ta trong các thành
đạo của xã hội và sự phát triển của đất nước. Nó có góp phần tạo cơ sở để hiểu truy
cứu các vấn đề của Đảng và Nhà nước ta.

1. Ý nghĩa của Công tác Đảng

Công tác Đảng là một phần rất quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, nó có một số
đặc điểm sau đây:

Đầu tiên là công tác Đảng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn.


2. Các nhiệm vụ của Công tác Đảng

Đầu tiên là công tác Đảng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn.


1) Tổ chức và Đảng: Tổ chức Đảng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn.

2) Tổ chức và Hội đồng: Tổ chức Hội đồng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn.

Đầu tiên là công tác Đảng phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn. Nó phải được thực hiện một cách nghiêm túc và đúng đắn.

Đã ký


Chủ tịch Hội đồng


Lê Thị Hồng Đào

**BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *ky*/QĐ-VKNQG

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả thực hiện
đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020**

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, trực thuộc Bộ Y tế;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng khoa học nghiệm thu kết quả đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở năm 2020 được thành lập theo Quyết định số 1050/QĐ-VKNQG ngày 21/12/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học - Đào tạo và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2020

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE-5i) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).

- Mã số đề tài: NIFC.ĐTCS.20.06

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn

- Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

- Danh sách thành viên tham gia đề tài: *(Chi tiết tại danh sách kèm theo)*

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

- Kết quả nghiệm thu xếp loại: xuất sắc

Điều 2. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ trên được thực hiện việc quyết toán theo các quy định. Việc công bố và sử dụng kết quả nghiên cứu được thực hiện theo quy định hiện hành.

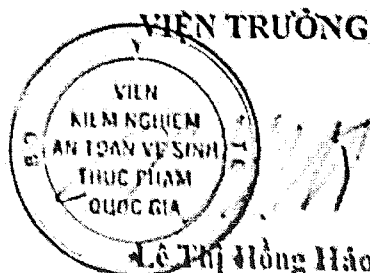
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà: Trường phòng Khoa học Đào tạo và Hợp tác quốc tế, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Các PVT (để biết);

- Lưu: VT, NTG, KHĐT.



Hà Nội, ngày 3 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

(Xét duyệt đề cương đề tài đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở)

1. Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE5) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).
2. Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn
Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
3. Thành viên Hội đồng: (theo Quyết định thành lập Hội đồng số 245/QĐ-VKNQG ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

- | | |
|----------------------------------|---------------------|
| 1. PGS. TS. Trần Chương Huyền | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Hương | Ủy viên phản biện 1 |
| 3. TS. Vũ Thị Trang | Ủy viên phản biện 2 |
| 4. ThS. Cao Công Khánh | Ủy viên 1 |
| 5. ThS. Đinh Việt Chiến | Ủy viên 2 |
| 6. CN. Dương Thị Mai Hoa | Thư ký khoa học |

Có mặt: 06 Vắng mặt: 0

Danh sách vắng mặt:*không*.....

4. Ngày họp Hội đồng: Ngày 3 tháng 6 năm 2020

5. Địa điểm: Phòng họp Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Phía đề tài có mặt:

6. Phía đề tài có mặt:

TS. Trần Cao Sơn, ThS. Đỗ Thị Thu Hằng, ThS. Đặng Thu Hiền và các thành viên nhóm nghiên cứu

7. Nội dung:

7.1. Chủ nhiệm đề tài trình bày tóm tắt đề tài.

7.2. Phản biện đọc bài nhận xét và nêu câu hỏi (Có bản nhận xét kèm theo).

7.3. Ý kiến của các thành viên trong hội đồng.

Ý kiến của PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Hương:

- Phần tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài: mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước, đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết trình bày rõ ràng, khá đầy đủ nhưng trình cần chau chuốt hơn.
- Phần kết quả nghiên cứu dự kiến: tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu cần chỉnh sửa câu chữ cho khớp và hiệu quả hơn.

Ý kiến của TS. Vũ Thị Trang:

- Thuyết minh chưa đánh số trang nên khó theo dõi nhận xét
- Phần tổng quan: Nhiều câu văn mang tính dịch word by word nên khó hiểu (phần chỉ định, tác dụng phụ...). Xem xét lại nội dung phần “tác dụng phụ”, có nhiều nội dung viết theo kiểu tác dụng tốt chứ không phải tác dụng phụ không mong muốn (cải thiện lưu lượng máu, cải thiện chức năng sinh sản, giảm tỉ lệ loét...)
- Phần “các phương pháp xác định”: nhiều nội dung thiếu trích dẫn tài liệu tham khảo, tài liệu số 13 trích dẫn chưa đúng.
- Phần tổng quan nên bổ sung thêm các thông tin về nhóm chất nghiên cứu PDES (VD: cấu tạo của khung chính là cơ sở để phân tích sàng lọc), nghiên cứu dự kiến định lượng bao nhiêu chất? là những chất nào?
- Phần xây dựng quy trình phân tích nên có định hướng cụ thể hơn (các nội dung đang nêu khá sơ sài, ít thông tin để người đọc có thể nhận xét về định hướng phân tích, VD: dự kiến sử dụng những loại cột tách nào? Dung môi pha động? Dung môi chiết?).
- Phần “tiến độ thực hiện” xem lại nội dung công việc có mục “Báo cáo chuyên đề tổng quan và chuyên đề được nghiệm thu”? Nội dung này nghiệm thu như thế nào?
- Phần kết quả của đề tài: viết lại mục yêu cầu khoa học của sản phẩm 1, 2.

- Cần bổ sung các nội dung trong mục 22 “Các tác động của kết quả nghiên cứu”
- Xem lại kinh phí thực hiện: thuyết minh là 90 triệu, dự toán là 110 triệu? phân bổ kinh phí trong thuyết minh khác trong dự toán? (Nguyên vật liệu?)

Ý kiến của Ths. Cao Công Khánh:

- Nhóm nghiên cứu cần bổ sung thêm phân đánh giá sau hướng sử dụng, giới hạn cho phép các chất nhóm PDE5 trong thực phẩm chức năng.
- Cần làm rõ nội dung trong quy trình phân tích: quy trình xử lý mẫu, các điều kiện sử dụng máy.
- Các nội dung khác của đề tài phù hợp với điều kiện thực tế, có tính khả thi cao.

Ý kiến của Ths. Đinh Việt Chiến:

- Tổng quan đề tài cần giới thiệu thêm về một số chất thuộc nhóm PDE5 thường tìm thấy trong TPBVSK thông qua tham khảo các tài liệu hoặc các chương trình giám sát.
- Nếu có thể cần xác định rõ định làm bao nhiêu chất thuộc nhóm PDE5
- Xem lại ngày công của thư ký đề tài để phân bổ cho hợp lý
- Một số lỗi chính tả và thuật ngữ trong phần tổng quan cần sửa chữa và làm rõ.

Giải trình của Chủ nhiệm đề tài:

Nhóm tác giả đã giải thích và nhất trí với các góp ý của các thành viên Hội đồng. Nhóm tác giả xin tiếp thu và sửa chữa lại thuyết minh nghiên cứu theo ý kiến góp ý của Hội đồng.

Chủ tịch hội đồng:

Phần tổng quan của thuyết minh viết tương đối đầy đủ, các công trình tham khảo có nguồn gốc rõ ràng. Các tác giả và cán bộ tham gia nghiên cứu có thời gian dài làm việc đúng chuyên môn nên có trình độ tốt và tay nghề thành thạo nên phù hợp để tiến hành nội dung nghiên cứu. Viện có đủ cơ sở vật chất để tiến hành đề tài. Tuy nhiên, nhóm tác giả cần chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng chi tiết góp ý theo các phiếu nhận xét.

Đề nghị của Hội đồng: Đồng ý thông qua thuyết minh nghiên cứu của nhóm tác giả

Kết quả bỏ phiếu: 05 phiếu đánh giá thuyết minh đạt và cần sửa chữa, 0 phiếu đánh giá đạt.

Kết luận của Hội đồng: Đồng ý thông qua thuyết minh nghiên cứu nhưng nhóm tác giả cần sửa chữa, bổ sung theo góp ý của các thành viên Hội đồng.

Kinh phí tối đa đề nghị phê duyệt: 110.000.000 đ

Bằng chữ: Một trăm mười triệu đồng f.....

Buổi đánh giá kết thúc vào 12h00 cùng ngày.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng



Dương Thị Mai Hoa

Trần Đình Hưng

Số: *Hy* /QĐ-VKNQG

Hà Nội, ngày *27* tháng *6* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề cương đề tài KH&CN cấp Cơ sở năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 23/03/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-VKNQG ngày 15/01/2020 về tổ chức triển khai các hoạt động năm 2020 của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-VKNQG ngày 21/5/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia về việc thành lập Hội đồng Khoa học xét duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020;

Căn cứ Biên bản họp ngày 03/6/2020 của Hội đồng xét duyệt đề cương đề tài NCKH&CN cấp Cơ sở năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoa học - Đào tạo và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020 theo những nội dung sau:

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE5) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).

- Mã hiệu đề tài: NIFC.ĐTCS.20.06

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn

- Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

- Kinh phí thực hiện đề tài: 110.000.000 đồng

(*Bằng chữ: Một trăm mười triệu đồng chẵn.*)

- Nguồn kinh phí: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2020.

Điều 2. Các ông/bà chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm:

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo đề cương đã được Hội đồng phê duyệt và thực hiện đúng các quy định hiện hành về hoạt động Khoa học công nghệ.

- Báo cáo kết quả triển khai đề tài về Phòng Khoa học đào tạo & Hợp tác quốc tế và tiến hành tổ chức nghiệm thu đúng tiến độ được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông/bà Trưởng phòng KHĐT&HTQT, Trưởng phòng TC-KT, Chủ nhiệm đề tài và Trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Phó Viện trưởng (p/h chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHĐT, NTG.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Hào

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
(Nghiệm thu đề tài KH&CN cấp Cơ sở)

1. Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE5) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).

2. Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn, ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

3. Thư ký đề tài: ThS. Đặng Thu Hiền

4. Thành viên Hội đồng: (theo Quyết định thành lập Hội đồng số 1050/QĐ-VKNQG ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia), gồm:

1. PGS.TS. Lê Thị Hồng Hào, Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Chủ tịch hội đồng;

2. PGS.TS. Trần Chương Huyền, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Ủy viên phản biện 1

3. PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Hoàng, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội; Ủy viên phản biện 2;

4. TS. Vũ Thị Trang, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Ủy viên Hội đồng;

5. ThS. Cao Công Khánh, Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Ủy viên Hội đồng.

6. Nhóm thư ký: TS. Nguyễn Thị Giang - Thư ký khoa học

Có mặt: 06 người

Vắng mặt: 0 người

4. Ngày họp Hội đồng: Ngày 27 tháng 12 năm 2020

5. Địa điểm: Phòng họp Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia,
Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Phía đề tài, dự án có mặt:

TS. Trần Cao Sơn, ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

7. Nội dung hợp:

7.1. Chủ nhiệm đề tài trình bày tóm tắt, sơ bộ báo cáo kết quả đề tài.

7.2. Ý kiến của các thành viên trong hội đồng.

7.2.1. PGS. TS. Trần Chương Huyền

- Nội dung nghiên cứu và mục tiêu đáp ứng yêu cầu của thuyết minh đề cương, được thực hiện đầy đủ.

- Phương pháp hiện đại, HPLC-MS/MS là phương pháp dùng để phân tích những chất chưa biết. Trình bày rõ ràng, chi tiết, có trật tự, theo form biểu.

- Sử dụng phương pháp: cả 2 phương pháp nên trong thường quy có 02 nhóm làm 6 chất phổ biến dễ làm và có thể ứng dụng cho tất cả các phòng thí nghiệm hiện nay. Nhóm 2 dành cho thiết bị đắt, độ phân giải cao nên phù hợp với các phòng thí nghiệm đầu tư...

- Các kết quả đạt được phù hợp với mục tiêu nghiên cứu. Sản phẩm đề tài: đạt mức xuất sắc, Quy trình nên đưa vào mức bắt buộc

- Giá trị ứng dụng: có thể áp dụng toàn diện ở các cơ sở nghiên cứu có thiết bị ... để phân tích PDE5 và các cơ sở phân tích thực phẩm có thiết bị tương tự.

- Triển vọng nghiên cứu tiếp theo: có triển vọng

- Nên đưa thư viện phổ vào mục bắt buộc của báo cáo

- Đánh giá toàn diện đúng hạn và đạt loại xuất sắc.

7.2.2. PGS.TS. Nguyễn Thị Ánh Hương

- Đánh giá cao kết quả nghiên cứu của đề tài. Kết quả đã có bản thảo của dự thảo bài báo quốc tế. Các sản phẩm đầy đủ.

- Ý tưởng và nội dung và kết quả nghiên cứu thực hiện tốt.

- Góp ý sửa đổi bổ sung trong báo cáo:

+ Sử dụng từ thuốc "PDE5" nên bỏ mà thay bằng "sản phẩm chứa hoạt chất"

+ Một số kỹ thuật cơ bản => đổi thành một số kỹ thuật sắc kí

+ Mục 2.2. Phương tiện nghiên cứu -> nên đổi thành " hóa chất, dụng cụ, thiết bị..."

+ Trang 11: mục 1.2.2.1 "một số kỹ thuật cơ bản" đa số về sắc ký hoặc sử dụng detector MS hoặc các detector phân giải cao nên đổi tên phù hợp hơn.

- Thiếu nội dung nghiên cứu
- Chương 3: viết ngắn quá, số lượng mẫu đưa ra kết quả không rõ số mẫu làm người đọc khó theo dõi, bổ sung biểu diễn kết quả.
- Đánh giá chung kết quả của đề tài đạt mức xuất sắc.

7.2.3. TS. Vũ Thị Trang

- Đồng ý với các ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng.
- Đề tài có tính ứng dụng cao và đóng góp thiết thực vào cuộc sống góp phần kiểm soát chất lượng và an toàn thực phẩm bảo vệ sức khỏe đã được áp dụng tại viện kiểm nghiệm ATVSTPQG.
- Bảng kết quả phân tích mẫu thực rõ ràng, thể hiện được ưu thế của thiết bị HRMS mới đáp ứng.
- Xem lại một số lỗi chính tả, cách viết thiết kế thí nghiệm... Trang 9; Viện KN thuốc TW
- Kết luận: bị nhầm lẫn chỗ biểu diễn hàm lượng
- Đánh giá chung đề tài đạt mức xuất sắc.

7.2.4. ThS. Cao Công Khánh

- Phần Mở đầu: nên thay định nghĩa TPBVSK theo Thông tư 43/2014/TT-BYT bằng Nghị định 15/2018/NĐ-CP cho có tính cập nhật hơn.
- Đề tài nên phân tích chi tiết thêm về tính cấp thiết:
 - + Một sản phẩm có thể trộn nhiều chất khác nhau với các hàm lượng nhỏ để tăng tác dụng, tăng hiệu quả sử dụng.
 - + Các sản phẩm TPBVSK thường không được kiểm soát chất lượng về độ đồng nhất của chất trộn trái phép, do vậy dễ bị quai liệu so với thuốc.
 - + Thiếu các khuyến cáo về đối tượng sử dụng (hứa tuổi, tình trạng cơ thể,...)
 - + Các chất tương tự PDI-5i tổng hợp có thể chứa nhiều tạp chất đi kèm, dễ gây các phản ứng dị ứng, quá mẫn hoặc độc tích lũy.
 - + Một nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn cho người sử dụng là hình thức mua bán trên Web, internet các sản phẩm TPBVSK.
- Phần tổng quan về tình hình trộn trái phép các chất nhóm PDI-5i, nên nhấn mạnh thêm thực trạng hiện nay có ảnh hưởng đến hiệu quả phân tích: Chất trộn trái phép có thể là các dẫn xuất tổng hợp có cùng cấu trúc hoặc là các chất tổng hợp có cấu

...khả năng trong các định mục tiêu...

...các vô năng... pháp trong các thành... đã lập truy...

...các chất PDE... chất... kiểm soát...

...

1.1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng... và có một số...

...trước Hội đồng. Xem lại... chi tiết các phổ tử...

1.2. Quyền hạn của Hội đồng

Nhóm... các câu hỏi của thành viên Hội... Nhóm tác giả xin...

1.2.1. Tổ chức và nhiệm vụ: + Tổ chức... phía Cảnh sát...

1.2.2. Tổ chức của Hội đồng: Tổ chức... của Hội đồng.

Hội đồng... thực hiện... và gửi lại cho... phê duyệt.

THK/...

Chủ tịch Hội đồng

Lê Thị Hồng Hải

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~154~~ /QĐ-VKNQG

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện
đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Cơ sở năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 6065/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, trực thuộc Bộ Y tế;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng khoa học nghiệm thu kết quả đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở năm 2020 được thành lập theo Quyết định số 1050/QĐ-VKNQG ngày 21/12/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học - Đào tạo và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2020

- Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE-5i) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).

- Mã số đề tài: NIFC.ĐTCS.20.06

- Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn

- Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

- Danh sách thành viên tham gia đề tài: (Chi tiết tại danh sách kèm theo)

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

- Kết quả nghiệm thu xếp loại: xuất sắc

Điều 2. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ trên được thực hiện việc quyết toán theo các quy định. Việc công bố và sử dụng kết quả nghiên cứu được thực hiện theo quy định hiện hành.

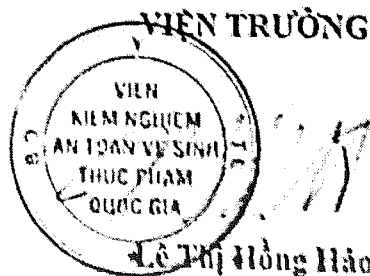
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông/bà: Trưởng phòng Khoa học Đào tạo và Hợp tác quốc tế, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Các PVT (để biết);

- Lưu: VT, NTG, KHĐT.



Hà Nội, ngày 3 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

(Xét duyệt đề cương đề tài đề tài nghiên cứu KH&CN cấp cơ sở)

1. Tên đề tài: Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời các chất ức chế Phosphoesterase type 5 (PDE5) trộn trái phép trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe bằng sắc ký lỏng khối phổ phân giải cao (LC-HRMS).
2. Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Cao Sơn
Đồng chủ nhiệm đề tài: ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
3. Thành viên Hội đồng: (theo Quyết định thành lập Hội đồng số 245/QĐ-VKNQG ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia).

- | | |
|----------------------------------|---------------------|
| 1. PGS. TS. Trần Chương Huyền | Chủ tịch Hội đồng |
| 2. PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Hương | Ủy viên phản biện 1 |
| 3. TS. Vũ Thị Trang | Ủy viên phản biện 2 |
| 4. ThS. Cao Công Khánh | Ủy viên 1 |
| 5. ThS. Đinh Viết Chiến | Ủy viên 2 |
| 6. CN. Dương Thị Mai Hoa | Thư ký khoa học |

Có mặt: 06 Vắng mặt: 0

Danh sách vắng mặt:*không*.....

4. Ngày họp Hội đồng: Ngày 3 tháng 6 năm 2020

5. Địa điểm: Phòng họp Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia, Số 65 Phạm Thận Duật, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Phía đề tài có mặt:

6. Phía đề tài có mặt:

TS. Trần Cao Sơn, ThS. Đỗ Thị Thu Hằng, ThS. Đặng Thu Hiền và các thành viên nhóm nghiên cứu

7. Nội dung:

7.1. Chủ nhiệm đề tài trình bày tóm tắt đề tài.

7.2. Phản biện đọc bài nhận xét và nêu câu hỏi (Có bản nhận xét kèm theo).

7.3. Ý kiến của các thành viên trong hội đồng.

Ý kiến của PGS. TS. Nguyễn Thị Ánh Hương:

- Phần tổng quan tình hình nghiên cứu và luận giải sự cần thiết của đề tài: mức độ đầy đủ, rõ ràng của việc đánh giá, phân tích tình hình nghiên cứu ở trong nước và ngoài nước, đánh giá mặt mạnh, mặt yếu của các công trình nghiên cứu đã có và những hạn chế cần giải quyết trình bày rõ ràng, khá đầy đủ nhưng trình bày chưa chuốt hơn.
- Phần kết quả nghiên cứu dự kiến: tính đầy đủ, hợp lý và tương thích về kết quả nghiên cứu so với mục tiêu và nội dung nghiên cứu cần chỉnh sửa câu chữ cho khớp và hiệu quả hơn.

Ý kiến của TS. Vũ Thị Trang:

- Thuyết minh chưa đánh số trang nên khó theo dõi nhận xét
- Phần tổng quan: Nhiều câu văn mang tính dịch word by word nên khó hiểu (phần chỉ định, tác dụng phụ...). Xem xét lại nội dung phần “tác dụng phụ”, có nhiều nội dung viết theo kiểu tác dụng tốt chứ không phải tác dụng phụ không mong muốn (cải thiện lưu lượng máu, cải thiện chức năng sinh sản, giảm tỉ lệ loét...)
- Phần “các phương pháp xác định”: nhiều nội dung thiếu trích dẫn tài liệu tham khảo, tài liệu số 13 trích dẫn chưa đúng.
- Phần tổng quan nên bổ sung thêm các thông tin về nhóm chất nghiên cứu PDE5 (VD: cấu tạo của khung chính là cơ sở để phân tích sàng lọc), nghiên cứu dự kiến định lượng bao nhiêu chất? là những chất nào?
- Phần xây dựng quy trình phân tích nên có định hướng cụ thể hơn (các nội dung đang nêu khá sơ sài, ít thông tin để người đọc có thể nhận xét về định hướng phân tích, VD: dự kiến sử dụng những loại cột tách nào? Dung môi pha động? Dung môi chiết?).
- Phần “tiến độ thực hiện” xem lại nội dung công việc có mục “Báo cáo chuyên đề tổng quan và chuyên đề được nghiệm thu”? Nội dung này nghiệm thu như thế nào?
- Phần kết quả của đề tài: viết lại mục yêu cầu khoa học của sản phẩm 1, 2.

- Cần bổ sung các nội dung trong mục 22 “Các tác động của kết quả nghiên cứu”
- Xem lại kinh phí thực hiện: thuyết minh là 90 triệu, dự toán là 110 triệu? phân bổ kinh phí trong thuyết minh khác trong dự toán? (Nguyên vật liệu?)

Ý kiến của Ths. Cao Công Khánh:

- Nhóm nghiên cứu cần bổ sung thêm phần đánh giá sau hướng sử dụng, giới hạn cho phép các chất nhóm PDE5 trong thực phẩm chức năng.
- Cần làm rõ nội dung trong quy trình phân tích: quy trình xử lý mẫu, các điều kiện sử dụng máy.
- Các nội dung khác của đề tài phù hợp với điều kiện thực tế, có tính khả thi cao.

Ý kiến của Ths. Đinh Viết Chiến:

- Tổng quan đề tài cần giới thiệu thêm về một số chất thuộc nhóm PDE5 thường tìm thấy trong TPBVSK thông qua tham khảo các tài liệu hoặc các chương trình giám sát.
- Nếu có thể cần xác định rõ định làm bao nhiêu chất thuộc nhóm PDE5
- Xem lại ngày công của thư ký đề tài để phân bổ cho hợp lý
- Một số lỗi chính tả và thuật ngữ trong phần tổng quan cần sửa chữa và làm rõ.

Giải trình của Chủ nhiệm đề tài:

Nhóm tác giả đã giải thích và nhất trí với các góp ý của các thành viên Hội đồng. Nhóm tác giả xin tiếp thu và sửa chữa lại thuyết minh nghiên cứu theo ý kiến góp ý của Hội đồng.

Chủ tịch hội đồng:

Phần tổng quan của thuyết minh viết tương đối đầy đủ, các công trình tham khảo có nguồn gốc rõ ràng. Các tác giả và cán bộ tham gia nghiên cứu có thời gian dài làm việc đúng chuyên môn nên có trình độ tốt và tay nghề thành thạo nên phù hợp để tiến hành nội dung nghiên cứu. Viện có đủ cơ sở vật chất để tiến hành đề tài. Tuy nhiên, nhóm tác giả cần chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của các thành viên Hội đồng chi tiết góp ý theo các phiếu nhận xét.

Đề nghị của Hội đồng: Đồng ý thông qua thuyết minh nghiên cứu của nhóm tác giả

Kết quả bỏ phiếu: 05 phiếu đánh giá thuyết minh đạt và cần sửa chữa, 0 phiếu đánh giá đạt.

Kết luận của Hội đồng: Đồng ý thông qua thuyết minh nghiên cứu nhưng nhóm tác giả cần sửa chữa, bổ sung theo góp ý của các thành viên Hội đồng.

Kinh phí tối đa đề nghị phê duyệt: 110.000.000 đ

Bằng chữ: Một trăm mười triệu đồng /.....

Buổi đánh giá kết thúc vào 12^{h00} cùng ngày.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng



Dương Thị Mai Hoa

Trần Đình Hưng

Số: 1733/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Nghiên cứu bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến để bào chế bài thuốc nam điều trị rối loạn lipid máu”, mã số KC.10.17/16-20

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Hội đồng khoa học tư vấn đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia được thành lập kèm theo Quyết định số 149/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia “Nghiên cứu bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến để bào chế bài thuốc nam điều trị rối loạn lipid máu”, mã số KC.10.17/16-20.

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS. TS. Đậu Xuân Cảnh.

Cơ quan chủ trì: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam.

Xếp loại: Đạt.

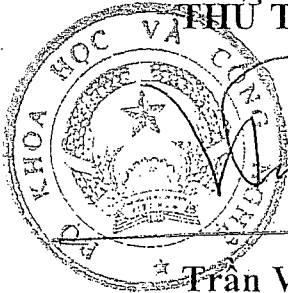
Điều 2. Cơ quan chủ trì và Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện việc theo dõi, quản lý các sản phẩm tạo ra, các tài sản mua sắm bằng ngân sách nhà nước và thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định hiện hành. Việc công bố và sử dụng kết quả đã tạo ra của đề tài được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước, Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Chủ nhiệm Chương trình KC.10/16-20 và Thủ trưởng Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VPCTTĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

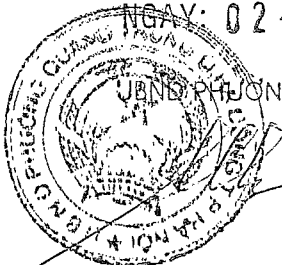


Trần Văn Tùng

Trần Văn Tùng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHỈ
SỐ CT: **9.4.7 6**.....QUYỂN SỐ: **0.5**..UB/CT.

NGÀY: **02-11-2021**



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ TƯ LIỆU QUỐC GIA
TRUNG ƯƠNG QUANG TRUNG

PHỤ CHỦ TỊCH
Đào Diệu Chung

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Số đăng ký: 2021-64-1018/KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu bộ tiêu chí chẩn đoán theo y học cổ truyền và ứng dụng công nghệ tiên tiến để bào chế bài thuốc nam điều trị rối loạn lipid máu
(Mã số nhiệm vụ: KC.10.17/16-20. Thuộc: "Chương trình Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ và bảo vệ sức khỏe cộng đồng")

Cấp nhiệm vụ: Quốc gia

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam

Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì: Bộ Y tế

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. ĐẬU XUÂN CẢNH

Cá nhân tham gia: PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần; ThS. Nguyễn Thị Ngọc;

PGS.TS. Phạm Thị Vân Anh; PGS.TS. Phạm Quốc Bình;

PGS.TS. Trần Thị Thu Vân; TS. Trần Thị Hồng Ngãi; ThS. Trần Thị Thu Hiền

Hội đồng đánh giá nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thành lập theo Quyết định số 149/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, họp ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại Hà Nội đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ./.

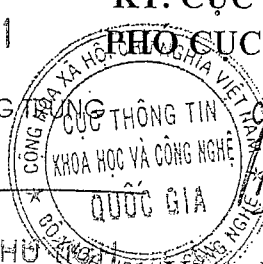
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG HỒ SƠ TẠI HÀ NỘI, NGÀY 27 tháng 5 năm 2021
SỐ CT: 9.4.75..... QUYẾT SỐ: 0.5.UB/CT.

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



NGÀY: 02-11-2021



PHÓ CHỦ

Vũ Anh Tuấn

Hồ sơ lưu tại:

Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia.

Địa chỉ: 24-26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Số hồ sơ lưu: 19279

Số: 2538 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định 63/2012/NĐ-CP ngày 31/08/2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 10/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp Bộ tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ được thành lập theo Quyết định số 896/QĐ-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Biên bản họp ngày 31/3/2017 và Kết quả thẩm định việc hoàn thiện nội dung, tài chính đề tài của Tổ thẩm định theo Quyết định số 6972/QĐ-BYT ngày 25/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Biên bản họp ngày 09/6/2017;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế:

- Tên đề tài: Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc "Hạ Mỡ NK".
- Đơn vị chủ trì: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam
- Chủ nhiệm đề tài: TS. Phạm Quốc Bình
- Thời gian thực hiện: 36 tháng.
- Kinh phí: 2.400.000.000 đồng (Hai tỷ bốn trăm triệu đồng chẵn), từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học Bộ Y tế.
- Phương thức khoán chi thực hiện đề tài: Khoán từng phần.

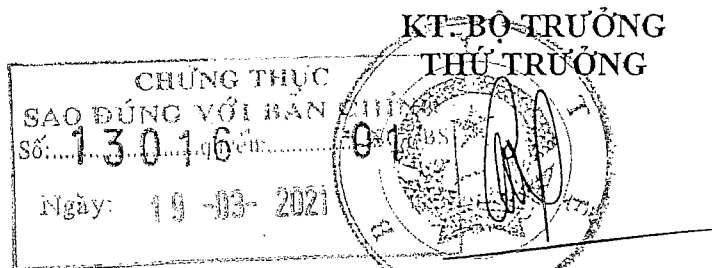
Điều 2. Thủ trưởng đơn vị chủ trì đề tài có trách nhiệm chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát chủ nhiệm đề tài triển khai các nội dung nghiên cứu theo thuyết minh đề tài đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp Bộ thông qua và bàn giao sản phẩm nghiên cứu theo đúng hợp đồng ký kết với Bộ Y tế; Thủ trưởng đơn vị chủ

trì và chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và chi tiêu tài chính.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT (2).



Lê Quang Cường



CÔNG CHỨNG VIÊN
LÊ THỊ HẰNG

Số: 5579/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng và Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2538/QĐ-BYT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ và Quyết định số 2913/QĐ-BYT ngày 06/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc gia hạn thời gian thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ;

Xét đề nghị tại công văn số 852/HVYDHCTVN-KHCN&HTQT ngày 10/12/2020 của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam về việc đề nghị đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng và Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, gồm Chủ tịch và các ủy viên có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này. Hội đồng cử 01 ủy viên làm thư ký khoa học Hội đồng.

- Tên đề tài: Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc “Hạ Mỡ NK”

- Cơ quan chủ trì: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Phạm Quốc Bình

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài trên theo quy định đánh giá và nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế ban hành để tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế bằng biên bản họp làm cơ sở xem xét, phê duyệt công nhận kết quả thực hiện đề tài.

Tổ chuyên gia có trách nhiệm giúp Hội đồng kiểm tra, thẩm định độ tin cậy, nhận định tính xác thực các sản phẩm của đề tài trên theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng sẽ giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Các Ông/Bà: Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT(02).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

CÔNG CHỨNG VIÊN
LÊ THỊ HƯƠNG

Trần Văn Thuấn

CHỨNG THỰC
ĐÁP ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 13015/2020/CT/BS

Ngày: 31-12-2020

DANH SÁCH

Thành viên Hội đồng và Tổ chuyên gia tư vấn, đánh giá, nghiệm thu
kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ
“Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm
của viên nang từ bài thuốc Hạ Mỡ NK”

(Kèm theo Quyết định số: 5519/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Hội đồng tư vấn:

STT	Họ và tên, học hàm học vị	Chuyên ngành	Đơn vị công tác	Chức danh Hội đồng
1	GS.TS. Phạm Xuân Sinh	Dược học cổ truyền	Chuyên gia độc lập	Chủ tịch
2	TS. Nguyễn Ngô Quang	Quản lý KH&CN	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo	Phó Chủ tịch
3	PGS.TS. Vũ Bình Dương	Nghiên cứu ứng dụng	Học viện Quân Y	Ủy viên phản biện
4	PGS.TS. Nguyễn Thượng Dong	Dược liệu	Chuyên gia độc lập	Ủy viên phản biện
5	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Tuyền	Dược liệu/dược học cổ truyền	Trường ĐH Dược Hà Nội	Ủy viên (dự bị phản biện)
6	PGS.TS. Đỗ Thị Phương	Y học cổ truyền	Trường Đại học Y Hà Nội	Ủy viên
7	PGS.TS. Trần Thị Oanh	Dược liệu/Dược học cổ truyền	Chuyên gia độc lập	Ủy viên
8	PGS.TS. Nguyễn Trần Thị Giáng Hương	Dược lý	Trường Đại học Y Hà Nội	Ủy viên
9	PGS.TS. Phương Thiện Thương	Tiêu chuẩn	Viện NC khoa học Việt Nam – Hàn Quốc (VKIST)	Ủy viên

2. Tổ chuyên gia tư vấn:

1. GS.TS. Phạm Xuân Sinh – Tổ trưởng
2. PGS.TS. Vũ Bình Dương – Thành viên
3. PGS.TS. Phương Thiện Thương – Thành viên

3. Thư ký hành chính: Ths. Nguyễn Thị Xuân Hoa và 01 chuyên viên Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

BỘ Y TẾ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN
ĐÁNH GIÁ, NGHIỆM THU
CẤP BỘ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 2021

**BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ**

I. Những thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hạ lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc "Hạ mỡ NK".

Mã số nhiệm vụ:

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Phạm Quốc Bình

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam

2. Quyết định thành lập Hội đồng số: 5579/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế

3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:

Thời gian: 8h30' ngày 22/1/2021

- Bắt đầu:

- Kết thúc:

Địa điểm: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo.

4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: 09/09

Vắng mặt: 0 người, gồm:

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng

TT	Đơn vị công tác	Họ và tên
1	Cục KHCN và Đào tạo	
2	Học viện YD học cổ truyền VN	
	Các thành viên tham gia đề	

tại

(Handwritten mark)

II. Nội dung làm việc của Hội đồng

Sau khi Ông/Bà đại diện cơ quan nghiệm thu công bố quyết định thành lập hội đồng đánh giá, nghiệm thu, danh sách các thành viên hội đồng và giới thiệu các đại biểu tham dự phiên họp,

1. Chủ tịch (hoặc phó Chủ tịch) điều khiển phiên họp hội đồng:

- Thông qua chương trình làm việc của hội đồng;
- Bầu PGS. Phường Tiến Thuận là thư ký khoa học
- Bầu PGS. Tuyết; PGS. Thường là thành viên ban kiểm phiếu;

2. Hội đồng đã nghe Chủ nhiệm nhiệm vụ trình bày báo cáo tóm tắt quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo các sản phẩm khoa học và tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Hội đồng đã trao đổi nêu câu hỏi đối với chủ nhiệm nhiệm vụ;

4. Chủ nhiệm nhiệm vụ trả lời các câu hỏi của các thành viên Hội đồng; cung cấp thông tin, giải trình và bảo vệ kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

5. Hội đồng họp riêng:

5.1. Hội đồng đã nghe:

- Báo cáo thẩm định của Tổ chuyên gia (nếu có);
- Phiếu nhận xét của uỷ viên phản biện;
- Phiếu nhận xét của thành viên vắng mặt (nếu có).

5.2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận:

- Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với các uỷ viên phản biện và thành viên tổ chuyên gia về từng chỉ tiêu đánh giá đã được quy định.

- Trên cơ sở đã xem xét, nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đánh giá và các tài liệu, văn bản liên quan; kết quả đo đạc kiểm định lại những thông số kỹ thuật (nếu có); Hội đồng đã tham khảo Báo cáo thẩm định của Tổ chuyên gia (nếu có) và các Phiếu nhận xét đánh giá của các uỷ viên phản biện; trao đổi thảo luận, nhận định về các kết quả của nhiệm vụ theo từng nội dung theo quy định; Hội đồng đã thực hiện đánh giá kết quả của nhiệm vụ theo mẫu.

5.3. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá. Kết quả kiểm phiếu đánh giá được trình bày trong biên bản kiểm phiếu gửi kèm theo.

6. Kết luận của Hội đồng về các nội dung đánh giá:

6.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng, chủng loại sản phẩm theo đặt hàng và hợp đồng NCKH của các kết quả thực hiện nhiệm vụ:

a) Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng:

b) Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng:

c) Về sản phẩm khoa học đạt vượt hợp đồng; những đóng góp khoa học mới của nhiệm vụ (nếu có):

6.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện nhiệm vụ

6.3. Kết quả đánh giá xếp loại chung của nhiệm vụ:

a) Kết quả đánh giá, xếp loại của Hội đồng ở mức sau (đánh ✓ vào ô tương ứng):

- Xuất sắc Đạt Không đạt

b) Phân luận giải của hội đồng khoa học về kết quả đánh giá, xếp loại (chọn ✓ vào ô tương ứng và luận giải):

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “xuất sắc” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “không đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

Những nội dung đã thực hiện và chưa thực hiện theo hợp đồng:

Chưa có

6.4. Kiến nghị của Hội đồng:

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo tóm tắt ở những vấn đề sau (nếu có):

b) Bộ chủ trì nhiệm vụ nghiệm thu các sản phẩm dưới đây:

R

Danh mục sản phẩm khoa học đáp ứng được yêu cầu đặt hàng và hợp đồng:

STT	Tên sản phẩm	Ghi chú
1	Cao khô bán thành phẩm	Đạt
2	Viên nang "Hạ mỡ NK"	Đạt
3	Phiếu phân tích chất lượng dược liệu	Đạt
4	Tiêu chuẩn cơ sở của Tỷ giải nam	Đạt
5	Quy trình bảo chế cao khô dược liệu	Đạt
6	Quy trình bảo chế viên nang "Hạ mỡ NK"	Đạt
7	- Tiêu chuẩn cơ sở cao khô dược liệu	Đạt
8	- Tiêu chuẩn cơ sở viên nang "Hạ mỡ NK"	Đạt
9	Kiểm nghiệm cao khô dược liệu	Đạt
10	Kiểm nghiệm của viên nang "Hạ mỡ NK"	Đạt
11	Báo cáo tổng kết	Đạt cơ sở chuẩn
12	Bài báo khoa học	Đạt, bổ sung minh chứng
13	Tham gia đào tạo tiến sĩ	Đạt, bổ sung minh chứng

c) Chuyên giao, sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ:

(nêu cụ thể cơ quan, địa chỉ áp dụng, sử dụng từng kết quả thực hiện nhiệm vụ)

d) Công bố, xuất bản kết quả thực hiện nhiệm vụ:

đ) Không công bố, xuất bản kết quả thực hiện nhiệm vụ:

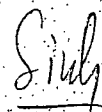
Biên bản họp hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên Hội đồng dự họp vào 11 ngày 22 tháng 1 năm 2024

THU KÝ KHOA HỌC HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)

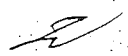


Nhung Thi Thanh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Họ, tên và chữ ký)



Phạm Xuân Sinh



CHI TIẾT Ý KIẾN CỦA TỪNG THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG KH&CN ĐÁNH GIÁ CẤP BỘ Y TẾ

PGS. Nguyễn Thượng Đạo:

- Đề tài đã hoàn thành 03 mục tiêu: xây dựng được quy trình Bas chế; đánh giá độ an toàn và tác dụng của vắc xin H5N1 MK.
- Thực hiện đầy đủ các nội dung tập thuyết minh; phần chi còn mở rộng hơn, làm thêm.
→ Việc thực hiện tới 9 quy trình chiết xuất khác nhau sẽ cho kết quả cho việc ứng dụng.
- Chú ý có nhiều bước liên cơ thể' chiết bấp nước được.
- Cần viết lại Bas cáo cho logic, chặt chẽ, ngắn gọn.
- Sản phẩm đầy đủ hoặc viết. Chết lớp đất.
- Đề tài có tính học thức cao: đã đánh giá tác dụng, an toàn.
- Đề nghị cho nghiệm thu.

PGS. Vũ Bình Dương

- Bas cáo đầy đủ, chi tiết các phần Tập qua, Nghiệm thu và Phương pháp nghiệm cứu, Kết quả, Sản phẩm.
- Cần viết gọn lại các phần Tập qua, Phương pháp nghiệm cứu, Kết quả. Bổ sung mô hình tại Đức lý tập Tập qua.
- Bổ sung số liệu minh chứng: Sẵn kỹ để đề' minh chứng cho các kết luận.

THỦ KÝ KHOA HỌC HỘI ĐỒNG

(Họ, tên và chữ ký)

- Cần tối ưu hóa: thiết kế và kết quả thu được khớp giúp cho kết luận. Nếu bổ sung Tối ưu

- Chiết xuất: cần có thao tác để đưa ra Quy trình chiết xuất theo Báo cáo Tập kết.
- Sản phẩm: đầy đủ chụp loại, số lớp. Chất lượng đạt yêu cầu.
- Chiết xuất Ty giai nars, Hạ khô thảo, Bã hạ nars cần xem xét lại hiệu suất chiết cao (thu được ít cao quế).
- Bổ sung quy mô của các quy trình chiết xuất, báo chế! Minh chụp số mẻ / lô để có được các sản phẩm.
- Sắp xếp lại Sản phẩm: Mục lục
- Đề nghị nghiệm thu.

PGS. Nguyễn Mạnh Tuyển

- Đánh giá chụp: Đạt yêu cầu.
- Đánh giá cao tình tiếp cận chuyên 01 bài thuộc hợp thái đạt yêu cầu, giữa số lần chụp, cách chụp.
- Nhập cần có hợp tin Khoa học (Tập quế) để chụp minh việc chuyên đạt chiết xuất giàu hoạt chất để nghiệm cứu đạt báo chế mới. Bổ sung vào Tập quế.
- Tập hợp lại Báo cáo, sắp xếp logic, khoa học và ngắn gọn.
- Báo mẫu mới chụp ở mô tả Kết quả thu được; cần có biểu giải và nêu định về Kết quả.
- Xem lại bài báo đáp trên Tạp chí Dược học để lại.

- Thủ độc tập Bas tổng diện 12 tuấn, nhập cân xem xét liên đượ và tác đượ về các thành phần lipid trong thời gian 4 tuấn say 8 tuấn: cân cơ Bas luôn đờ' đưa ra định hướng cho thời lãn sắp.
- Kếf luậ theo 03 mục tiêu nghiên cứu.

PGS. Thương :

- Thiết kế nghiên cứu 3 vị được liên độc lập, chiết ca' còi và nước. Nhập khi cốp bở' Bài báo trên Tạp chí Dược học lại là cao chiết nước từ Bài thuốc, là cơ sở đờ' xây đượ TCCS cho việc nạp cốp? Vậy thực tế' mình lãn theo chiết xuất gì?
- Tại sao lại đờ' xây đượ Tiêu chí định hướng các chất đượ lãn cho 02 cao khô (hoa hòe, trắ' bì); tập khi thiết kế nghiên cứu định hướng hoạt chất cho cả' 03 cao.
- Xem xét tên khoa học của tỷ giải này trong Quy định c/xuất
- Xem xét đượ môi trường TCCS cao tỷ giải nam.

GS. Phạm Xuân Sinh :

- Viết lại Báo cáo Tổng hợp, bổ' sung chiết xuất Rutin và tỷ giải.
- Chính sửa tên chuyên môn của vị thuốc, hoạt chất.
- Báo chế' việc nạp (to. 207): Tiêu tỷ giải.
- Các sai sót về chính tả, chuyên môn
- Căn cơ chế' biệ' các vị thuốc

PGS Tuyết?

- Bộ sup QA giao đề tài Nghiên cứu sinh.
- Vì thuộc báo hạ nam: có chế' biế hay kchp?
- Tiếp từ các được liệu khác có chế' biế kchp?

PGS. Đỗ Thị Phương

- Đánh giá cao tình thực tiế của đề tài.
- Rút gọn Báo cáo: +> Bỏ các phầ kchp cần thiết
- +> Bộ sup các mô hình được lý thực nghiệ vào tập quố
- +> Bộ sup mũi tēs mìn chuy vào các hình ảnh vi thể?
- +> Bộ sup phầ Báo luậ: giữa các liệu đượ lần sạp và các liệu trēs các mô hình nội sinh và ngoại sinh; đề' tiế trēs thiết kế' xử lần sạp.

PGS. Tris Thị Oanh:

- Cần làm rõ phầ Tập quố đề' kchp nôi các nội đượ nghiệ cũn và mục tiêu phư lợp.
- Phải làm rõ được liệu đâu vào là gì? Đã chế' biế chưa hay được liệu sạp, chưa chế' biế.
- Chú ý qua tiếp lần giâu tập cao có cần thiết kchp?
- Viết lại kchp quố, Báo cáo cho hoas thiệ, ngắ gọn

PGS. Giáp Thúy

- Tài liệu tham kchp cho thủ đợc tình cần cập nhậ theo hướp đặ của Bộ y tế' năm 2015.
- Tập' quố: thieun các mô hình thủ tác đượ được lý
- Kế' hước: bĩ'

Gs. Phạm Xuân Sinh: Kết luận của HĐ.

- Bộ sup Tập qua:
 - +> Cơ sở lựa chọn các chất đánh dấu; sự phối hợp các vi
 - +> Các mô hình H₂ +/dup được lý!
 - +> Chế' biệt được liên.
- Bộ sup mình ch^op h^op d^on NCS; Bài báo dup từ Tập d.
- Rút gọn, viết lại Báo cáo Tập hợp cho ngắn gọn logic, khoa học. Bộ sup gì ch^op g^on với mục tiêu và nội dung
- Sắp xếp lại các s^o phần cho dễ đọc và các ng^on g^on
- Đánh giá cao cách tiếp cận, các nội dung và s^o phần của đề tài. Ý nghĩa thực tiễn cao của đề tài.
- Tiếp thu các góp ý đề' ho^an thi^ot bộ hồ sơ Báo cáo.

TRƯỞNG ICREA HỒ CHÍ MINH

Phùng Thi^on Th^ong

Số: **1558** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **15** tháng **03** năm **2021**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp Bộ tư vấn đánh giá, nghiệm thu chính thức kết quả đề tài cấp Bộ được thành lập theo Quyết định số 5579/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế, họp ngày 22/01/2021;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ:

- Tên đề tài: Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng hạ Lipid máu trên thực nghiệm của viên nang từ bài thuốc "Hạ Mỡ NK"
- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Phạm Quốc Bình
- Đơn vị chủ trì: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam
- Kết quả nghiệm thu xếp loại: Đạt

CHỨNG THỰC
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
 Số: **13014**...quyển: **01**...SCT/BS
 Ngày: **19-03-2021**

Điều 2. Đề tài trên được thực hiện việc quyết toán sau khi các sản phẩm của đề tài và tài sản mua sắm bằng kinh phí thực hiện (nếu có) đã được kiểm kê và bàn giao theo các quy định hiện hành. Việc công bố và sử dụng kết quả đề tài được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu kể từ ngày ký. Các Ông/Bà: Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm đề tài và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT (2b).



KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

LÊ THỊ HẰNG Trần Văn Thuận

Số: 487/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2021 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (Symplocos paniculata (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS.

Kinh phí thực hiện đề tài: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

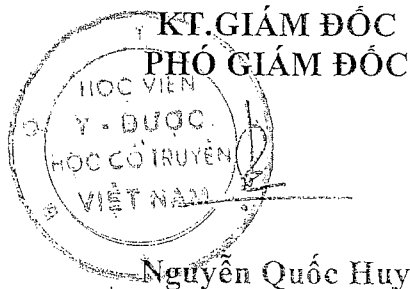
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính - Kế toán, ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỌC VIỆN YDHCT VIỆT NAM

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: *487* /QĐ-HVYDHCTVN ngày *04* tháng *6* năm 2021

của Giám đốc Học viện YDHCTVN)

Đơn vị tính: đồng

S T T	Tên và CNDT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (Symlocos paniculata (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS. CNDT: ThS. Trần Thị Thu Hiền	59.734.100	25.067.000	500.000	4.500.000	198.900	90.000.000
Tổng cộng							90.000.000

Bảng chữ: Chín mươi triệu đồng.

B

Số: 1191/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: “Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS”.

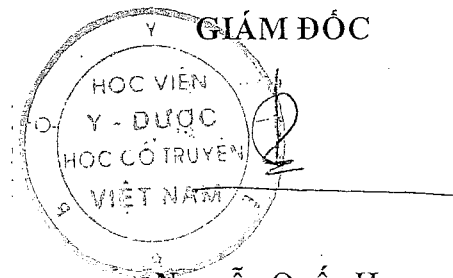
Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Điều 2. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



Nguyễn Quốc Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021**

Đề tài: Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS.

(Kèm theo Quyết định số: 1194/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của

Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Phó viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y – Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Lê Thiên Kim 2. ThS. Nguyễn Phương Nhị	Bộ môn Thực vật – Đại học Dược Hà Nội Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – dược học cổ truyền Dược liệu – dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: ThS. Trần Thị Hồng Nhung	Giảng viên Bộ môn Dược cổ truyền – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
V- Thư ký hành chính: BS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

42

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 1191/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS.

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Người tham gia: ThS. Lê Thị Thu Hà; ThS. Nguyễn Thị Hiền;

SV. Hoàng Thị Đông; SV. Phạm Thị Tuyết Lệ.

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 08 giờ 00, ngày 12 tháng 12 năm 2021

Địa điểm: Họp trực tuyến. ID: 9186868686

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

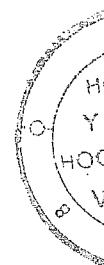
- | | |
|-----------------------------|---------------------|
| 1. TS. Trần Văn Thanh | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Lê Thiên Kim | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Phương Nhi | - Ủy viên phản biện |
| 5. ThS. Trần Thị Hồng Nhung | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ trì cuộc họp.
2. Chủ nhiệm đề tài: Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài
3. Góp ý của Hội đồng:



3.1. ThS. Lê Thiên Kim (Có bản nhận xét kèm theo)

- Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp, có tính chất kinh điển thường quy. Tuy nhiên cần chỉnh sửa chữa bổ sung (theo nhận xét đính kèm).

- Báo cáo có chất lượng tốt, các kết quả đưa ra có tính khoa học, khách quan, hình ảnh đẹp, giúp so sánh và kết luận rất trực quan. Phần nội dung báo cáo có kết cấu phù hợp. Để hoàn thiện hơn, yêu cầu nhóm: Bổ sung thêm số trang cho các tài liệu tham khảo 1, 2, 3, 4, 8, 12, 24, 28 còn thiếu. Bổ sung ngày và giờ truy cập cho các tài liệu tham khảo internet. Việt hóa chữ et al. trong cách viết tài liệu tham khảo số 5, 6.

- Một số góp ý khác (có nhận xét đính kèm).

- Báo cáo có tính khoa học, chất lượng tốt, đã thể hiện khối lượng công việc lớn với hàm lượng tri thức cao so với một đề tài cấp trường. Sản phẩm của đề tài có tính mới và được ứng dụng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học tại cơ sở. Đồng ý thông qua có chỉnh sửa.

3.2. ThS. Nguyễn Phương Nhị (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu. Đề tài sử dụng phương pháp UV-Vis là phương pháp thường được sử dụng trong nghiên cứu một số nhóm hoạt chất như flavonoid, saponin có trong dược liệu.

- Về phân tích và xử lý số liệu thích hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

- Đủ về số lượng và đạt về chất lượng.

- Nội dung nghiên cứu: đã xây dựng được phương pháp định lượng Flavonoid toàn phần và Saponin toàn phần có trong dược liệu bằng phương pháp UV-Vis. Đã tiến hành thẩm định phân tích phương pháp định lượng với độ đúng và độ chính xác đạt yêu cầu. Nội dung và hình thức báo cáo theo đúng quy định, rõ ràng.

- Các sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn đầy đủ và rõ ràng.

- Phần khảo sát dung môi chiết cần ghi rõ là chiết siêu âm hay/và hồi lưu. Khảo sát thời gian chiết nên ghi rõ là chiết siêu âm/hồi lưu. Phần phương pháp nghiên cứu xây dựng thời gian chiết là (30 phút, 60 phút, 75 phút, 90 phút) trong khi thực hiện lại khảo sát ở 15, 30, 45 và 60 phút. Cần ghi rõ phương pháp chiết (hồi lưu/siêu âm...)

Hình 3.1: hình chụp thân và lá khi chụp nên có thước đo chiều để biết khoảng chiều dài của mẫu. Nên ghi chú từng hình không nên ghi chung chung là Rễ, thân, lá.

Đối tượng nghiên cứu nên ghi rõ là Rễ, thân, lá, không nên ghi chung chung là toàn cây vì dễ gây hiểu lầm là gộp mẫu (ngoài ra có thể có hoa và quả nữa). Sửa lỗi chính tả: tr 17, 18, 21, 24, 27, 31, 34...Bổ sung Danh mục viết tắt

Đề tài đã đạt được các kết quả nghiên cứu đề ra. Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.3. ThS. Trần Thị Hồng Nhung (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu.

Sử dụng phương pháp UV-VIS là phù hợp để định lượng flavonoid, sanponin trong Dung lá táo.

- Phân tích và xử lý số liệu thích hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

- Đủ về số lượng nội dung nghiên cứu. Chất lượng mang tính khoa học cao, kết quả có ý nghĩa thực tiễn và có thể sử dụng để tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu về tác dụng sinh học của Dung lá táo.

- Nội dung và hình thức báo cáo theo đúng quy định, rõ ràng, đầy đủ. Tài liệu trích dẫn đầy đủ và rõ ràng.

- Một số góp ý khác: Một số lỗi chính tả cần chỉnh lại. Trang 3: Tên đề tài chỉnh lại phù hợp với tên đề tài ở mục 1 trang 1.

- Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý các ý kiến của các thầy cô đã góp ý.

- Đề tài cấp cơ sở có khối lượng nội dung lớn, đề tài có ứng dụng tại bộ môn thực vật – dược liệu phục vụ cho công tác đào tạo hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên.

- Nhất trí thông qua sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng.

3.5. TS. Trần Văn Thanh

- Đồng ý các ý kiến trên.

- Tên đề tài phù hợp với nội dung nghiên cứu. Mục tiêu đề tài xem xét có nên sửa lại cho chặt chẽ hơn không?

- Đề nghị nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng. Nhất trí thông qua.

4. Kết luận của Hội đồng:

- Đề tài đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đặt ra. Phương pháp nghiên cứu phù hợp, hiện đại. Đề tài có ứng dụng tại bộ môn thực vật – dược liệu phục vụ cho công tác đào tạo hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên. Hội đồng đánh giá cao đề tài.

- Hội đồng nhất trí thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo ý kiến của các thầy cô trong Hội đồng.

- Xếp loại: Đạt

Cuộc họp kết thúc vào lúc 09 giờ 00... cùng ngày.



THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đinh Thị Hồng Minh



Số: 1255/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1191/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 12 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 1191/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 – TS. Trần Văn Thanh làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Nghiên cứu định lượng Flavonoid và Saponin toàn phần trong loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh bằng phương pháp UV-VIS”, chủ nhiệm đề tài ThS. Trần Thị Thu Hiền:

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

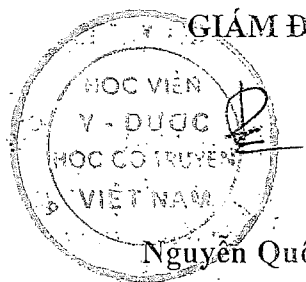
- 01 báo cáo nghiệm thu;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN & HTQT.



Nguyễn Quốc Huy

Số: 468/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2021 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Lê Thị Thu Hà (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh.

Kinh phí thực hiện đề tài: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính - Kế toán và ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

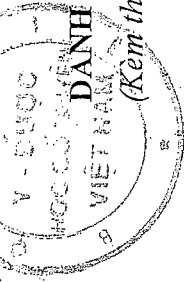
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
Y - DƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM
Nguyễn Quốc Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN Y DƯỢC VIỆT NAM



DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: *H/37* /QĐ-HVYDHC TVN ngày *31* tháng *5* năm 2021

của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên và CNĐT	Trà công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (<i>Symplocos paniculata</i> (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh. CNĐT: ThS. Lê Thị Thu Hà	55.010.800	29.995.000	500.000	4.500.000	261.200	90.000.000
Tổng cộng							90.000.000

Bảng chữ: Chín mươi triệu đồng.

1/3

Số: 1190 /QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2021**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường Đại học";

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: "Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu - Quảng Ninh".

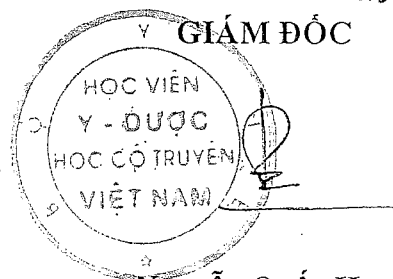
Chủ nhiệm đề tài: ThS. Lê Thị Thu Hà

Điều 2. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

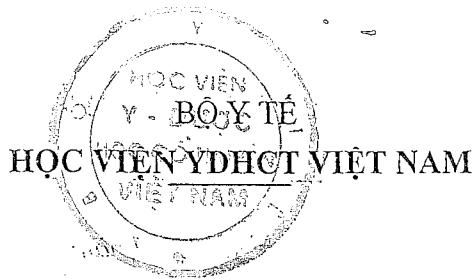
Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



Nguyễn Quốc Huy

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIÊM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021**

Đề tài: Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại

Bình Liêu – Quảng Ninh.

(Kèm theo Quyết định số: 1190/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của

Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Phó viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y – Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Lê Thiên Kim 2. ThS. Nguyễn Phương Nhị	Bộ môn Thực vật – Đại học Dược Hà Nội Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – dược học cổ truyền Dược liệu – dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: TS. Nguyễn Tiến Dũng	Phó Chủ nhiệm Bộ môn Hóa học – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
V- Thư ký hành chính: BS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 1190/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Lê Thị Thu Hà

Người tham gia: ThS. Trần Thị Thu Hiền; ThS. Nguyễn Thị Hiền;

SV. Hoàng Thị Đông; SV. Phạm Thị Tuyết Lê.

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 14 giờ 00, ngày 16 tháng 12 năm 2021

Địa điểm: Họp trực tuyến. ID: 9186868686

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

- | | |
|---------------------------|---------------------|
| 1. TS. Trần Văn Thanh | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Lê Thiên Kim | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Phương Nhị | - Ủy viên phản biện |
| 5. TS. Nguyễn Tiến Dũng | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ trì cuộc họp.
2. Chủ nhiệm đề tài: Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài



3. Góp ý của Hội đồng:

3.1. ThS. Lê Thiên Kim (Có bản nhận xét kèm theo)

- Đề tài đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp, có tính chất kinh điển thường quy. Các phương pháp đều thực hiện dựa trên các tài liệu tham khảo có độ tin cậy cao. Tuy nhiên, còn một số điểm cần được lưu ý chỉnh sửa bổ sung trong báo cáo như sau:

+ Nơi thu mẫu trong trang 15 ghi cụ thể hơn về xã như tại tiêu đề, không ghi chung chung là Quảng Ninh

+ Nêu rõ phương thức xử lý mẫu với riêng từng loại dược liệu (nhiệt độ, thời gian sấy, dụng cụ, phương pháp làm nhỏ và kích thước. Hàm ẩm khi đưa dược liệu vào bảo quản). - Bảng 2.1: Bỏ phần thân giả trong các đặc điểm mô tả thân - Mục 3.3.2, 3.3.3 không cần ghi lại tên các văn bản mà nên trích dẫn dạng TLTK (nêu tên sách và có chú thích số thứ tự TLTK).

+ Tiêu bản mẫu nên có ghi chú mã số tiêu bản thực vật (hoặc có phiếu lưu giữ ghi thông tin đính kèm). - Bổ sung hình ảnh định lượng glycosid tim ở phụ lục 2.

- Một số góp ý khác - Một số lỗi chính tả nên được chỉnh lý: lỗi dấu cách kép, lỗi chính tả (trang 16, đề mục), thống nhất viết hoa tên dược liệu. Sửa lại số thứ tự mục 1.4.5 thành 2.1.5.

+Phần kết quả: Sửa lại cách viết một số chỗ (có nhận xét đính kèm)

+Phần hóa học: (có nhận xét đính kèm)

+Phần bàn luận: Không nêu lại vấn đề đã trình bày ở phần 1 (Tính cấp thiết của đề tài) ở mục này. Thay vì thế có thể giải thích tại sao tập trung vào 2 nhóm flavonoid và saponin để định tính. Rõ ràng theo kết quả định tính sơ bộ thì còn có alcaloid và tanin cũng xuất hiện trong cả 3 bộ phận nghiên cứu của cây Dung lá táo.

- Đánh giá chung: Báo cáo có tính khoa học, chất lượng tốt, đã thể hiện khối lượng công việc lớn với hàm lượng tri thức cao so với một đề tài cấp trường. Sản phẩm của đề tài có tính mới và được ứng dụng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học tại cơ sở. Đạt nhưng cần chỉnh sửa bổ sung.

3.2. ThS. Nguyễn Phương Nhị (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu. Đã sử dụng phương pháp nghiên cứu thường quy về mô tả đặc điểm hình thái thực vật, đặc điểm vi phẫu lá, thân, rễ; đặc điểm vi học bột lá, thân, rễ để nhận dạng và so sánh đặc điểm

thực vật của Dung lá táo thu hái ở Bình Liêu - Quảng Ninh với một số loài khác của chi *Symplocos*.

- Về phân tích và xử lý số liệu thích hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

- Đủ về số lượng và đạt về chất lượng.

- Nội dung và hình thức báo cáo theo đúng quy định, rõ ràng và có nhiều hình ảnh thực nghiệm rõ ràng, chi tiết.

- Các sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn đầy đủ và rõ ràng.

- Một số góp ý khác:

- + Hình 3.2: hình ảnh đẹp, sắc nét tuy nhiên nên sắp xếp lại để dễ quan sát và theo dõi. Bổ sung ghi chú trên hình chụp về lông che chở. Hình ảnh chụp gân lá nên mở rộng về phía trên lớp biểu bì trên để quan sát được lớp đó được rõ ràng hơn trên hình ảnh. Phần mô tả cuống lá “Mô dày góc ở trên gồm các tế bào sắp xếp lộn xộn, tập trung ở vị trí lồi ra của gân lá” sửa lại là của **cuống** lá.

- + Tiêu bản mẫu Dung lá táo nên ghi một số thông tin quan trọng như tên Việt Nam, tên khoa học, địa điểm, thời gian thu hái... để lưu mẫu

Chuẩn bị dịch chiết để định tính nên ghi là cân khoảng 1g bột dược liệu (vì đây là định tính)

- + Phần định tính bằng sắc ký lớp mỏng chưa lập bảng tổng các chất (các vết chất) và chưa tính hệ số di chuyển Rf hoặc so với chất chuẩn mặc dù trên hình ảnh SKLM các vết khá rõ (và trong phần phương pháp nghiên cứu có đưa ra)

Sửa lỗi chính tả: tr 4, 17, 21, 40...

- +Viết tài liệu tham khảo theo đúng quy định.

- Đề tài đã đạt được các kết quả nghiên cứu đề ra. Các kết quả có giá trị khoa học cao. Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.3. TS. Nguyễn Tiên Dũng (Có bản nhận xét kèm theo)

- Đồng ý với ý kiến của thầy cô phản biện.

- Cần sửa một số lỗi chính tả: Mục 2.1 (hình và bảng), trang 23, trang 38.

- Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý các ý kiến của các thầy cô đã góp ý.

- Nhóm nghiên cứu chính sửa lại thời gian thực hiện đến tháng 12.

- Đề tài cấp cơ sở có khối lượng nội dung lớn, đề tài có ứng dụng tại bộ môn thực vật – dược liệu phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Nhất trí thông qua sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng.

3.5. TS. Trần Văn Thanh

- Đồng ý các ý kiến trên

- Tên đề tài phù hợp với nội dung nghiên cứu. Nếu có thể nhóm nghiên cứu nên in màu các trang có phản ứng màu.

- Đề nghị nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng. Nhất trí thông qua.

4. Kết luận của Hội đồng:

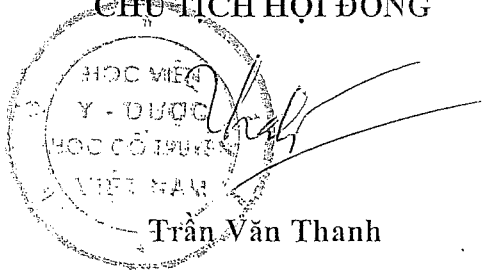
- Đề tài đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đặt ra. Phương pháp nghiên cứu phù hợp, hiện đại. Đề tài có ứng dụng tại ứng dụng tại bộ môn thực vật – dược liệu phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Hội đồng nhất trí thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo ý kiến của các thầy cô trong Hội đồng.

- Xếp loại: Đạt

Cuộc họp kết thúc vào lúc *15* giờ *17* cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Trần Văn Thanh

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Đinh Thị Hồng Minh

Số: 1257/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1190/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 16 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 1190/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 – TS. Trần Văn Thanh làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Bước đầu nghiên cứu đặc điểm thực vật và định tính một số nhóm chất chính của loài dung lá táo (*Symplocos paniculata* (Thunb.) Miq.) thu hái tại Bình Liêu – Quảng Ninh”, chủ nhiệm đề tài ThS. Lê Thị Thu Hà:

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

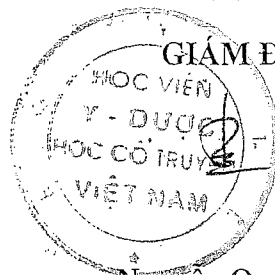
- 01 báo cáo nghiệm thu;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN & HTQT.



Nguyễn Quốc Huy

Số: 488/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2021 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dôm (Stephania dielsiana Y.C.Wu).

Kinh phí thực hiện đề tài: 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

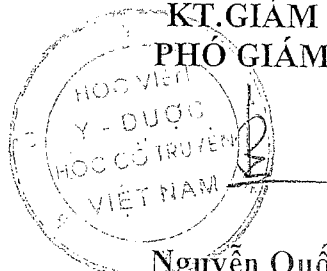
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính - Kế toán, ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Huy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỌC VIỆN YDHC T VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 488 /QĐ-HVYDHC T VN ngày 04 tháng 6 năm 2021

của Giám đốc Học viện YDHC T VN)

Đơn vị tính: đồng

S T T	Tên và CNĐT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dỏm (Stephania dielsiana Y.C.Wu). CNĐT: ThS. Trần Thị Thu Hiền	53.152.025	31.635.000	500.000	4.500.000	212.975	90.000.000
Tổng cộng							90.000.000

Bảng chữ: Chín mươi triệu đồng.

R

Số: 1189/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2021**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: “Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dôm (*Stephania dielsiana* Y.C.Wu)”.

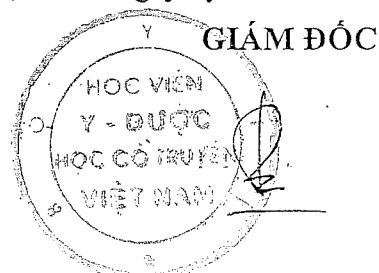
Chủ nhiệm đề tài: ThS Trần Thị Thu Hiền

Điều 2. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



Nguyễn Quốc Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021**

Đề tài: Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dền

(*Stephania dielsiana* Y.C.Wu).

(Kèm theo Quyết định số: 1189/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 11 năm 2021 của

Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần	Giảng viên cao cấp Bộ môn Thực vật – Dược liệu - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – dược học cổ truyền
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Lê Thiên Kim	Bộ môn Thực vật – Đại học Dược Hà Nội	Dược liệu – dược học cổ truyền
2. ThS. Nguyễn Phương Nhi	Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Phó viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y – Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
V- Thư ký hành chính: BS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 1189/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dền (Stephania dielsiana Y.C.Wu)

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Tham gia: ThS. Lê Thị Thu Hà; ThS. Nguyễn Thị Hiền;

SV. Kiều Thị Thanh Thảo; SV. Nguyễn Thùy Anh Thơ;

SV. Dương Thị Kiều Oanh.

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 16 tháng 12 năm 2021

Địa điểm: Họp trực tuyến; id: 9186868686.

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

- | | |
|-----------------------------|---------------------|
| 1. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Lê Thiên Kim | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Phương Nhị | - Ủy viên phản biện |
| 5. TS. Trần Văn Thanh | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ trì cuộc họp.
2. Chủ nhiệm đề tài: Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài

3. Góp ý của Hội đồng:

3.1. ThS. Lê Thiên Kim (Có bản nhận xét kèm theo)

- Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp, vừa có tính chất kinh điển, thường quy.

- Thông tin về mẫu nghiên cứu được sơ chế theo phương pháp gì nên chuyển phần xử lý mẫu ở phần 4.1 mục a nên để nói rõ phần 3.1 hoặc 3.4 mục a. Cần nói rõ để có 7 kg mẫu khô thì dùng bao nhiêu gam dược liệu tươi.

- Cần nêu rõ địa điểm tiến hành làm nghiên cứu tác dụng sinh học.

- Một số góp ý khác: cần sửa chữa lỗi chính tả (kèm nhận xét)

- Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung

3.2. ThS. Nguyễn Phương Nhị (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu. Sử dụng phương pháp thường quy trong chiết xuất, phân lập và nhận dạng các chất phân tách được.

- Sử dụng phương pháp MTT và SRB để đánh giá tác dụng độc tính tế bào invitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ Dòm trên một số dòng tế bào: tế bào ung thư cổ tử cung, tế bào ung thư gan, ung thư biểu mô tuyến buồng trứng, ung thư biểu mô tuyến vú đa kháng thuốc, ung thư biểu mô dạ dày

- Phân tích và xử lý số liệu thích hợp với lĩnh vực nghiên cứu.

- Đủ về số lượng nội dung nghiên cứu. Chất lượng mang tính khoa học cao.

- Nội dung và hình thức báo cáo theo đúng quy định, rõ ràng và thuyết phục.

- Các sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn đầy đủ và rõ ràng.

- Một số góp ý khác: Một số lỗi chính tả tr 17, 67. Danh mục bảng: hình 4.2.

Viết tài liệu tham khảo đúng quy định.

- Đề tài đã đạt được các kết quả nghiên cứu đề ra. Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.3. TS. Trần Văn Thanh

- Đồng ý các ý kiến của thầy cô phản biện.

- Nội dung báo cáo rõ ràng, hình ảnh đầy đủ, trình bày khoa học dễ hiểu, các sản phẩm trung gian và tài liệu tham khảo đầy đủ.

- Góp ý: nên xây dựng tiêu chuẩn cơ sở thân lá củ rôm.

- Đạt không cần sửa chữa

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý các ý kiến của các thầy cô đã góp ý.

7
ĐC VI
- DU
CỒI
IẾT ?

- Đề tài cấp cơ sở có khối lượng nội dung lớn, phục vụ cho công tác đào tạo hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên.

- Nhất trí thông qua sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng.

3.5. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần

- Đồng ý các ý kiến trên.

- Cần trình bày và đánh số ký hiệu để dễ theo dõi

- Đề nghị nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng. Nhất trí thông qua.

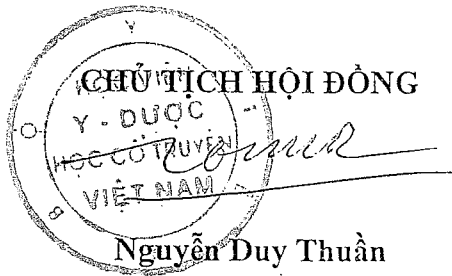
4. Kết luận của Hội đồng:

- Đề tài đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đặt ra. Phương pháp nghiên cứu phù hợp, hiện đại. Hội đồng đánh giá cao đề tài.

- Hội đồng nhất trí thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo ý kiến của các thầy cô trong Hội đồng.

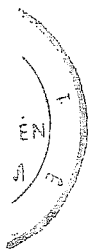
- Xếp loại: Đạt

Cuộc họp kết thúc vào lúc...*2*...giờ...*00*... cùng ngày.



THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đinh Thị Hồng Minh



Số: 1256/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1189/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 16 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 1189/QĐ-HVYDHCTVN ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 – PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Nghiên cứu chiết xuất, phân lập, tinh chế, xác định cấu trúc và đánh giá tác dụng độc tế bào in vitro của một số alkaloid từ thân lá cây củ dôm (*Stephania dielsiana* Y.C.Wu)”, chủ nhiệm đề tài ThS. Trần Thị Thu Hiền:

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

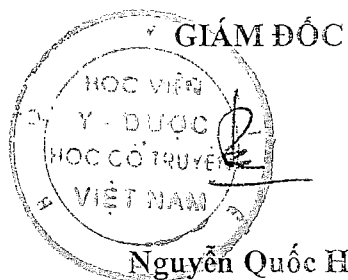
- 01 báo cáo nghiệm thu;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KH-CN & HTQT.



Số: 847/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2021 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS.Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021.

Kinh phí thực hiện đề tài: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

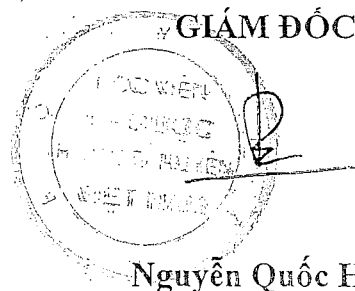
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu của đơn vị.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính - Kế toán và ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

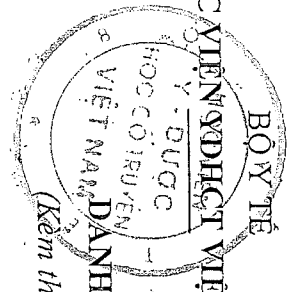
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



HỌC VIỆN Y DƯỢC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: 847/QĐ-HVYDHCCTVN ngày 27 tháng 9 năm 2021
của Giám đốc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên và CNDT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021. CNDT: Th.S.Trần Thị Thu Hiền	8.783.550	0.0	500.000	500.000	216.450	10.000.000
Tổng cộng							10.000.000

Bằng chữ: Mười triệu đồng.

Số: 1220/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài
nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành "Điều lệ trường Đại học";

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài cấp cơ sở cho đề tài: "Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021", gồm các ông bà có tên sau: (Có danh sách kèm theo)

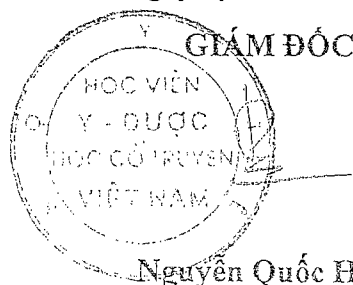
Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

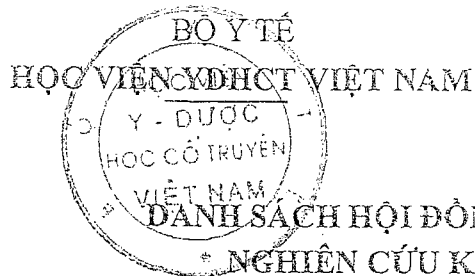
Điều 2. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGHIÊM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021**

Đề tài: Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021

(Kèm theo Quyết định số: 1200/QĐ-HVYDHCTVN ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: PGS.TS.Nguyễn Duy Thuận	Giảng viên cao cấp Bộ môn Thực vật – Dược liệu - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – Dược cổ truyền
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS.Đinh Thị Hồng Minh	Phó trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS.Nguyễn Thị Thu Trang 2. ThS.Đào Văn Lưu	Phòng Đào tạo Đại học – Học viện YDHCT Việt Nam Bộ môn Bào chế - Công nghiệp dược – Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền Dược học
IV- Ủy viên hội đồng: TS.Trần Văn Thanh	Phó viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y-Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
V- Thư ký hành chính: CN.Lê Thị Quỳnh Hương	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Ngôn ngữ

11

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 1200/QĐ-HVYDHCTVN ngày 8 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Tham gia: Nguyễn Thị Châu Giang, Lê Thị Thu Hà, Nguyễn Phương Nhi, Đinh Thị Cẩm Tú

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 10 tháng 12 năm 2021

Địa điểm: *Họp trực tuyến*

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

- | | |
|------------------------------|---------------------|
| 1. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Nguyễn Thị Thu Trang | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Đào Văn Lưu | - Ủy viên phản biện |
| 5. TS. Trần Văn Thanh | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt: 0

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác

III. Nội dung:

1. **Chủ tịch Hội đồng:** Chủ trì cuộc họp.
2. **Chủ nhiệm đề tài:** Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài



3. Góp ý của Hội đồng:

3.1. ThS. Nguyễn Thị Thu Trang (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu của đề tài khoa học, quá trình phân tích xử lý số liệu xác thực, hợp lý. Đề nghị làm rõ tiến trình nghiên cứu và chất liệu nghiên cứu như sau: Phương pháp nghiên cứu của đề tài khoa học, quá trình phân tích xử lý số liệu xác thực, hợp lý. Đề nghị làm rõ tiến trình nghiên cứu và chất liệu nghiên cứu (có nhận xét đính kèm).

- Báo cáo của đề tài đã đáp ứng được mục tiêu 1 đó là: Phân tích ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội, nghề nghiệp và các chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đổi mới ngành Dược học trình độ đại học tại Học viện YDHCTVN năm 2021.

Mục tiêu 2: Đề xuất mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Dược học trình độ đại học tại Học viện YDHCTVN trên cơ sở các ý kiến đã khảo sát. Sản phẩm của mục tiêu 2 nhóm nghiên cứu có viết trong trang 37 “Nhóm nghiên cứu tập hợp các ý kiến nhận xét, góp ý, báo cáo Khoa Dược là đơn vị chủ trì biên soạn, chỉnh sửa mục tiêu và CDR của CTĐT ngành Dược trình độ đại học”. Vì là sản phẩm của mục tiêu 2 nên nhóm nghiên cứu nên đưa vào nội dung báo cáo. Tài liệu trích dẫn đề nghị thêm tài liệu: “Quyết định số 881/QĐ-HVYDHCTVN ngày 29/9/2021 về việc ban hành quy định xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam việc xây dựng Chuẩn đầu ra.”

Một số góp ý khác: Chú ý về đánh số tài liệu tham khảo: Chưa có đánh số tài liệu tham khảo

- Đạt nhưng cần sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng.

3.2. ThS. Đào Văn Lưu (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu mô tả cắt ngang với thiết kế khoa học thể hiện đầy đủ tính chất của cỡ mẫu trong nghiên cứu.

- Sử dụng bảng điều tra qua công cụ google form, tích hợp công nghệ phân tích số liệu trực tiếp qua các công cụ Office mới nhất đảm bảo độ tin cậy cao, phương pháp đánh giá kết quả hợp lý, chia nhỏ và rất chi tiết các nội dung đánh giá, vừa có tính tổng quan lại vừa có tính chi tiết, phục vụ cho việc đạt được các mục tiêu của nghiên cứu.

- Tuy nhiên có một số góp ý (đính kèm nhận xét)

- Ngoài ra nhóm nghiên cứu cần chỉnh sửa các lỗi chính tả, viết tắt, viết hoa, đầu mục, căn lề, tên bảng, tên hình. Xem xét thận trọng khi dùng từ “có ý nghĩa thống kê” ở các phần biện luận kết quả, kết luận này chỉ có giá trị độ tin cậy cụ thể (p).

- Đồng ý thông qua có chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng.

3.3. TS. Trần Văn Thanh

- Đồng ý các ý kiến của thầy cô phản biện.

- Mục tiêu phù hợp với tên đề tài.

- Trang 11, tác giả nên nhận xét kết quả 2 đề tài đã làm của Học viện có liên quan đến đề tài.

- Đạt cần sửa chữa theo góp ý của Hội đồng.

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

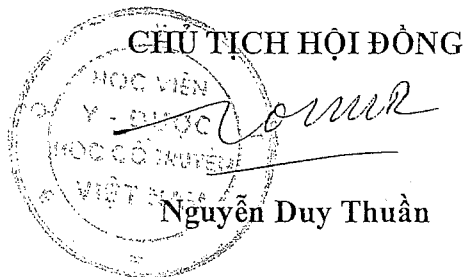
- Đồng ý các ý kiến của các thầy cô đã góp ý.
- Phần kiến nghị nên có bản đề xuất, kiến nghị riêng gửi đến các phòng, đơn vị liên quan.
- Phần phụ lục cần đính kèm một số phiếu đã trả lời của đối tượng nghiên cứu.
- Nhất trí thông qua sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng.

3.5. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận

- Đồng ý các ý kiến trên.
- Một số góp ý như sau: Đề tài có 60 mẫu thì bỏ p.
- + Sản phẩm sửa lại có 2 đề tài: Báo cáo nghiệm thu; Bản kiến nghị, đề xuất ngắn gọn gửi đến khoa dược, các phòng liên quan, Ban Giám đốc.
- Đề nghị nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng. Nhất trí thông qua.

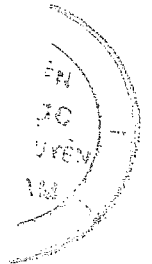
4. Kết luận của Hội đồng:

- Đề tài đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đặt ra. Tuy nhiên mục tiêu cần chỉnh sửa lại theo góp ý của Hội đồng.
 - Kết quả của nghiên cứu nhóm nghiên cứu phải đảm bảo phục vụ cho chương trình đào tạo chuẩn đầu ra và kiểm định chất lượng của Học viện.
 - Hội đồng nhất trí thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo ý kiến của các thầy cô trong Hội đồng.
 - Xếp loại: Đạt
- Cuộc họp kết thúc vào lúc...9...giờ...00.. cùng ngày.



THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đinh Thị Hồng Minh



Số: 1249/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1200/QĐ-HVYDHCTVN ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiên cứu ngày 10 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiên cứu theo Quyết định số 1200/QĐ-HVYDHCTVN ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiên cứu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 - PGS.TS.Nguyễn Duy Thuần làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Khảo sát ý kiến của nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội và chuyên gia về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành dược học trình độ đại học tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam năm 2021”, chủ nhiệm đề tài ThS.Trần Thị Thu Hiền

Kết quả: Đạt

với sản phẩm bao gồm:

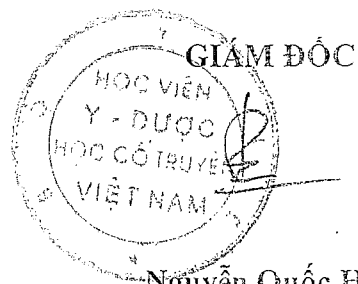
- Một bản tài liệu báo cáo nghiên cứu.
- Một bản đề xuất, kiến nghị.
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiên cứu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN & HTQT.



Nguyễn Quốc Huy

Số: 618/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2020

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y–Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng khoa học năm 2020 của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao 01 đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2020 của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ dôm (*Stephania dielsiana* Y.C.Wu).

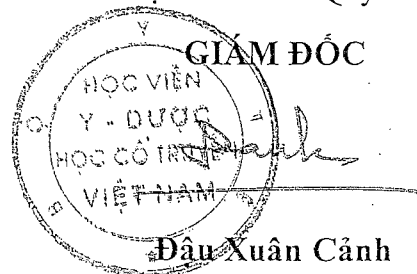
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu sự nghiệp, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

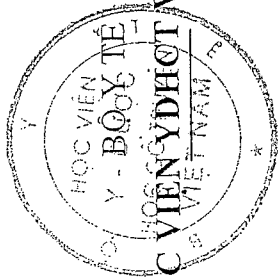
Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính-Kế toán, ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.





DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: 61/QĐ-HVYDHCCTVN ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Giám đốc Học viện YDHCCTVN)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên và CNĐT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá bộ môn	Quản lý NV Khoa học	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ dôm (Stephania dielsiana Y.C. Wu). CNĐT: ThS. Trần Thị Thu hiền.	23.784.000	19.993.000	500.000	500.000	200.000	44.977.000
Tổng cộng							44.977.000

Số: 1228/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng Khoa học Nghiệm thu đề tài
NCKH cấp cơ sở năm 2020

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài cấp cơ sở: “Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ Dòm (Stephania dielsiana Y.C.Wu)”.

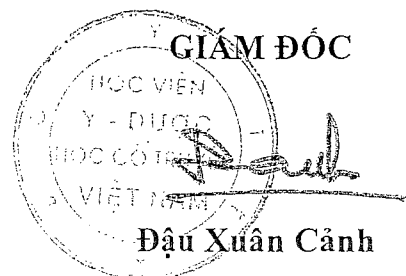
Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền.

Điều 2. Ông Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI KHOA HỌC
CẤP CƠ SỞ NĂM 2020**

Đề tài: “Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ Dòm (Stephania dielsiana Y.C.Wu)”.

(Kèm theo Quyết định số: 121/QĐ-HVYDHCTVN ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Học viện YDHCT Việt Nam.)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần	GVCC BM Thực vật - Dược liệu - Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	Dược liệu
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó trưởng phòng KHCN&HTQT Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1- ThS. Đỗ Thị Hồng Sâm 2- ThS. Nguyễn Phương Dung	Phụ trách BM Dược lâm sàng - Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam PCN BM Hóa dược - Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam	Dược lý - Dược LS Hóa dược
IV- Ủy viên hội đồng: ThS. Bùi Thị Ngoan	Phó CNBM Bào chế - Công nghiệp dược Học viện Y Dược học cổ truyền VN	Bào chế
V- Thư ký hành chính: ThS. Vương Thị Thanh Huyền	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

Handwritten signature and initials

Số: 1310/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5545/QĐ-BYT ngày 11 tháng 09 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 1228/QĐ-HVYDHCTVN ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Học viện YDHCT Việt Nam về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 16 tháng 11 năm 2020;

Theo đề nghị của trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 1228/QĐ-HVYDHCTVN ngày 12 tháng 11 năm 2020 - PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần làm chủ tịch Hội đồng có tên: “Chiết xuất, phân lập, tinh chế và xác định cấu trúc alkaloid khung aporphin từ thân lá cây củ Dòm (Stephania dielsiana Y.C.Wu)”, chủ nhiệm đề tài ThS. Trần Thị Thu Hiền.

Kết quả : Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

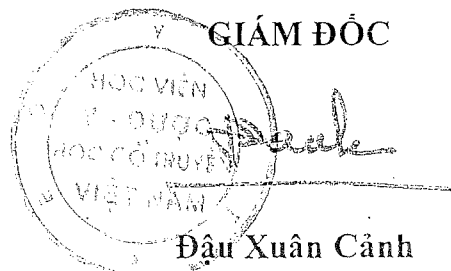
- Một bản tài liệu báo cáo nghiệm thu, bài báo đăng tạp chí trong nước.
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

GIÁM ĐỐC

Đâu Xuân Cảnh

Số: 1205 /QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2023

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2023 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm *in vitro* của loài Thạch cân thảo (*Pilea spl.*) thu hái tại Cao Bằng.

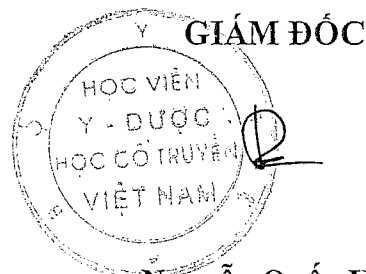
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài từ nguồn thu của đơn vị: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán và ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHQT.

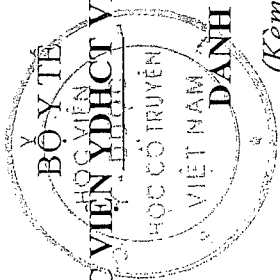


Nguyễn Quốc Huy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỌC VIỆN YDHCCT VIỆT NAM



DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 1205/QĐ-HVYDCT ngày 15 tháng 5 năm 2023

của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên và CNDT	Trả công lao động	Chi khác			Tổng kinh phí
			Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	
1	Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm <i>in vitro</i> của loài Thạch căn thảo (<i>Pilea sp1.</i>) thu hái tại Cao Bằng. CNDT: ThS. Trần Thị Thu Hiền	4.097.500	500.000	250.000	152.500	5.000.000
Tổng cộng						5.000.000

Bảng chữ: Năm triệu đồng/.

✓

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2023

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2023 được thành lập theo Quyết định số: 2489/QĐ-HVYDCT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Định lượng alkaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm *in vitro* của loài Thạch căn thảo (*Pilea sp1.*) thu hái tại Cao Bằng.

Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Thị Thu Hiền

Người tham gia: PGS.TS. Nguyễn Quốc Huy; ThS. Nguyễn Thị Hiền; ThS. Đỗ Thị Hồng Sâm; ThS. Đinh Thị Cẩm Tú.

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 14 giờ 00, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Địa điểm: Phòng 502 – Học viện YDHCT Việt Nam

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

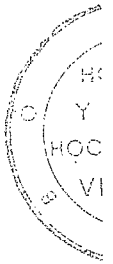
- | | |
|-------------------------------|----------------------------|
| 1. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận / | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh / | - Ủy viên, Thư ký Hội đồng |
| 3. ThS. Lê Thị Thu Hà / | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Phương Nhị / | - Ủy viên phản biện |
| 5. TS. Trần Văn Thanh / | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

- Chủ tịch Hội đồng:** Chủ trì cuộc họp.
- Chủ nhiệm đề tài:** Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài



3. Góp ý của Hội đồng

3.1. ThS. Lê Thị Thu Hà (kèm nhận xét chi tiết)

- Đề tài nghiên cứu thường quy, đảm bảo tính khoa học và độ tin cậy.
- Sản phẩm đầy đủ so với thuyết minh đề cương đã phê duyệt.
- Nội dung, hình thức báo cáo, tài liệu trích dẫn đầy đủ.
- Đề tài hoàn thành đúng thời hạn.
- Chính sửa một số lỗi chính tả.
- Đánh giá chung: Đạt cần chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng.

3.2. ThS. Nguyễn Phương Nhị (kèm nhận xét chi tiết)

- Phương pháp nghiên cứu điều tra là phương pháp thường quy phù hợp với nội dung nghiên cứu.
- Phương pháp phân tích và xử lý số liệu phù hợp.
- Đề tài đủ cả về số lượng và chất lượng.
- Chất lượng báo cáo đầy đủ, rõ ràng.
- Sửa một số lỗi chính tả trang 21, trang 34 và một số lỗi trình bày (chi tiết trong nhận xét).
- Tài liệu tham khảo nên sắp xếp để dễ theo dõi, dễ tìm.
- Đồng ý thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa.

3.3. TS. Trần Văn Thanh (kèm nhận xét chi tiết)

- Đồng ý nhận xét câu các thầy cô phản biện.
- Phương pháp nghiên cứu thường quy có tính khoa học, hợp lý, độ tin cậy cao.
- Các sản phẩm khoa học đầy đủ cả số lượng và chất lượng.
- Bổ sung một số chữ viết tắt trang 16, giải thích nguồn gốc DMEM?
- Cần chỉnh sửa lại một số lỗi chính tả.
- Đánh giá chung: Đạt, cần sửa chữa, bổ sung.

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý với ý kiến của các thầy cô đã góp ý.
- Đề nghị nhóm nghiên cứu bổ sung phần chuyển giao sản phẩm cho Bộ môn.
- Nhất trí thông qua đề tài sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa.

3.5. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận

- Đồng ý các ý kiến đã góp ý.
- Kết quả đạt yêu cầu
- Chỉnh sửa các lỗi chính tả góp ý của các thành viên trong Hội đồng
- Đồng ý cho nghiệm thu đề tài sau chỉnh sửa.

Số: 2489/QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2023

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: “Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm *in vitro* của loài Thạch cân thảo (*Pilea spl.*) thu hái tại Cao Bằng” gồm các ông bà có tên sau: (Có danh sách kèm theo)

Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Thị Thu Hiền

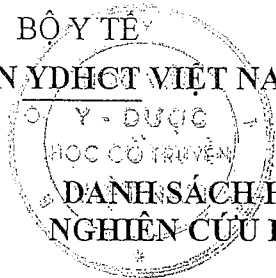
Điều 2. Ông Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHQT.

Y GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
Y - DƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM
Nguyễn Quốc Huy



**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2023**

Đề tài: Định lượng alcaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm *in vitro* của
loài Thạch căn thảo (*Pilea spl.*) thu hái tại Cao Bằng.

(Kèm theo Quyết định số: 24/89/QĐ-HVYDCT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của
Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận	Bộ môn Thực vật - Dược liệu - Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam	Dược liệu - Dược học cổ truyền
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Lê Thị Thu Hà 2. ThS. Nguyễn Phương Nhị	Bộ môn Dược cổ truyền - Học viện YDHCT Việt Nam Bộ môn Thực vật - Dược liệu - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu - Dược học cổ truyền Dược liệu - Dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Viện nghiên cứu Y - Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh - Học viện YDHCT Việt Nam	Công nghệ dược phẩm - Bảo chế thuốc
V- Thư ký hành chính: ThS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

4. Kết luận của Hội đồng:

- Hội đồng nhất trí thông qua đề tài sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của các thành viên Hội đồng.

- Đánh giá đề tài: Đạt.

Cuộc họp kết thúc vào lúc *M* giờ *00* cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HỌC VIÊN
Y ĐƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM
Nguyễn Duy Thuận
* Nguyễn Duy Thuận

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đinh Thị Hồng Minh

Đinh Thị Hồng Minh

VIÊN
HỌC
CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM

Số: 2592/QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2023

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng nghiệm thu đề tài ngày 15 tháng 9 năm 2023 kèm theo Quyết định số 2489/QĐ-HVYDCT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2023: “Định lượng alkaloid toàn phần và đánh giá tác dụng chống viêm in vitro của loài Thạch căn thảo (Pilea sp1.) thu hái tại Cao Bằng”.

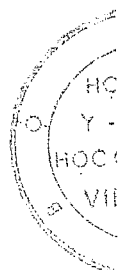
Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Thị Thu Hiền.

Thành viên nhóm nghiên cứu: PGS.TS. Nguyễn Quốc Huy; ThS. Nguyễn Thị Hiền; ThS. Đỗ Thị Hồng Sâm; ThS. Đinh Thị Cẩm Tú.

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

- 01 bản tài liệu báo cáo nghiệm thu;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

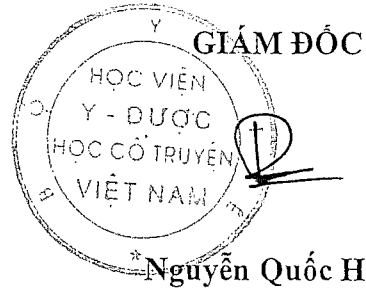


Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ, các đơn vị có liên quan, Chủ nhiệm đề tài và các thành viên nhóm nghiên cứu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHQT.



Số: 1645/QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2022

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Biên bản Hội thảo định Tài chính đề tài cấp cơ sở năm 2022 ngày 6 tháng 7 năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2022 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (*Docynia indica* (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC.

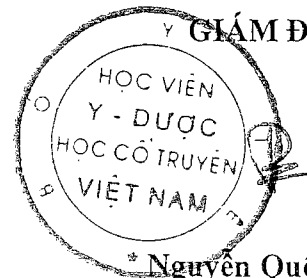
Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài từ nguồn thu của đơn vị: 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng).

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán và ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KHQT.

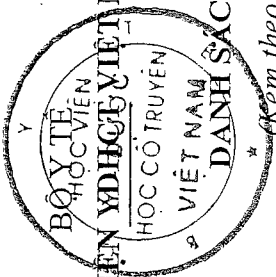


* Nguyễn Quốc Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỌC VIỆN Y DƯỢC VIỆT NAM



SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 1645/QĐ-HVYDCT ngày 07 tháng 7 năm 2022

của Giám đốc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên và CNĐT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (<i>Docynia indica</i> (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC. CNĐT: ThS. Trần Thị Thu Hiền	45.333.250	44.220.000	500.000	4.750.000	196.750	95.000.000
Tổng cộng							95.000.000

Bảng chữ: Chín mươi lăm triệu đồng.

CM

Số: 3721 /QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2022

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: “Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (*Docynia indica* (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC.” gồm các ông bà có tên sau: (Có danh sách kèm theo)

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Điều 2. Ông Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHQT.

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
Y - DƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM
Nguyễn Quốc Huy

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2022**

Đề tài: Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (*Docynia indica* (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC.
(Kèm theo Quyết định số: 3724/QĐ-HVYDCT ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận	Giảng viên cao cấp Bộ môn Thực vật – Dược liệu - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – Dược học cổ truyền
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Lê Thị Thu Hà 2. ThS. Nguyễn Thị Hiền	Giảng viên Bộ môn Dược cổ truyền – Học viện YDHCT Việt Nam Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu – Dược học cổ truyền Dược liệu – Dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Phó viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y – Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
V- Thư ký hành chính: BS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT - Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2022

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2022 được thành lập theo Quyết định số: 3721/QĐ-HVYDCT ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (*Docynia indica* (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC.

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Người tham gia: DSCĐ. Nguyễn Thị Hương; Sinh viên Đinh Ngọc Châm; Sinh viên Lê Thị Thảo Ly; Sinh viên Nguyễn Thị Huyền Trang.

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 14 tháng 12 năm 2022

Địa điểm: Phòng 306 – Học viện YDHCT Việt Nam

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

- | | |
|-----------------------------|---------------------|
| 1. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuận | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Lê Thị Thu Hà | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Thị Hiền | - Ủy viên phản biện |
| 5. TS. Trần Văn Thanh | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

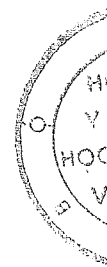
Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ trì cuộc họp.
2. Chủ nhiệm đề tài: Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài
3. Góp ý của Hội đồng

3.1. ThS. Lê Thị Thu Hà (kèm nhận xét chi tiết)

- Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu thường quy, hợp lý và có độ tin cậy cao.
- Hình thức: báo cáo trình bày đẹp, bố cục rõ ràng. Các hình và bảng được trình bày khoa học, cung cấp thông tin chi tiết, trích dẫn TLTK phù hợp.



- Kết quả phù hợp với mục tiêu và phương pháp nghiên cứu
- Đề tài đạt không cần bổ sung.

3.2. ThS. Nguyễn Thị Hiền (kèm nhận xét chi tiết)

- Phương pháp NC: thường quy, được mô tả chi tiết, có tính khoa học, có độ tin cậy cao.
- Nội dung nghiên cứu khá đầy đủ về số lượng và chất lượng.
- Hình thức: báo cáo trình bày chi tiết, bố cục rõ ràng. Các hình và bảng được trình bày khoa học, cung cấp thông tin chi tiết, trích dẫn TLTK phù hợp.
- Tài liệu tham khảo phong phú, tuy nhiên cần trình bày lại theo đúng quy định về viết TLTK
- Đáp ứng vấn đề đạo đức trong nghiên cứu y sinh học.
- Đánh giá chung: Đạt, không cần sửa chữa.

3.3. TS. Trần Văn Thanh (kèm nhận xét chi tiết)

- Nhất trí với ý kiến 2 thầy phản biện.
- Các sản phẩm khoa học đầy đủ về chất lượng và số lượng so với thuyết minh đề tài.
- Tài liệu tham khảo nên trích dẫn tài liệu gốc.
- Đánh giá chung: Đạt, cần sửa chữa, bổ sung.

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý với ý kiến của các thầy đã góp ý.
- Nhóm NC báo cáo rõ ràng, kết luận bám sát mục tiêu.
- Với kết quả đạt được, đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp tục phát triển các nội dung phù hợp để đăng ký đề tài cấp bộ, cấp nhà nước.
- Nhất trí thông qua đề tài.

3.5. PGS.TS. Nguyễn Duy Thuần

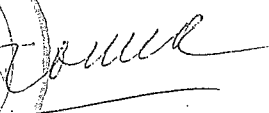
- Đồng ý các ý kiến đã góp ý.
- Đây là đề tài định lượng nên rất rõ ràng.
- Nhóm nghiên cứu cần bổ sung nguồn gốc táo mèo.
- Nhất trí với ý kiến của cô Minh đề tài có thể nghiên cứu bán thành phẩm của cao táo mèo kết hợp với các doanh nghiệp để đăng ký đề tài cấp bộ.
- Đồng ý thông qua sau chỉnh sửa.

4. Kết luận của Hội đồng:

Hội đồng nhất trí nghiệm thu đề tài sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng.

Đánh giá đề tài: Đạt.

Cuộc họp kết thúc vào lúc...9...giờ...00... cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HỌC VIÊN
Y - DƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM

Nguyễn Duy Thuận

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Đinh Thị Hồng Minh

VIÊN
DƯỢC
TRUYỀN
NAM

Số: 3919 /QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học
cấp cơ sở năm 2022

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng nghiệm thu đề tài ngày 14 tháng 12 năm 2022 kèm theo Quyết định số 3721/QĐ-HVYDCT ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

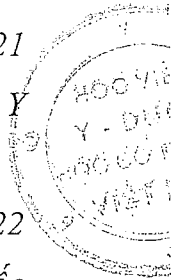
Điều 1. Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2022: “Nghiên cứu định lượng đồng thời oleanolic acid và ursolic acid trong táo mèo (*Docynia indica* (Wall.) Decne) bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao HPLC”.

Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Thu Hiền

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

- 01 bản tài liệu báo cáo nghiệm thu;
- 01 bản đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

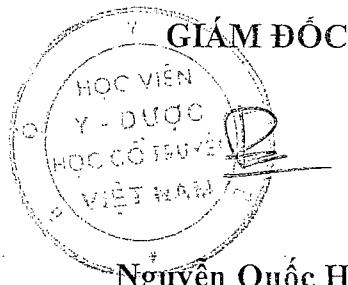


Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ; Các đơn vị có liên quan và Chủ nhiệm đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHQT.



Nguyễn Quốc Huy

BIÊN BẢN

Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 được thành lập theo Quyết định số: 911/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam. Hội đồng tiến hành buổi họp nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

Tên đề tài: Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (*Garcinia mangostana* L.)

Chủ nhiệm đề tài: Sinh viên Nguyễn Thị Huyền Trang

Tham gia: ThS. Trần Thị Thu Hiền; Sinh viên Vũ Huyền Trang (Dược K6);

Sinh viên Nguyễn Thị Hồng Ngọc (Dược K6);

Sinh viên Nguyễn Thùy Linh (Dược K6).

I. Thời gian, Địa điểm:

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Địa điểm: ... *Họp trực tuyến*

II. Thành phần:

Thành viên hội đồng có mặt:

- | | |
|---------------------------|---------------------|
| 1. TS. Trần Văn Thanh | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. TS. Đinh Thị Hồng Minh | - Ủy Viên thư ký |
| 3. ThS. Nguyễn Phương Nhi | - Ủy viên phản biện |
| 4. ThS. Nguyễn Thị Hiền | - Ủy viên phản biện |
| 5. ThS. Lê Thị Thu Hà | - Ủy viên Hội đồng |

Thành viên Hội đồng vắng mặt:

Chuẩn bị: Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế và các thành viên khác.

III. Nội dung:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chủ trì cuộc họp.
2. Chủ nhiệm đề tài: Trình bày tóm tắt nội dung báo cáo đề tài

3. Góp ý của Hội đồng:

3.1. ThS. Nguyễn Thị Hương Nhị (Có bản nhận xét kèm theo)

-Phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung nghiên cứu. Sử dụng phương pháp thường quy khảo sát và lựa chọn tối ưu quy trình chiết xuất.

-Phân tích và xử lý số liệu thích hợp với lĩnh vực nghiên cứu, sử dụng công cụ nghiên cứu phù hợp.

-Đủ về số lượng nội dung nghiên cứu. Chất lượng đề tài có tính khoa học: đề tài đánh giá quy trình chiết xuất mangostin giữa trên các thông số cụ thể về: dung môi, tỉ lệ dung môi, nhiệt độ, thời gian, số lần chiết. Đã cơ bản tìm thông số tối ưu để chiết được hàm lượng hoạt chất cao nhất phù hợp với quy mô phòng thí nghiệm.

-Nội dung và hình thức báo cáo theo đúng quy định, rõ ràng và thuyết phục.

- Các sản phẩm trung gian, tài liệu trích dẫn đầy đủ và rõ ràng.

-Kết quả: lựa chọn được điều kiện tối ưu cho quy trình chiết xuất: dung môi Ethanol 70%, tỉ lệ dung môi 1/10, nhiệt độ 60°C, thời gian 1h, số lần chiết 1 lần.

-Một số góp ý khác: Tên đề tài cần thống nhất: Bìa và Đặt vấn đề. Sửa lỗi chính tả tr 26.

Bổ sung danh mục các từ viết tắt: CTHH, YHHĐ, EA...

Đề tài đã đạt được các kết quả nghiên cứu đề ra. Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung.

3.2. ThS. Nguyễn Thị Hiền (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu, phân tích, xử lý số liệu và công cụ, nghiên cứu thường quy, có độ tin cậy, tính đại diện, tính xác thực, hợp lý và có giá trị khoa học.

- Đã lựa chọn một số thông số kỹ thuật quy mô phòng thí nghiệm chiết xuất cao giàu hoạt chất mangostin từ vỏ quả Mãng cụt: Dung môi chiết xuất: Ethanol 70%, Nhiệt độ chiết xuất: 60°C, Thời gian chiết xuất: 1 giờ, Số lần chiết xuất: chiết 1 lần, Tỷ lệ dược liệu/dung môi: 1/10

- Đã tiến hành khảo sát độ ổn định của phương pháp chiết xuất trên 6 mẫu, với khối lượng dược liệu là 50 g cùng các điều kiện chiết xuất cho thấy phương pháp có độ ổn định cao với RSD của các giá trị khối lượng cao, hàm lượng hoạt chất γ -mangostin và α -mangostin đều nhỏ hơn 2%, thích hợp để triển khai chiết xuất vỏ quả măng cụt với mục đích thu được cao giàu hoạt chất.

- Hình thức báo cáo mạch lạc, khoa học, dễ theo dõi. Tài liệu trích dẫn đúng qui định, dễ theo dõi.

- Một số góp ý khác:

Măng cụt là thực vật giàu xanthon, nhiều nhất là các chất mangostin và tập trung chủ yếu ở phần vỏ quả, là một dược liệu có tiềm năng, nhóm nghiên cứu nên tiếp tục triển khai các nghiên cứu theo đề xuất của nhóm:

- Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố khác đến quá trình chiết xuất như phương pháp chiết, khuấy trộn dược liệu, độ mịn của dược liệu,...; đánh giá tác động qua lại giữa các yếu tố này.

- Nghiên cứu phương pháp loại tạp cho cao chiết, phương pháp tạo cao khô bán thành phẩm.

- Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho cao chiết giàu hoạt chất từ vỏ quả măng cụt.

- Đạt nhưng cần sửa chữa bổ sung

3.3. ThS. Lê Thị Thu Hà (Có bản nhận xét kèm theo)

- Phương pháp nghiên cứu thường quy, được áp dụng rộng rãi trong các phòng thí nghiệm về thực vật – dược liệu, có tính khả thi và có giá trị khoa học.

Kết quả nghiên cứu phù hợp với yêu cầu của một đề tài NCKH cấp cơ sở, phù hợp với tên, mục tiêu và nội dung nghiên cứu đã đăng ký tại TMĐT

- Nội dung báo cáo rõ ràng, hình ảnh đầy đủ, trình bày khoa học dễ hiểu, các sản phẩm trung gian và tài liệu tham khảo đầy đủ.

- Tuân thủ vấn đề đạo đức trong nghiên cứu y sinh học . Phù hợp với yêu cầu của một đề tài NCKH cấp cơ sở.

- Đạt không cần sửa chữa

3.4. TS. Đinh Thị Hồng Minh

- Đồng ý các ý kiến của các thầy cô đã góp ý.

- Cần chỉnh sửa tên cho đúng với kết luận trong biên bản mà Hội đồng thông qua đề cương kết luận.

- Hoàn thiện các thủ tục hành chính trang 1 (ký tên thành viên tham gia đề tài)

- Nhất trí thông qua sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng.

3.5. TS. Trần Văn Thanh

- Đồng ý các ý kiến trên.

- Cần giải thích rõ hơn tỷ lệ dung môi chọn là 1/10, dựa vào định luật nào áp dụng trong chiết xuất dược liệu.

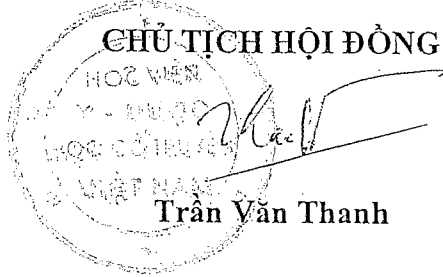
- Đề nghị nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo góp ý của Hội đồng. Nhất trí thông qua.

4. Kết luận của Hội đồng:

- Đề tài đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đặt ra. Hội đồng đánh giá cao đề tài.
- Hội đồng nhất trí thông qua sau khi nhóm nghiên cứu chỉnh sửa theo ý kiến của các thầy cô trong Hội đồng.

- Xếp loại: Đạt

Cuộc họp kết thúc vào lúc...*9*...giờ...*12*... cùng ngày.



THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

Đinh Thị Hồng Minh



Số: 640/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y – DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đề tài nghiên cứu Khoa học cấp cơ sở năm 2021 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam cho chủ nhiệm đề tài: SV. Nguyễn Thị Huyền Trang (danh sách chi tiết kèm theo).

Tên đề tài: Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (*Garcinia mangostana* L.).

Kinh phí thực hiện đề tài: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Điều 2. Kinh phí thực hiện đề tài: Nguồn thu của đơn vị.

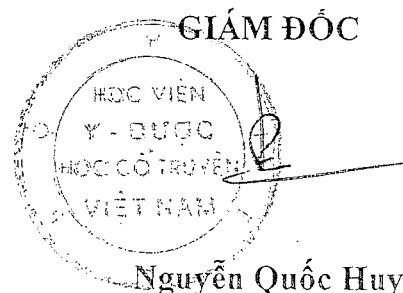
Điều 3. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đề tài theo thuyết minh đã được phê duyệt.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính - Kế toán và ông (bà) có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Huy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỌC VIỆN YDHCT VIỆT NAM

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: 640/QĐ-HVYDHCTVN ngày 11 tháng 7 năm 2021

của Giám đốc Học viện YDHCTVN)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên và CNĐT	Trả công lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Hội đồng đánh giá phòng ban (bộ môn)	Quản lý NV Khoa học và công nghệ	Chi khác	Tổng kinh phí
1	Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (Garcinia mangostana L.). CNĐT: SV. Nguyễn Thị Huyền Trang	36.311.300	19.996.000	500.000	3.000.000	192.700	60.000.000
Tổng cộng							Bảng chữ: Sáu mươi triệu đồng.

Số: 9M/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 01 tháng Năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH
cấp cơ sở năm 2021

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài NCKH cấp cơ sở cho đề tài: “Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (*Garcinia mangostana* L.).”

Chủ nhiệm đề tài: Sinh viên Nguyễn Thị Huyền Trang – Lớp Dược, Khóa 6

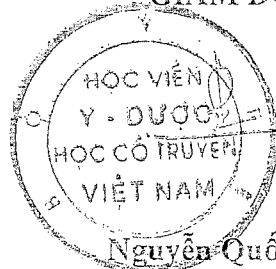
Điều 2. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm chỉ đạo phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế tổ chức nghiệm thu đề tài. Hội đồng nghiệm thu có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài. Hội đồng sẽ giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính kế toán, Tổ chức cán bộ và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

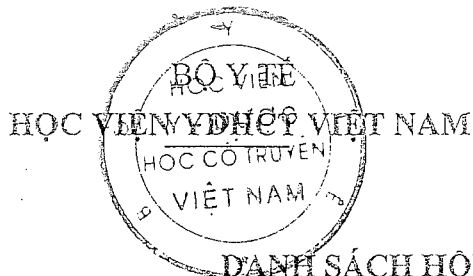
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Huy

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU ĐỀ TÀI
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM 2021**

Đề tài: Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả
Mãng cụt (*Garcinia mangostana* L.).

(Kèm theo Quyết định số: 911/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 11 năm 2021 của
Giám đốc Học viện YDHCT Việt Nam)

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chuyên ngành
I- Chủ tịch hội đồng: TS. Trần Văn Thanh	Phó Viện trưởng thường trực Viện nghiên cứu Y – Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh - Học viện YDHCT Việt Nam	Dược học
II- Ủy viên, thư ký hội đồng: TS. Đinh Thị Hồng Minh	Phó Trưởng phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Hóa học
III- Ủy viên phản biện: 1. ThS. Nguyễn Phương Nhi 2. ThS. Nguyễn Thị Hiền	Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam Giảng viên Bộ môn Thực vật – Dược liệu – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu- Dược học cổ truyền Dược liệu- Dược học cổ truyền
IV- Ủy viên hội đồng: ThS. Lê Thị Thu Hà	Giảng viên Bộ môn Dược cổ truyền – Học viện YDHCT Việt Nam	Dược liệu- Dược học cổ truyền
V- Thư ký hành chính: BS. Hoàng Trọng Tuấn	Phòng KHCN&HTQT – Học viện YDHCT Việt Nam	Y học cổ truyền

12

Số: 1051/QĐ-HVYDHCTVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “ Điều lệ trường Đại học ”;

Căn cứ Quyết định số 1947/2000/QĐ-BYT ngày 23 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp công tác quản lý cán bộ cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ quyết định số 911 /QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021;

Căn cứ vào biên bản Hội đồng nghiệm thu ngày 11 tháng 10 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài cấp cơ sở do Hội đồng Khoa học nghiệm thu theo Quyết định số 911/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Y – Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở năm 2021 - TS. Trần Văn Thanh làm Chủ tịch Hội đồng có tên: “Đánh giá ảnh hưởng của một số yếu tố trong quá trình chiết xuất vỏ quả Mãng cụt (*Garcinia mangostana* L.)”, chủ nhiệm đề tài Sinh viên Nguyễn Thị Huyền Trang – Lớp Dược, khóa 6:

Kết quả: Đạt.

Với sản phẩm bao gồm:

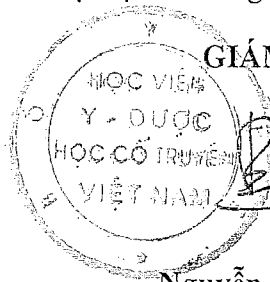
- 01 Báo cáo nghiệm thu;
- Quyết định, biên bản của Hội đồng về kết quả nghiệm thu.

Điều 2. Sản phẩm nghiên cứu được lưu tại Thư viện, phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

Điều 3. Chủ nhiệm đề tài, ông (bà) Trưởng phòng: Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tài chính Kế toán, Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN&HTQT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Huy

BẢN SAO

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2721 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp Bộ tư vấn tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ được thành lập theo Quyết định số 638/QĐ-BYT ngày 19/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Biên bản họp ngày 10/5/2019 và Kết quả thẩm định việc hoàn thiện nội dung, tài chính đề tài của Tổ thẩm định theo Quyết định số 3113/QĐ-BYT ngày 23/05/2018 và Quyết định số 7407/QĐ-BYT ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế tại Biên bản họp ngày 28/05/2019;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế:

- Tên đề tài: Nghiên cứu bào chế, đánh giá tác dụng kháng ung thư và độc tính của viên nang cứng từ cao định chuẩn giàu oxostephanin của thân lá cây củ dền (*Stephania dielsiana* Y.C.WU)

- Đơn vị chủ trì: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Nguyễn Quốc Huy

- Thời gian thực hiện: 30 tháng (tính từ ngày ký hợp đồng thực hiện).

- Kinh phí tổng: 4.100.000.000 đồng (Bốn tỷ một trăm triệu đồng chẵn)

Trong đó, từ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước (nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ) là 3.950.000.000 đồng (Ba tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn); nguồn ngoài ngân sách nhà nước là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

- Phương thức khoán chi thực hiện đề tài: Khoán chi từng phần với nguồn từ ngân sách nhà nước.

Điều 2. Thủ trưởng đơn vị chủ trì đề tài có trách nhiệm chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát chủ nhiệm đề tài triển khai các nội dung nghiên cứu theo thuyết minh đề tài đã được Hội đồng khoa học công nghệ cấp Bộ thông qua và bàn giao sản phẩm nghiên cứu theo đúng hợp đồng ký kết với Bộ Y tế; Thủ trưởng đơn vị chủ trì và chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động khoa học công nghệ và chi tiêu tài chính.

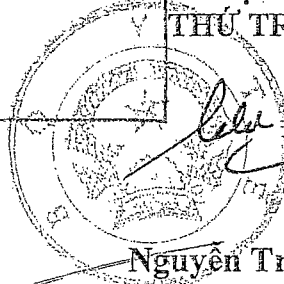
Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm đề tài và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số CT: 55002 .. Quyển số: ... 3 ... SCT/BSKT. BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3; Ngày: 29-03-2019
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT (2).



Nguyễn Trường Sơn



CÔNG CHỨNG VIÊN
Bùi Thị Thanh

BỘ Y TẾ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4601 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH**Về việc thành lập Hội đồng và Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ****BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4196/QĐ-BYT ngày 14/11/2023 của Bộ Y tế quy định định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2721/QĐ-BYT ngày 28/6/2019 của Bộ Y tế về việc phê duyệt đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ; Quyết định số 782/QĐ-BYT ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc gia hạn thời gian thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ;

Xét công văn số 3729/HVYDCT-KHQT ngày 07/12/2023 của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam về việc đề nghị đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế;

Xét Báo cáo số 347/BC-K2ĐT ngày 08/12/2023 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc rà soát hồ sơ đề nghị đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế có 09 thành viên, trong đó gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch, 02 ủy viên phản biện và các ủy viên khác theo danh sách kèm theo Quyết định này (sau đây gọi là Hội đồng). Hội đồng cử 01 thành viên làm ủy viên thư ký khoa học.

Thành lập Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ Y tế có 03 thành viên gồm các thành viên của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng là Tổ trưởng (sau đây gọi là Tổ chuyên gia). Các thành viên Tổ chuyên gia theo danh sách kèm theo Quyết định này.

- Tên đề tài: Nghiên cứu bào chế, đánh giá tác dụng kháng ung thư và độc tính của viên nang cứng từ cao định chuẩn giàu oxostephanin của thân lá cây củ dôm (*Stephania dielsiana* Y.C.Wu).

- Đơn vị chủ trì: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

- Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS. Nguyễn Quốc Huy

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá kết quả nghiên cứu của đề tài trên theo quy định đánh giá và nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành để tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Y tế bằng biên bản họp làm cơ sở xem xét, phê duyệt công nhận kết quả thực hiện đề tài.

Tổ chuyên gia có trách nhiệm giúp Hội đồng kiểm tra, thẩm định độ tin cậy, nhận định tính xác thực các sản phẩm của đề tài trên theo quy định.

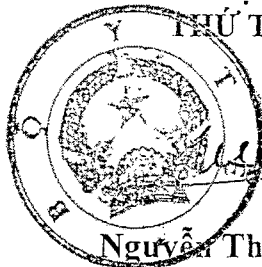
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Hội đồng sẽ tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Các Ông/Bà: Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng đơn vị chủ trì, Chủ nhiệm đề tài và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, K2ĐT (2b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liên Hương

DANH SÁCH

Thành viên Hội đồng và Tổ chuyên gia tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ thuộc nhiệm vụ quỹ gen cấp Bộ “Nghiên cứu bào chế, đánh giá tác dụng kháng ung thư và độc tính của viên nang cứng từ cao định chuẩn giàu oxostephanin của thân lá cây củ dôm (*Stephania dielsiana* Y.C.Wu)”

(Kèm theo Quyết định số 4601/QĐ-BYT ngày 21 tháng 2 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Danh sách Hội đồng:

STT	Họ và tên, học hàm học vị	Đơn vị công tác	Chuyên ngành	Chức danh Hội đồng
1	PGS.TS. Nguyễn Thượng Dong	Chuyên gia độc lập	Dược liệu	Chủ tịch
2	TS. Nguyễn Ngô Quang	Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo	Quản lý KH&CN	Phó Chủ tịch
3	GS.TS. Nguyễn Thị Hoài	Đại Học Y Dược Huế	Dược liệu	Ủy viên phản biện
4	PGS.TS. Phạm Thị Vân Anh	Trường ĐH Y Hà Nội	Dược lý	Ủy viên phản biện
5	PGS.TS. Đào Thị Vui	Trường ĐH Dược Hà Nội	Dược lý	Ủy viên (dự bị phản biện)
6	PGS.TS. Đoàn Cao Sơn	Viện Kiểm nghiệm	Kiểm nghiệm	Ủy viên
7	PGS.TS. Vũ Thị Thu Giang	Trường ĐH Dược Hà Nội	Bào chế	Ủy viên
8	PGS.TS. Nguyễn Văn Hiếu	Chuyên gia độc lập	Ung thư	Ủy viên
9	PGS.TS. Đỗ Thị Hà	Viện Dược liệu	Dược liệu	Ủy viên

2. Danh sách Tổ chuyên gia:

1. PGS.TS. Nguyễn Thượng Dong – Tổ trưởng
2. PGS.TS. Vũ Thị Thu Giang – Thành viên
3. PGS.TS. Đỗ Thị Hà – Thành viên

3. Thư ký hành chính: 02 chuyên viên Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.